Tài liệu hướng dẫn sử dụng

SAMSUNG

SHOOT WOW!
SHARE NOW!

Samsung SMART CAMERA

NX mini

VIE Tài liệu hướng dẫn sử dụng này bao gồm các hướng dẫn sử dụng chi tiết dành cho máy ảnh của bạn. Hãy đọc kỹ tài liệu hướng dẫn này.

Thông tin bản quyền

- Biểu tượng Microsoft Windows và Windows là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của tập đoàn Microsoft.
- Mac và Apple App Store là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Tập đoàn Apple.
- Google Play Store là một nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Tập đoàn Google.
- Adobe, lô-gô Adobe, Photoshop và Lightroom là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký hoặc các nhãn hiệu thương mại của Adobe Systems Incorporated tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- microSD™, microSDHC™ và microSDXC™ là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Hiệp hội SD.
- HDMI, lô-gô HDMI và thuật ngữ "High Definition Multimedia Interface" là các nhãn hiệu thương mại hoặc các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của HDMI Licensing LLC.
- Wi-Fi®, lô-gô Wi-Fi CERTIFIED và lô-gô Wi-Fi là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Khối liên minh Wi-Fi Alliance.
- Các thương hiệu và tên thương mại được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng.
- Các thông số kỹ thuật hoặc nội dung về máy ảnh trong tài liệu hướng dẫn này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước do nâng cấp các chức năng máy ảnh.
- Bạn không được phép sử dụng lại hoặc phân phối bất kỳ phần nào của tài liệu hướng dẫn này mà không được cho phép trước.
- Chúng tôi khuyến nghị bạn nên sử dụng máy ảnh của mình tại quốc gia bạn đã mua máy.
- Hãy sử dụng máy ảnh này một cách có trách nhiệm và tuân thủ mọi luật pháp và các quy định liên quan đến việc sử dụng nó.

PlanetFirst đại diện cho cam kết của Samsung Electronics về sự phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động quản lý và doanh nghiệp thân thiện với môi trường.

Thông tin về an toàn và sức khỏe

Hãy luôn tuân theo các chỉ dẫn phòng ngừa và các lời khuyên sử dụng dưới đây để tránh các tình huống gây nguy hiểm và bảo đảm hiệu năng tối đa của máy ảnh của bạn.

Cảnh báo—các tình huống có thể gây thương tích cho chính mình và những người khác

Không tháo hoặc cố sửa chữa máy ảnh của bạn.

Bạn có thể làm hỏng máy ảnh và khiến bạn có nguy cơ bị giật điện.

Không dùng máy ảnh của bạn ở gần các chất lỏng hoặc khí ga dễ cháy nổ.

Việc này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.

Không chèn các vật liệu dễ cháy vào máy ảnh hoặc để các vật liệu này gần máy ảnh.

Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.

Không vận hành máy ảnh khi tay ướt.

Việc này có thể gây giật điện.

Tránh gây hại cho mắt của đối tượng chụp.

Không dùng đèn flash trong khoảng cách gần (gần hơn 1 mét) với người hoặc động vật. Nếu bạn dùng đèn flash quá gần mắt đối tượng, việc này sẽ gây ra tổn thương tạm thời hoặc vĩnh viễn cho mắt.

Giữ máy ảnh của bạn xa trẻ nhỏ và vật nuôi.

Giữ máy ảnh của bạn và tất cả các phụ kiện máy ảnh ngoài tầm với của trẻ nhỏ và động vật. Các bộ phận nhỏ có thể gây hóc hoặc bị thương nghiêm trọng nếu nuốt phải. Việc di chuyển các bộ phận và phụ kiện cũng có thể gây nguy hiểm cho cơ thể.

Không để máy ảnh trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời hoặc ở nhiệt độ cao trong thời gian dài.

Phơi dưới ánh nắng mặt trời hoặc nhiệt độ cao trong thời gian dài có thể gây hỏng hóc vĩnh viễn cho các bộ phận bên trong của máy ảnh.

Tránh bọc máy ảnh hoặc bộ sạc trong chăn hoặc quần áo.

Máy ảnh có thể bị quá nóng và bị méo hoặc gây cháy.

Không sử dụng dây cắm điện hoặc bộ sạc trong khi mưa to và có sấm sét.

Việc này có thể gây giật điện.

Nếu chất lỏng hoặc các vật thể bên ngoài lọt vào trong máy ảnh của bạn, hãy ngay lập tức ngắt mọi nguồn điện, như pin hoặc bộ sạc, sau đó liên hệ với trung tâm dịch vụ của Samsung.

Hãy tuân theo mọi nguyên tắc hạn chế sử dụng máy ảnh trong một số khu vực.

- Tránh gây nhiễu các thiết bị điện tử khác.
- Tắt máy ảnh khi lên máy bay. Máy ảnh của bạn có thể gây nhiễu trang thiết bị của máy bay. Hãy tuân theo các nguyên tắc hàng không và tắt máy ảnh của bạn khi có chỉ dẫn của nhân viên hàng không.
- Tắt máy ảnh khi ở gần trang thiết bị y tế. Máy ảnh của bạn có thể gây nhiễu trang thiết bị y tế trong bệnh viện hoặc các trung tâm chăm sóc sức khỏe. Hãy tuân theo mọi nguyên tắc, các cảnh báo đã đăng và các hướng dẫn từ nhân viên y tế.

Tránh gây nhiễu máy điều hòa nhịp tim.

Duy trì khoảng cách an toàn giữa máy ảnh này và tất cả các máy điều hòa nhịp tim để tránh gây nhiễu, theo khuyến cáo của nhà sản xuất và nhóm nghiên cứu. Nếu bạn có bất cứ lý do nào để nghi ngờ rằng máy ảnh của bạn đang gây nhiễu máy điều hòa nhịp tim hoặc thiết bị y tế khác, hãy tắt máy ảnh ngay lập tức và liên hệ với nhà sản xuất máy điều hòa nhịp tim hoặc thiết bị y tế để có hướng dẫn.

Lưu ý—các tình huống có thể gây hỏng hóc cho máy ảnh của bạn hoặc những thiết bị khác

Tháo pin ra khỏi máy ảnh của bạn khi cất nó trong một thời gian dài.

Pin lắp trong máy ảnh có thể bị chảy hoặc ăn mòn theo thời gian và gây ra những hỏng hóc nghiêm trọng cho máy ảnh của bạn.

Chỉ dùng các pin chính hãng, được nhà sản xuất khuyên dùng hoặc pin sạc lại lithi-ion. Không làm hỏng hoặc làm nóng pin.

Pin bị nóng, bị hỏng hoặc không chính hãng có thể gây cháy hoặc bị thương cho con người.

Chỉ dùng pin, bộ sạc, cáp và các phụ kiện đã được Samsung phê chuẩn.

- Việc dùng pin, bộ sạc, cáp hoặc phụ kiện không được phê duyệt có thể gây nổ pin, hỏng máy ảnh hoặc gây thương tích cho con người.
- Samsung không chịu trách nhiệm cho những hỏng hóc hoặc thương tích gây ra do dùng pin, bộ sạc, cáp hoặc phụ kiện không được phê duyệt.

Chỉ dùng pin cho các mục đích đã định cho nó.

Việc dùng sai pin có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.

Không chạm vào đèn flash khi nó nháy.

Đèn flash rất nóng khi nháy và có thể làm bỏng da bạn.

Khi bạn dùng bộ sạc AC, tắt máy ảnh trước khi bạn ngắt nguồn điện vào bộ sạc AC.

Nếu không có thể gây cháy hoặc giật điện.

Tháo bộ sạc khỏi nguồn điện khi không dùng.

Nếu không có thể gây cháy hoặc giật điện.

Không dùng dây điện đã hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng khi bạn sạc pin.

Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.

Không để bộ sạc AC tiếp xúc với các cực +/- của pin.

Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.

Tránh đánh rơi hoặc va đập mạnh máy ảnh.

Làm như vậy có thể gây hỏng màn hình hoặc các bộ phận bên trong và ngoài.

Cần hết sức cẩn thận khi bạn cắm cáp và khi lắp pin và thẻ nhớ.

Nếu bạn cố cắm đầu kết nối, cáp không đúng cách hoặc lắp pin và thẻ nhớ sai, bạn có thể làm hỏng các cổng, đầu kết nối và phụ kiện.

Giữ các thẻ có dải từ tính cách xa hộp đựng máy ảnh.

Thông tin được lưu trên thẻ có thể bị hỏng hoặc bị xóa.

Tuyệt đối không được dùng pin hoặc thẻ nhớ bị hỏng.

Việc này có thể gây giật điện hoặc khiến máy ảnh hoạt động không đúng hoặc gây cháy.

Không để máy ảnh ở gần hoặc trong vùng có từ tính.

Làm như vậy có thể khiến cho máy ảnh hoạt động không đúng.

Không dùng máy ảnh nếu màn hình bị hỏng.

Nếu các bộ phận kính hoặc acrylic bị vỡ, hãy đến trung tâm dịch vụ của Samsung để sửa máy ảnh.

Kiểm tra xem máy ảnh có vận hành đúng không trước khi sử dụng.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi trường hợp mất hoặc hỏng các tập tin xảy ra do máy ảnh hoạt động không đúng hoặc sử dụng không đúng.

Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn.

Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.

Không để ống kính tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp.

Việc này có thể gây phai màu bộ cảm biến ảnh hoặc làm hỏng nó.

Nếu máy ảnh trở nên quá nóng, hãy tháo pin và để pin mát trở lại.

- Sử dụng máy ảnh trong một khoảng thời gian dài có thể gây nóng pin và làm tăng nhiệt độ bên trong máy ảnh. Khi không sử dụng máy ảnh nữa, nên tháo pin và để pin mát trở lại.
- Nếu nhiệt độ bên trong máy ảnh quá cao, có thể tạo ra tiếng ồn khi vận hành máy ảnh. Đây là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của máy.

Tránh gây nhiễu các thiết bị điện tử khác.

Máy ảnh của bạn phát ra các tín hiệu tần số sóng vô tuyến (RF) mà có thể gây nhiễu các trang thiết bị điện tử không được bảo vệ hoặc được bảo vệ không đúng cách, như máy điều hòa nhịp tim, máy trợ thính, các thiết bị y tế hoặc các thiết bị điện tử khác ở nhà hoặc trong xe. Tham vấn nhà sản xuất thiết bị điện tử của bạn để giải quyết các vấn đề gây nhiễu mà bạn gặp phải. Để ngăn chặn vấn đề gây nhiễu không mong muốn, chỉ dùng các thiết bị hoặc phụ kiện đã được Samsung phê chuẩn.

Dùng máy ảnh của bạn trong vị trí bình thường.

Tránh chạm vào ăng-ten trong của máy ảnh.

Việc truyền dữ liệu và trách nhiệm của bạn

- Dữ liệu được truyền qua mạng WLAN có thể bị lộ, vậy hãy tránh việc truyền các dữ liệu nhạy cảm ở các khu vực công cộng hay các mạng mở.
- Nhà sản xuất máy ảnh sẽ không chịu trách nhiệm cho việc truyền dữ liệu mà vi phạm luật bản quyền, thương hiệu và sở hữu trí tuệ hoặc các quy tắc về tuân thủ nơi công cộng.

Các biểu tượng được sử dụng trong tài liệu hướng dẫn này

Biểu tượng	Chức năng
	Thông tin bổ sung
	Các cảnh báo an toàn và biện pháp phòng ngừa
[ ]	Các phím máy ảnh. Ví dụ: [**Nút chụp**] chỉ phím phím màn trập.
( )	Số trang thông tin có liên quan
→	Thứ tự các tuỳ chọn hoặc các menu bạn phải chọn để thực hiện một bước; ví dụ: Chọn → **Chất lượng** (miêu tả chọn và **Chất lượng**).
*	Chú thích

Tài liệu hướng dẫn này được giải thích dựa theo ống kính NX-M. Khi bạn gắn ống kính NX sử dụng ống nối, một số tuỳ chọn chụp hoặc chức năng có thể sẽ không được hỗ trợ.

Nội dung

Lời khuyên

Các khái niệm về Nhiếp ảnh

Các tư thế chụp 13
Cầm máy ảnh 13
Chụp ảnh đứng 14
Chụp ảnh cúi 14
Khẩu độ 15
Giá trị khẩu độ và độ sâu trường ảnh 16
Tốc độ màn trập 17
Độ nhạy ISO 18
Cài đặt khẩu độ, tốc độ màn trập và độ nhạy ISO sẽ kiểm soát độ phơi sáng bằng cách nào 19
Mối tương quan giữa tiêu cự, góc, và bối cảnh 20
Độ sâu trường ảnh 20
Cái gì kiểm soát sự ảnh hưởng ngoài vùng lấy nét? 21
Xem trước DOF 22
Bố cục 23
Quy tắc 1/3 23
Ảnh có hai chủ thể 24
Đèn flash 25
Công suất đèn flash 25

Chương 1

Máy ảnh Của tôi

Bắt đầu 27
Mở hộp 27
Bố cục máy ảnh 28
Sử dụng phím DIRECT LINK 30
Cài đặt phím DIRECT LINK 30
Sử dụng màn hình hiển thị 31
Sử dụng chế độ Tự chụp 31
Lắp pin và thẻ nhớ 32
Tháo pin và thẻ nhớ 34
Sử dụng một bộ điều hợp thẻ nhớ 34
Sạc pin và bật máy ảnh lên 35
Sạc pin 35
Bật máy ảnh 35
Thực hiện các thiết lập ban đầu 36
Lựa chọn chức năng (các tuỳ chọn) 38
Chọn bằng phím 38
Chạm để chọn 38
Sử dụng MENU 39
Ví dụ: Chọn kích thước ảnh trong chế độ P 39
Sử dụng Bảng điều khiển thông minh 40
Ví dụ: Điều chỉnh giá trị phơi sáng ở chế độ P 40
Chọn một chế độ 41
Truy cập vào màn hình Chế độ 41
Mô tả chế độ 41

Biểu tượng hiển thị 43
Ở chế độ Chụp 43
Chụp ảnh 43
Ghi video 44
Giới thiệu về thước cân bằng 44
Ở chế độ Phát lại 45
Xem ảnh 45
Phát video 45
Thay đổi thông tin hiển thị 46
Ống kính 47
Bố trí ống kính 47
Khoá và mở khoá ống kính 48
Nhãn ống kính 49
Phụ kiện 50
Bố trí đèn flash gắn ngoài 50
Kế nối đèn flash gắn ngoài 51
Sơ đồ Bộ điều chỉnh Ngàm 52
Gắn bộ điều chỉnh ngàm lắp 52
Tháo bộ điều chỉnh ngàm lắp 53
Các chế độ chụp 54
Chế độ tự động 54
Chế độ Thông minh 56
Sử dụng chế độ chụp Chân dung đẹp 56
Sử dụng chế độ chụp Khuôn mặt Đẹp nhất 57
Chụp ảnh toàn cảnh 58
Chế độ Chương trình 59
Đổi Chương trình 60
Tốc độ Màn trập Tối thiểu 60
Chế độ Ưu tiên Khẩu độ 61
Chế độ Ưu tiên tốc độ 62
Chế độ thiết lập Bằng tay 63
Sử dụng Chế độ Khung hình 63
Sử dụng chức năng Bulb 64
Ghi video 65
Các chức năng có sẵn theo chế độ chụp 66

Chương 2

Các Chức năng Chụp

Kích thước và Độ phân giải 69
Kích thước ảnh 69
Chất lượng 70
Độ nhạy ISO 71
Cân bằng Trắng 72
Tùy chỉnh các tùy chọn Cân bằng Trắng được cài đặt trước 73
Picture wizard (phong cách hình ảnh) 74

Chế độ lấy nét 75
AF Đơn lẻ 75
Lấy nét Tự động Liên tục 76
Lấy nét bằng tay 76
Vùng AF 77
Lựa chọn lấy nét tự động 77
Lấy nét Tự động Đa điểm 78
Nhận diện khuôn mặt 79
Bình thường 79
Chụp Nụ cười 80
Chụp Nháy mắt 80
Lấy nét tự động khi chạm màn hình 81
Lấy nét tự động khi chạm màn hình 81
Điểm AF 81
Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể 81
Chụp khi chạm 82
Trợ giúp lấy nét bằng tay 83
Chống rung Ảnh Quang học (OIS) 84
Truyền động (phương pháp chụp) 85
Một ảnh 85
Bình thường liên tục 86
Chớp sáng 86
Đếm ngược chụp 87
Auto Exposure Bracketing (Nhóm Phơi sáng) 87
Nhóm cân bằng trắng 88
Chụp Bủa vây Thuật sĩ Hình ảnh (Nhóm P Wiz) 88
Chụp Bủa vây Độ sâu 89
Đèn flash 90
Giảm hiệu ứng mắt đỏ 91
Điều chỉnh cường độ đèn flash 91
Đo sáng 92
Đa điểm 92
Trung tâm 93
Điểm 93
Đo giá trị phơi sáng của vùng lấy nét 94
Dynamic Range 95
Lọc Thông minh 96
Bù sáng 97
Khoá Phơi sáng 98
Các chức năng video 99
Kích thước Phim 99
Khi Đầu ra video được cài đặt về NTSC 99
Khi Đầu ra video được cài đặt về PAL 99
Chất lượng phim 100
Đa chuyển động 100
Phông chuyển cảnh 101
Tiếng 101

Chương 3

Phát lại/Chỉnh sửa

Tìm kiếm và quản lý tập tin 103
Xem ảnh 103
Xem ảnh dưới dạng thumbnails 103
Xem các tập tin theo mục 104
Xem các tập tin theo thư mục 104
Bảo vệ các tập tin 105
Xoá các tập tin 106
Xoá từng tập tin 106
Xoá nhiều tập tin 106
Xoá toàn bộ tập tin 106
Xem ảnh 107
Phóng to ảnh 107
Xem một trình chiếu 107
Xoay tự động 108
Phát video 109
Quét lùi hoặc tiến 109
Điều chỉnh độ sáng của một đoạn video 110
Điều chỉnh âm lượng của đoạn video 110
Cắt một đoạn video trong khi phát lại 111
Chụp một ảnh khi đang phát lại 111
Chỉnh sửa ảnh 112
Cắt bớt ảnh 112
Xoay ảnh 113
Thay đổi kích thước ảnh 113
Điều chỉnh ảnh 114
Sửa lại khuôn mặt 115
Sử dụng các hiệu ứng Lọc Thông minh 116

Chương 4

Mạng Không dây

Kết nối với một mạng WLAN và thiết lập cấu hình cài đặt mạng 118
Kết nối tới một mạng WLAN 118
Cài đặt các tuỳ chọn mạng 119
Cài đặt địa chỉ IP bằng tay 119
Dùng trình duyệt đăng nhập 120
Những lời khuyên kết nối mạng 121
Nhập văn bản 122
Sử dụng Tính năng NFC (Tag & Go) 123
Sử dụng các tính năng NFC trong chế độ Chụp 123
Sử dụng các tính năng NFC trong chế độ Phát lại (Photo Beam) 123
Sử dụng các tính năng NFC trong chế độ Wi-Fi 123
Tự động lưu các tập tin vào smartphone 124
Gửi ảnh hoặc video tới một smartphone 126

Gửi ảnh hoặc video tới nhiều smartphone 128
Sử dụng một smartphone như một bộ khởi động từ xa..... 130
Sử dụng tính năng Baby Monitor 132
Điều chỉnh mức ồn để kích hoạt chuông báo 133
Sử dụng chức năng Sao lưu Tự động để gửi ảnh hoặc video 134
Cài đặt chương trình Sao lưu Tự động trên máy tính của bạn 134
Gửi ảnh hoặc video tới máy tính 134
Gửi ảnh hoặc video qua email 136
Thay đổi các cài đặt email 136
Lưu trữ thông tin của bạn 136
Cài đặt mật khẩu email 137
Thay đổi mật khẩu email 138
Gửi ảnh hoặc video qua email 138
Sử dụng các dịch vụ chia sẻ hình ảnh hoặc video 140
Truy cập một dịch vụ chia sẻ 140
Đăng tải hình ảnh hoặc video 141
Sử dụng Samsung Link để gửi các tập tin 142
Đăng ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến 142
Xem hình ảnh hoặc video trên các thiết bị có hỗ trợ Samsung Link 143

Chương 5

Menu cài đặt máy ảnh

Cài đặt người dùng 146
Tuỳ chỉnh ISO 146
Mở rộng ISO 146
Nấc ISO 146
Dải ISO Tự động 146
Chức năng Giảm Nhiễu 147
Thiết lập dự phòng lộ sáng 147
Không gian Màu 148
Hiệu chỉnh méo hình 149
Khởi động cảm ứng 149
Tùy chỉnh iFn 149
Màn hình hiển thị/ giao diện người dùng 150
Định dạng tính năng cho phím 151
NFC xem trực tiếp 151
Kích thước ảnh MobileLink/NFC 151
Đường Lưới 151
Đèn AF 152
Tự chụp 152
Cài đặt tốc độ zoom 152
Cài đặt 153

Chương 6

Kết nối với các thiết bị ngoại vi

Xem các tập tin trên một TV HD 157
Chuyển các tập tin sang máy tính của bạn 158
Chuyển các tập tin sang máy tính chạy hệ điều hành Window OS 158
Kết nối máy ảnh với máy tính dưới dạng ổ đĩa tháo lắp được 158
Ngắt kết nối máy ảnh (dùng cho hệ điều hành Windows XP) 159
Chuyển các tập tin sang máy tính chạy hệ điều hành Mac OS 159
Sử dụng các chương trình trên máy tính 161
Cài đặt các chương trình từ đĩa CD được cấp 161
Các chương trình có sẵn khi sử dụng i-Launcher 161
Sử dụng i-Launcher 162
Các yêu cầu đối với hệ điều hành Windows OS 162
Các yêu cầu đối với hệ điều hành Mac OS 162
Mở i-Launcher 162
Đang tải firmware 163
Tải về chương trình PC Auto Backup 163
Cài đặt Adobe Photoshop Lightroom 163
Sử dụng Adobe Photoshop Lightroom 163

Chương 7

Phụ lục

Các thông báo lỗi 165
Bảo trì máy ảnh 166
Lau sạch máy ảnh 166
Ống kính và màn hình hiển thị của máy ảnh 166
Bộ cảm biến ảnh 166
Thân máy ảnh 166
Sử dụng và bảo quản máy ảnh 167
Những nơi không phù hợp để sử dụng hoặc bảo quản máy ảnh 167
Sử dụng trên bãi biển hoặc bờ biển 167
Bảo quản máy trong khoảng thời gian dài 167
Cần lưu ý khi sử dụng máy ảnh trong môi trường có độ ẩm cao 168
Những lưu ý khác 168
Thẻ nhớ 169
Thẻ nhớ được hỗ trợ 169
Dung lượng thẻ nhớ 170
Những lưu ý khi sử dụng thẻ nhớ 171
Giới thiệu về pin 172
Thông số kỹ thuật của pin 172
Tuổi thọ pin 174
Thông báo pin yếu 174
Những lưu ý khi sử dụng pin 174
Những lưu ý khi sử dụng pin 175
Những lưu ý khi sạc pin 175
Lưu ý khi sạc pin bằng cách kết nối với máy tính 176
Xử lý và tiêu hủy pin và bộ sạc một cách thận trọng 176
Cập nhật phần sụn 177
Trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ 178
Thông số kỹ thuật máy ảnh 181
Bảng Thuật ngữ 186
Phụ kiện tuỳ chọn 192
Mục lục 193

Các khái niệm về Nhiếp ảnh

Các tư thế chụp

Tư thế chụp đúng để chống rung máy là rất cần thiết để chụp được một bức ảnh đẹp. Ngay cả khi bạn cầm máy ảnh đúng cách, tư thế đứng sai có thể làm cho máy ảnh bị rung. Đứng thẳng và giữ nguyên vị trí để giữ cố định máy ảnh của bạn. Khi chụp với tốc độ màn trập chậm, hãy nín thở để hạn chế tối thiểu chuyển động của cơ thể.

Cầm máy ảnh

Cầm máy ảnh và đặt thẳng ngón trỏ của bạn lên nút chụp. Đối với các ống kính lớn hơn, đặt tay trái của bạn đỡ phía dưới ống kính.

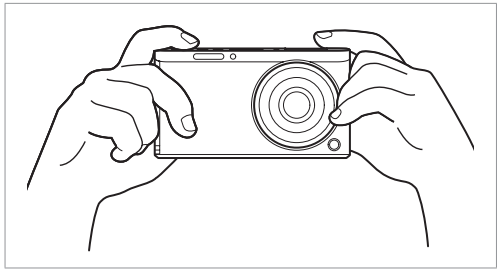

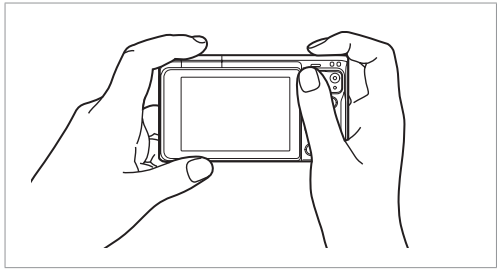

Chụp ảnh đứng

Chuẩn bị tư thế chụp; hãy đứng thẳng với hai chân mở rộng ngang vai, và giữ khuỷu tay hướng xuống dưới.

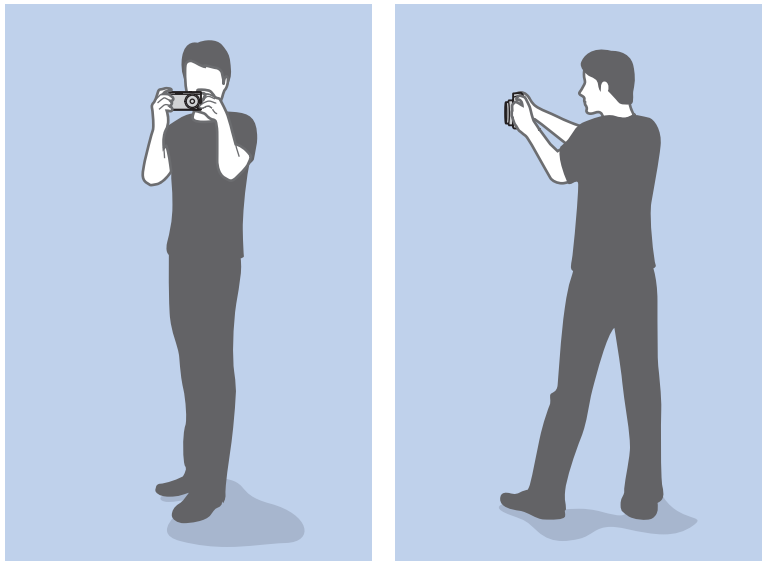

Chụp ảnh cúi

Chuẩn bị tư thế chụp, cúi người với một đầu gối chạm đất và giữ tư thế thẳng.

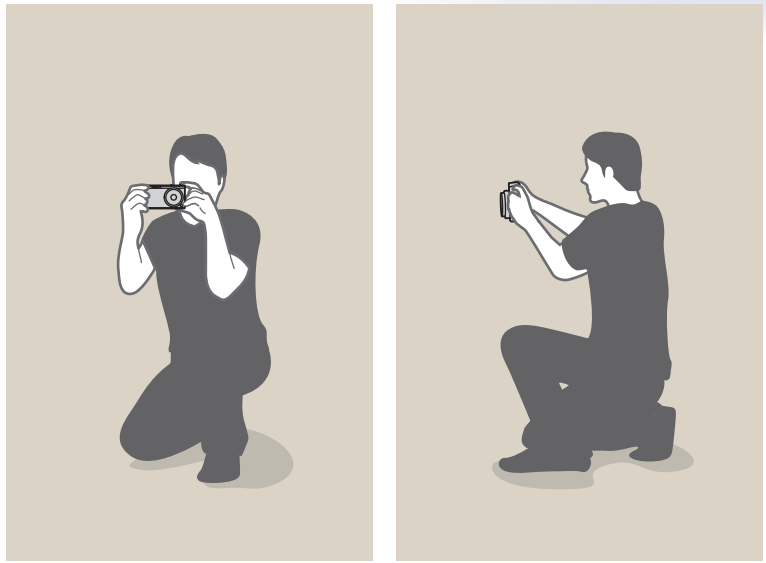

Khẩu độ

Khẩu độ là một trong ba yếu tố quyết định đến độ phơi sáng. Vỏ khẩu độ bao gồm các tấm kim loại mỏng nhằm có chức năng đóng và mở để cho phép ánh sáng đi qua khẩu độ vào máy ảnh. Kích thước của khẩu độ liên quan đến lượng ánh sáng: khẩu độ lớn cho phép ánh sáng vào nhiều hơn và khẩu độ nhỏ cho phép ánh sáng vào ít hơn.

Kích thước khẩu độ

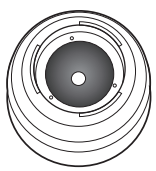

Khẩu độ tối thiểu

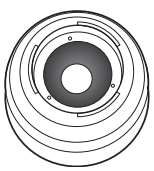

Khẩu độ trung bình

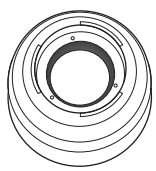

Khẩu độ tối đa

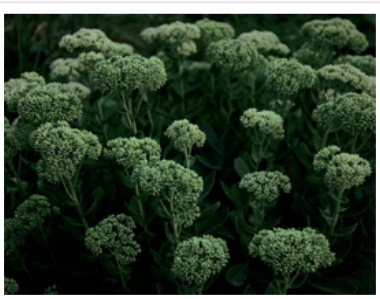

Khẩu độ mở nhỏ

Khẩu độ mở rộng

Kích thước của khẩu độ được thể hiện bằng một giá trị gọi là "số-F." Số-f thể nghĩa là tiêu cự được chia theo đường kính của ống kính. Ví dụ, nếu một ống kính với tiêu cự 50 mm có số f của khẩu độ F2, đường kính tiêu cự là 25 mm. (50 mm/25 mm = F2) Số f càng nhỏ, khích thước khẩu độ càng lớn.

Độ mở khẩu độ được hiểu là Giá trị khẩu độ(EV). Tăng Giá trị Phơi sáng (+1 EV) nghĩa là lượng ánh sáng tăng gấp đôi. Giảm Giá trị Phơi sáng(-1 EV) nghĩa là lượng ánh sáng giảm đi một nửa. Bạn cũng có thể sử dụng đặc tính bù sáng tinh chỉnh lượng ánh sáng bằng cách chia nhỏ các giá trị phơi sáng thành 1/2, 1/3 EV, và v.v.v.

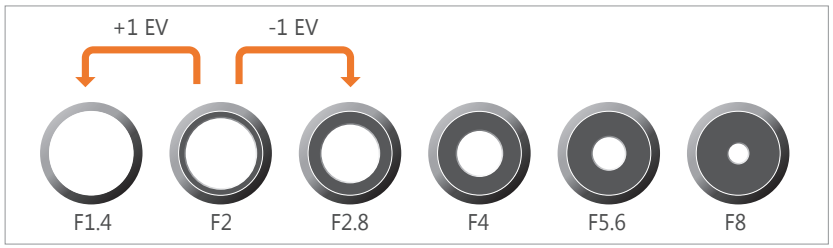

Các Bước Giá trị Phơi sáng (EV)

Giá trị khẩu độ và độ sâu trường ảnh

Bạn có thể làm mờ hoặc làm sắc nét ảnh hậu cảnh của một bức ảnh bằng cách kiểm soát khẩu độ. Nó liên quan mật thiết với độ sâu trường ảnh (DOF), có thể được thể hiện mỏng hoặc dày.

Một tấm ảnh có DOF lớn

Một tấm ảnh có DOF nhỏ

Vòng tròn khẩu độ bao gồm nhiều lá khẩu. Các lớp này di chuyển cùng nhau và kiểm soát lượng ánh sáng đi qua trung tâm khẩu độ. Số lớp cũng ảnh hưởng đến độ sắc nét của ánh sáng khi chụp các cảnh đêm. Nếu một khẩu độ có số lớp là số chẵn, ánh sáng sẽ chia thành các phần bằng nhau. Nếu số lượng lớp là số lẻ, số phần gấp đôi số lớp.

Ví dụ, một khẩu độ có 8 lớp chia ánh sáng thành 8 phần và một khẩu độ có 7 lớp chia khẩu độ thành 14 phần.

7 lớp

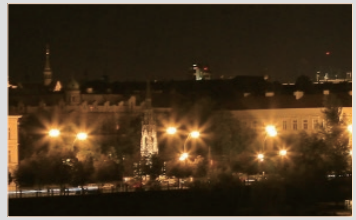

8 lớp

Tốc độ màn trập

Tốc độ màn trập liên quan đến lượng thời gian màn trập cần để mở và đóng. Tốc độ màn trập kiểm soát lượng ánh sáng đi qua khẩu độ trước khi đến được cảm biến hình ảnh.

Thông thường, tốc độ màn chập có thể được điều chỉnh bằng tay. Số đo của tốc độ màn chập được hiểu là "Giá trị Phơi sáng" (EV), được đánh dấu khoảng dừng 1 giây, 1/2 giây, 1/4 giây, 1/8 giây, 1/15 giây, 1/1.000 giây, 1/2.000 giây, và v.v.v.

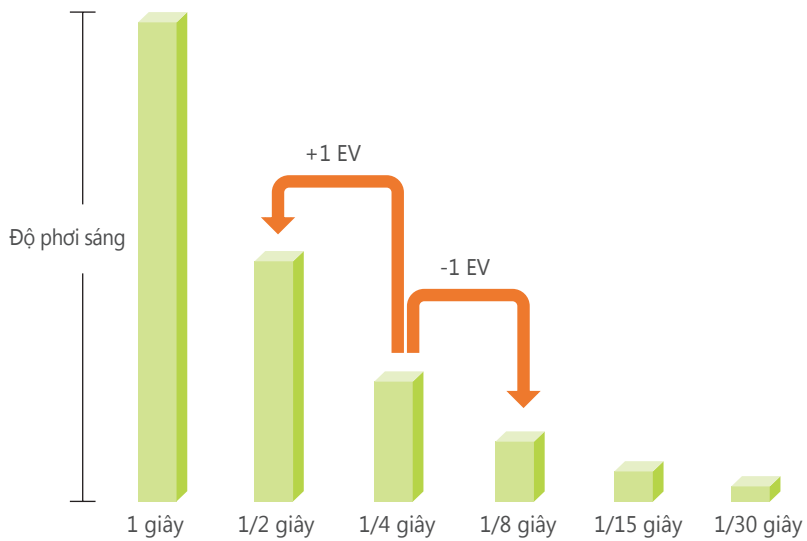

Tốc độ màn trập

Do đó, tốc độ màn trập càng nhanh, ánh sáng vào càng ít. Tương tự, tốc độ màn trập càng chậm, ánh sáng vào càng nhiều.

Bức ảnh dưới đây cho thấy tốc độ màn trập thấp cho phép có nhiều thời gian hơn để ánh sáng đi vào máy ảnh. Điều này tạo hiệu ứng làm nhòe chuyển động đối với chủ thể chuyển động. Mặt khác, tốc độ màn trập nhanh làm ánh sáng có ít thời gian hơn để lọt vào và ảnh sẽ dễ đóng băng những chủ thể đang di động.

0,8 giây

0,004 giây

Độ nhạy ISO

Việc độ phơi sáng của ảnh được xác định bằng độ nhạy sáng của máy ảnh. Độ nhạy sáng được căn cứ theo các tiêu chuẩn phim quốc tế, được biết đến là các tiêu chuẩn ISO. Trên các máy ảnh kỹ thuật số, việc đánh giá độ nhạy sáng này được sử dụng để mô tả độ nhạy của cơ chế kỹ thuật số để chụp hình ảnh.

Độ nhạy ISO gấp đôi khi chỉ số tăng gấp đôi. Ví dụ, cài đặt ISO 200 cho phép chụp những hình ảnh nhanh gấp hai lần tốc độ của cài đặt ISO 100. Tuy nhiên, cài đặt ISO càng cao có thể dẫn đến "nhiễu" - xuất hiện các đốm, chấm nhỏ và các hiện tượng khác trong một bức ảnh điều đó làm cho ảnh chụp xuất hiện nhiễu hoặc lốm đốm. Theo quy tắc thông thường, tốt nhất là nên sử dụng cài đặt ISO thấp để tránh nhiễu ảnh, trừ khi bạn đang chụp ảnh trong môi trường tối hoặc chụp cảnh đêm.

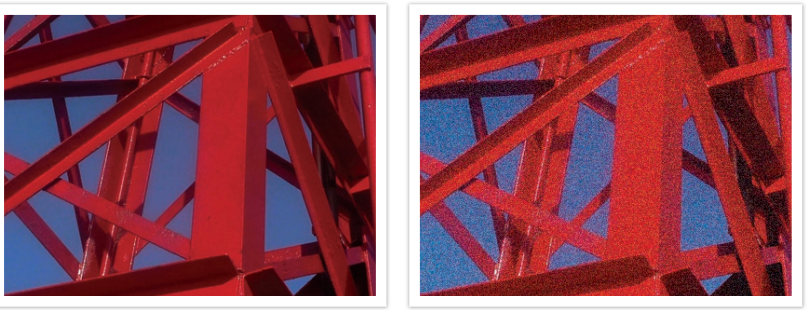

Thay đổi chất lượng và độ sáng theo độ nhạy sáng ISO

Vì độ nhạy sáng ISO thấp nghĩa là máy ảnh sẽ ít nhạy sáng hơn, bạn cần nhiều ánh sáng hơn để có độ phơi sáng tối ưu. Khi sử dụng độ nhạy sáng ISO thấp, hãy mở khẩu độ rộng hơn hoặc giảm tốc độ màn trập để cho ánh sáng lọt vào máy ảnh nhiều hơn. Ví dụ, vào một ngày nắng khi có nhiều ánh sáng, không cần phải cài đặt tốc độ màn trập chậm khi sử dụng độ nhạy sáng ISO thấp. Tuy nhiên, ở một nơi tối hoặc vào ban đêm, độ nhạy ISO thấp sẽ làm cho bức ảnh bị mờ. Do đó, chúng tôi khuyên nên tăng độ nhạy ISO lên mức trung bình.

Một bức ảnh được chụp với chân máy và độ nhạy sáng ISO cao

Một bức ảnh bị mờ với độ nhạy sáng ISO thấp

Cài đặt khẩu độ, tốc độ màn trập và độ nhạy ISO sẽ kiểm soát độ phơi sáng bằng cách nào

Cài đặt khẩu độ, tốc độ màn trập và độ nhạy ISO có quan hệ mật thiết trong nhiếp ảnh. Cài đặt khẩu độ kiểm soát độ mở cho phép điều tiết ánh sáng đi vào máy ảnh, trong khi tốc độ màn trập xác định khoảng thời gian ánh sáng được phép lọt vào máy ảnh. Độ nhạy ISO xác định tốc độ mà phim tương tác với ánh sáng. Đồng thời, tỷ lệ của ba yếu tố này được mô tả như là tam giác phơi sáng.

Một sự thay đổi về tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ, hoặc độ nhạy ISO có thể bù cho nhau bằng cách điều chỉnh tính năng khác để duy trì lượng ánh sáng. Tuy nhiên, kết quả thay đổi tùy theo cài đặt. Ví dụ, tốc độ màn trập rất hữu ích khi chụp các chuyển động, khẩu độ có thể kiểm soát độ sâu trường ảnh, và độ nhạy ISO có thể kiểm soát hiệu ứng hạt của ảnh.

	Cài đặt	Kết quả
Giá trị khẩu độ	Khẩu độ lớn = nhiều ánh sáng hơn Khẩu độ hẹp = ít ánh sáng hơn	 Khẩu độ rộng = độ sâu trường ảnh nhỏ Khẩu độ hẹp = độ sâu trường ảnh lớn
Tốc độ màn trập	Tốc độ màn trập nhanh = ánh sáng ít hơn Tốc độ màn trập chậm = nhiều ánh sáng hơn	 Nhanh = rõ nét Chậm = mờ
Độ nhạy ISO	Độ nhạy cao = nhạy sáng nhiều hơn Độ nhạy thấp = ít nhạy sáng hơn	 Cao = nhiều hạt hơn Thấp = ít hạt hơn

Mối tương quan giữa tiêu cự, góc, và bối cảnh

Tiêu cự, được tính bằng milimét, là khoảng cách giữa điểm giữa của thấu kính đến điểm tiêu cự. Nó ảnh hưởng đến góc và bối cảnh của tấm ảnh được chụp. Tiêu cự ngắn nghĩa là một góc rộng, nó cho phép bạn chụp ảnh rộng. Tiêu cự dài nghĩa là một góc hẹp, nó cho phép bạn chụp những bức ảnh từ xa.

góc 9 mm

góc 27 mm

Độ sâu trường ảnh

Ảnh chân dung hoặc ảnh tĩnh đời sống hầu hết là chụp người mà ảnh hậu cảnh không nằm trong khu vực lấy nét vì vậy đối tượng trông rõ nét. Tuỳ vào vùng lấy nét, ảnh có thể bị mờ hoặc sắc nét. Đây được gọi là DOF mỏng hoặc DOF dày.

Độ sâu trường ảnh là khu vực lấy nét xung quanh đối tượng chụp. Do đó, một DOF mỏng biểu thị khu vực lấy nét hẹp và DOF dày nghĩa là khu vực lấy nét rộng.

Một tấm ảnh có DOF nhỏ mà cần tập trung vào đối tượng và phần còn lại được làm mờ, có thể thực hiện được bằng cách chụp ảnh gần đối tượng hoặc chọn giá trị khẩu độ thấp. Ngược lại, một tấm ảnh có DOF rộng trong đó cần hiện rõ nét tất cả các đối tượng trên tấm ảnh có thể đạt được bằng cách chụp ảnh cách xa đối tượng hoặc chọn giá trị khẩu độ cao.

Độ sâu Trường ảnh Nhỏ

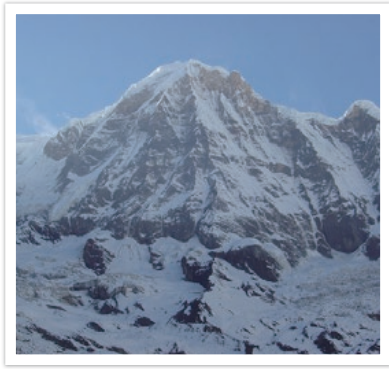

Độ sâu Trường ảnh Lớn

Cái gì kiểm soát sự ảnh hưởng ngoài vùng lấy nét?

DOF phụ thuộc vào giá trị khẩu độ

Khẩu độ càng lớn (cũng giống như giá trị khẩu độ càng thấp), thì DOF trở lên càng thấp. Trong điều kiện tiêu cự bằng nhau, giá trị khẩu độ thấp sẽ dẫn đến tấm ảnh có DOF thấp.

27 mm F3.5

27 mm F11

DOF phụ thuộc vào tiêu cự

Tiêu cự càng dài, DOF càng mỏng.

góc 9 mm

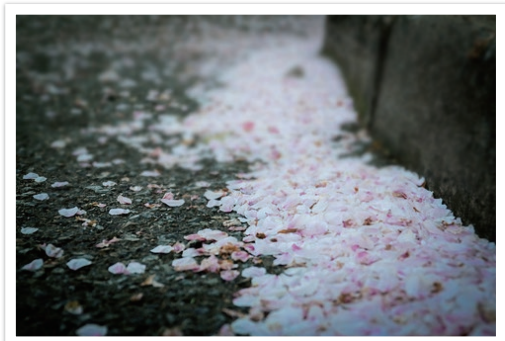

góc 27 mm

DOF phụ thuộc vào khoảng cách giữa đối tượng và máy ảnh

Khoảng cách giữa đối tượng và máy ảnh càng gần, DOF càng mỏng. Do đó, chụp cận cảnh đối tượng có thể tạo ra bức ảnh có DOF mỏng.

Ảnh được chụp cách xa đối tượng

Ảnh được chụp cận cảnh đối tượng

Xem trước DOF

Bạn có thể bấm phím Tuỳ chỉnh để xem tấm ảnh được chụp sẽ trông như thế nào trước khi chụp. Máy ảnh có thể điều chỉnh khẩu độ theo cài đặt đã định trước và kết quả hiển thị trên màn hình. Cài đặt chức năng của phím Tuỳ chỉnh về **Xem Trước Quang học**. (tr. 151)

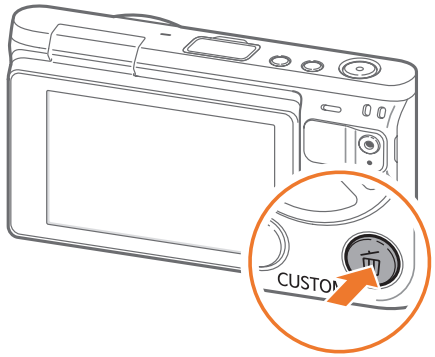

Bố cục

Thật thú vị để lưu giữ lại vẻ đẹp của thế giới bằng một máy ảnh. Tuy nhiên, cho dù thế giới có đẹp đến đâu đi chăng nữa, một bố cục kém cũng không thể thể hiện hết được vẻ đẹp của nó.

Khi bố cục, cần phải ưu tiên các đối tượng cần chụp.

Trong nhiếp ảnh bố cục nghĩa là việc sắp xếp các đối tượng trong một bức ảnh. Luôn tuân thủ quy tắc 1/3 để có được một bố cục đẹp.

Quy tắc 1/3

Để sử dụng quy tắc 1/3, chia hình ảnh thành mô hình các hình chữ nhật bằng nhau 3x3.

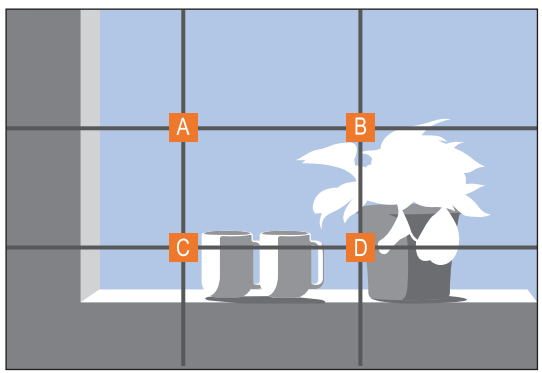

Để bố cục các tấm ảnh nhấn mạnh nhất vào đối tượng, phải đảm bảo rằng đối tượng được đặt ở một trong các góc của hình chữ nhật trung tâm.

Sử dụng quy tắc 1/3 sẽ tạo ra những tấm ảnh có bố cục tự nhiên và hấp dẫn. Dưới đây là một số ví dụ.

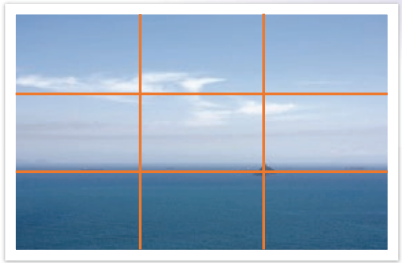

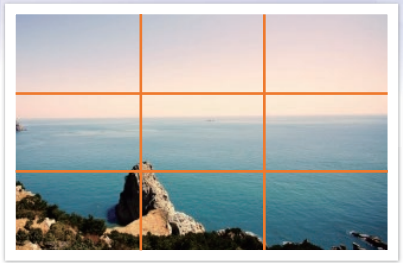

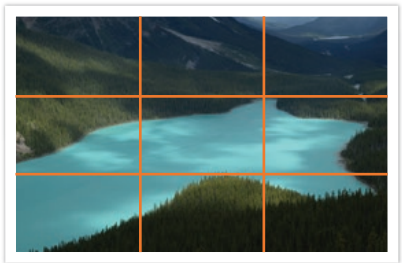

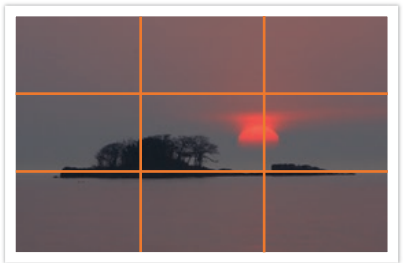

Ảnh có hai chủ thể

Nếu chủ thể của bạn ở một góc của tấm ảnh, nó sẽ tạo ra một bố cục không cân bằng. Bạn có thể cân bằng tấm ảnh bằng cách chụp một chủ thể thứ hai ở góc đối diện để cân bằng đối trọng của tấm ảnh.

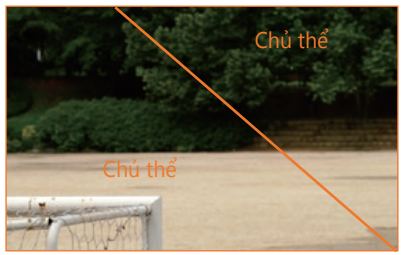

Không cân bằng

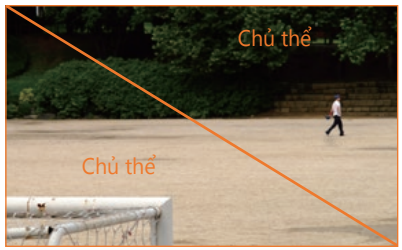

Cân bằng

Khi chụp các tấm ảnh chân dung, lấy tâm theo phương nằm ngang sẽ tạo ra hiệu ứng không cân bằng. Tạo thêm đối trọng cho tấm ảnh bằng cách di chuyển thanh ngang lên hoặc xuống.

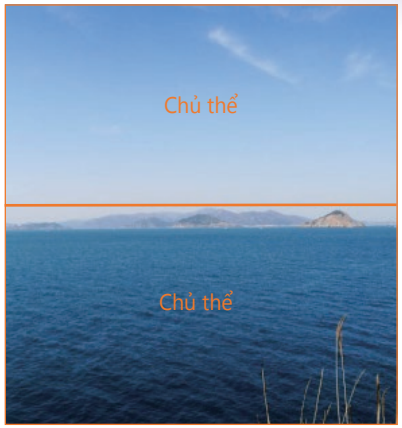

Không cân bằng

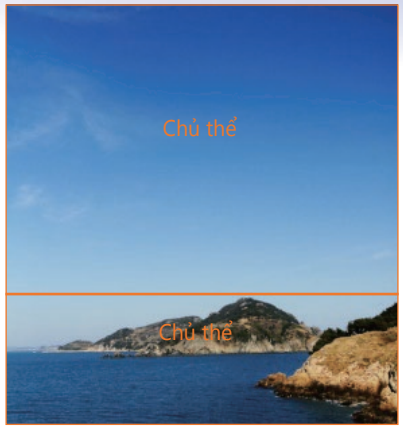

Cân bằng

Đèn flash

Ánh sáng là một trong những yếu tố quan trọng nhất trong nhiếp ảnh. Tuy nhiên, không dễ để có đủ lượng ánh sáng cần thiết ở bất kỳ lúc nào và ở bất kỳ nơi đâu. Sử dụng đèn flash cho phép bạn tối ưu hóa cài đặt ánh sáng và tạo ra nhiều hiệu ứng.

Đèn flash, còn được biết đến là đèn nháy hoặc đèn tốc độ, giúp tăng độ phơi sáng phù hợp trong điều kiện ánh sáng yếu. Nó cũng rất hữu ích trong điều kiện dư thừa ánh sáng. Ví dụ: đèn flash được sử dụng bù sáng cho chủ thể bị đổ bóng hoặc chụp rõ nét cả chủ thể và hậu cảnh trong điều kiện ngược sáng.

Trước khi chỉnh sửa

Sau khi chỉnh sửa

Công suất đèn flash

Số mẫu của đèn flash liên quan đến công suất đèn flash và lượng ánh sáng tối đa được tạo ra được thể hiện bằng một giá trị được biết như là "số hiệu dẫn hướng." Số hiệu dẫn hướng càng lớn, càng có nhiều ánh sáng được phát ra từ đèn flash. Số hiệu dẫn hướng đạt được bằng cách tăng lên nhiều lần khoảng cách từ đèn flash tới chủ thể và giá trị khẩu độ khi độ nhạy sáng ISO được đặt ở mức 100.

Số hiệu dẫn hướng = Khoảng cách từ Đèn flash tới Chủ thể X Giá trị khẩu độ

Giá trị khẩu độ = Số hiệu dẫn hướng/Khoảng cách từ Đèn flash tới Chủ thể

Khoảng cách từ Đèn flash tới Chủ thể = Số hiệu dẫn hướng/ Giá trị khẩu độ

Do đó, nếu bạn biết số hiệu dẫn hướng của đèn flash, bạn có thể ước tính được khoảng cách tối ưu từ đèn flash đến chủ thể khi cài đặt đèn flash bằng tay. Ví dụ, nếu đèn flash có số hiệu dẫn hướng là GN 20 và cách chủ thể 4 m, thì giá trị khẩu độ tối ưu là F5.0.

Chương 1
Máy ảnh Của tôi

Tìm hiểu về bố cục máy ảnh, các biểu tượng hiển thị, ống kính, các phụ kiện thay thế và các chức năng cơ bản.

Bắt đầu

Mở hộp

Kiểm tra các phụ kiện sau bên trong hộp máy ảnh.

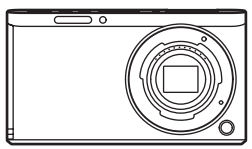

Máy ảnh

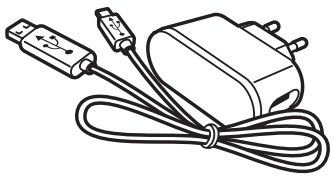

Bộ sạc/cáp USB

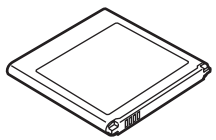

Pin có thể sạc lại được

Dây đeo

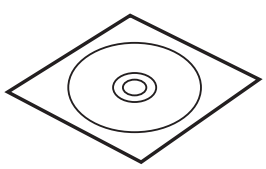

Phần mềm CD-ROM
(Có tài liệu hướng dẫn sử dụng)

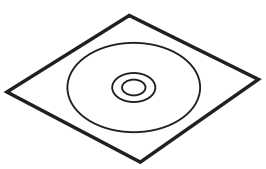

Adobe Photoshop Lightroom
DVD-ROM

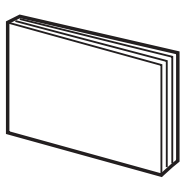

Hướng dẫn Khởi động Nhanh

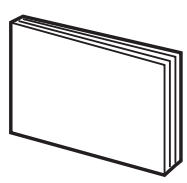

Hướng dẫn Tham khảo Nhanh

- Hình ảnh minh hoạ có thể có sự khác biệt so với các phụ kiện thực tế của bạn.
- Các mục có thể khác đi tùy thuộc vào khu vực của bạn.
- Bạn có thể mua các phụ kiện tùy chọn tại một cửa hàng bán lẻ hoặc tại trung tâm dịch vụ của Samsung. Samsung không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề xảy ra do sử dụng các phụ kiện không chính hãng. Để biết thông tin về các phụ kiện, hãy tham khảo trang 192.

Bố cục máy ảnh

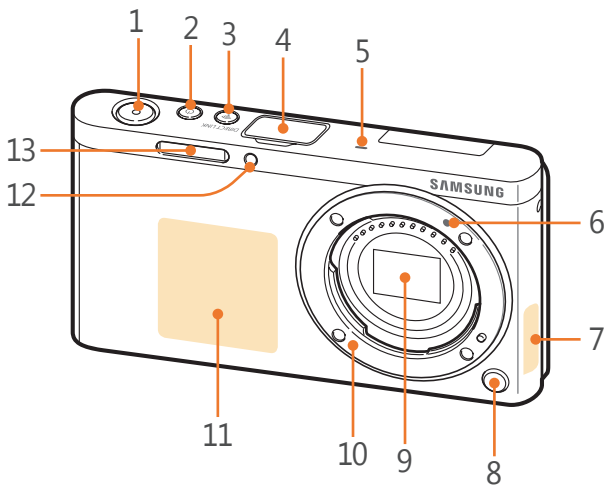

Số.	Tên
1	**Nút chụp**
2	**Phím nguồn**
3	**Phím DIRECT LINK** Khởi động chức năng Wi-Fi cài đặt trước. (tr. 30)
4	**Nắp cổng đèn flash gắn ngoài**
5	**Microphone**
6	**Kiểu ngàm ống kính**
7	**Ăng-ten** * Tránh tiếp xúc với ăng-ten trong khi đang sử dụng mạng không dây.
8	**Phím nhả ống kính**
9	**Bộ cảm biến ảnh** * Không chạm vào bộ cảm biến ảnh.
10	**Ngàm ống kính**
11	**Thẻ NFC**
12	**Đèn hỗ trợ AF/Đèn đếm ngược thời gian chụp**
13	**Đèn flash gắn liền**

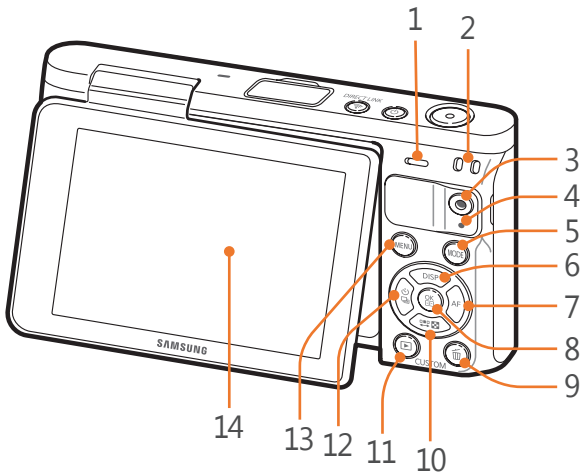

Số.	Tên
1	**Loa**
2	**Lỗ cắm dây đeo máy ảnh**
3	**Phím quay video** Bắt đầu ghi video.
4	**Đèn báo trạng thái** Cho biết trạng thái của máy ảnh. • **Blinking**: Khi đang lưu ảnh, đang ghi video, đang truyền dữ liệu vào máy tính, đang kết nối với mạng WLAN, hoặc đang gửi ảnh. • **Steady**: Khi không truyền dữ liệu hoặc đang sạc pin.
5	**Phím** MODE Chọn một chế độ chụp.
6	**Phím** DISP • **Ở chế độ Chụp**: Thay đổi thông tin trên màn hình hiển thị. • **Trong các tình huống khác**: Di chuyển lên trên.
7	**Phím** AF • **Ở chế độ Chụp**: Chọn chế độ AF. • **Trong các tình huống khác**: Di chuyển sang phải.
8	**Phím** OK • **Trong màn hình Thực đơn**: Lưu các tuỳ chọn đã được chọn. • **Ở chế độ Chụp**: Cho phép bạn chọn vùng lấy nét bằng tay ở một số chế độ chụp.

Số.	Tên
9	**Phím Tuỳ chỉnh/Xoá** • **Ở chế độ Chụp**: Thực hiện chức năng được chỉ định. (tr. 151) • **Ở chế độ Phát lại**: Xoá các tập tin.
10	**Phím** • **Ở chế độ Chụp**: Điều chỉnh tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ, chức năng bù sáng hoặc độ nhạy ISO. • **Ở chế độ Phát lại**: Xem ảnh ở chế độ ảnh nhỏ. • **Trong các tình huống khác**: Di chuyển xuống dưới.
11	**Phím phát lại** Nhập Chế độ phát lại để xem hình ảnh hoặc video.
12	**Phím** • **Ở chế độ Chụp**: Chọn phương pháp chụp hoặc cài đặt chế độ đếm ngược chụp. • **Trong các tình huống khác**: Di chuyển sang trái.
13	**Phím** MENU Các tùy chọn hoặc menu truy cập.
14	**Màn hình hiển thị (màn hình cảm ứng)** • Để tự chụp chân dung trong khi vẫn nhìn thấy hình ảnh của mình trên màn hình, hãy lật màn hình lên. (tr. 31) • Chạm vào một menu hoặc một tuỳ chọn. (tr. 38)

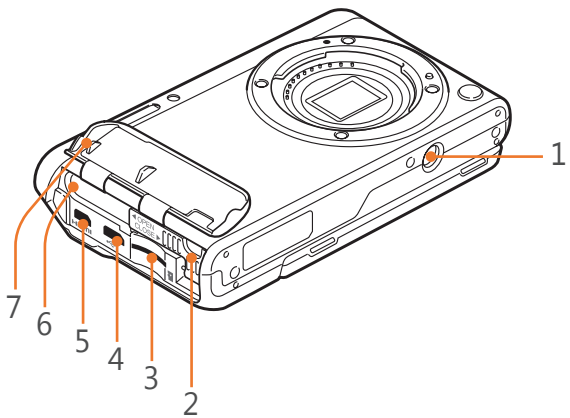

Số.	Tên
1	**Khung ngàm ba chân**
2	**Chốt pin**
3	**Khe cắm thẻ nhớ**
4	**Cổng cắm dây bấm mềm (Điều khiển bấm từ xa) và USB** Kết nối máy ảnh với máy tính hoặc phím nhả màn trập. Sử dụng cáp nhả màn trập cùng với chân máy để giảm thiểu sự rung máy.
5	**Cổng HDMI**
6	**Khe cắm pin**
7	**Nắp pin**

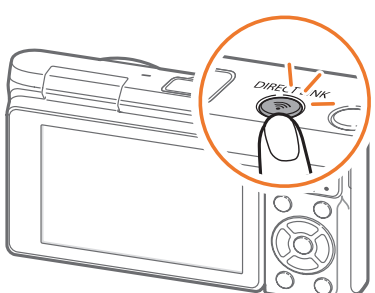

Sử dụng phím DIRECT LINK

Bạn có thể bật tính năng Wi-Fi một cách dễ dàng bằng cách nhấn [**DIRECT LINK**]. Bấm lại phím [**DIRECT LINK**] để quay trở lại chế độ trước.

Cài đặt phím DIRECT LINK

Bạn có thể lựa chọn một chức năng Wi-Fi để khởi động khi nhấn [**DIRECT LINK**]. (tr. 151)

Để cài đặt tuỳ chọn DIRECT LINK, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → ⚙ → **Định dạng tính năng cho phím** → **DIRECT LINK** → một tuỳ chọn.

Sử dụng màn hình hiển thị

Bằng cách lật màn hình hiển thị lên bạn có thể tự chụp chân dung đồng thời vẫn nhìn thấy hình ảnh của mình trên màn hình hiển thị.

Sử dụng chế độ Tự chụp

Khi máy ảnh tắt và bạn đã kích hoạt tuỳ chọn Tự chụp (tr. 152), máy ảnh sẽ được bật khi lật màn hình lên trên và bắt đầu chế độ Tự chụp.

Ở chế độ Tự chụp, các chức năng đếm ngược chụp (3 giây), chụp khi chạm, nhận diện khuôn mặt và chức năng nhận diện khuôn mặt đẹp tự động được kích hoạt.

1 Lật màn hình hiển thị lên trên.

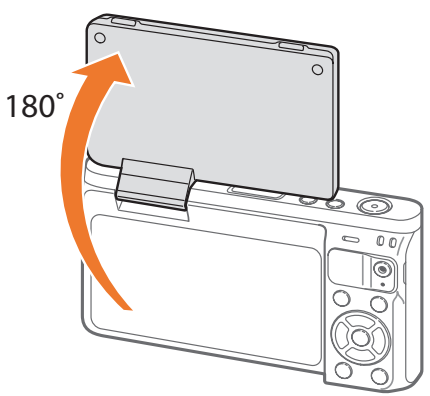

2 Chạm .

3 Kéo thanh trượt hoặc chạm vào biểu tượng +/- để điều chỉnh độ mịn và độ sáng sắc độ da.

4 Nhấn [OK] hoặc chạm vào **Cài đặt**.

5 Chạm vào khu vực khung hình trên màn hình hoặc bấm [**Nút chụp**].

- Sau 3 giây, máy ảnh tự động nhả màn trập.

- Khi máy ảnh tắt, máy ảnh tự động bật khi lật màn hình hiển thị lên trên.
- Đóng màn hình máy ảnh khi không sử dụng.

- Chỉ lật màn hình máy ảnh trong phạm vi góc cho phép. Nếu không có thể làm hỏng máy ảnh của bạn.
- Khi máy ảnh không được giữ trên tay và màn hình được lật lên trên, hãy sử dụng chân máy. Nếu không, có thể làm hỏng máy ảnh của bạn.
- Không được lật màn hình lên trên khi máy ảnh có gắn đèn flash ngoài. Nếu không, có thể làm hỏng máy ảnh của bạn.

Lắp pin và thẻ nhớ

Tìm hiểu cách lắp hoặc tháo pin và thẻ nhớ tùy chọn trong máy ảnh.

1 Để ngón tay của bạn vào khe hở và mở nắp pin ra.

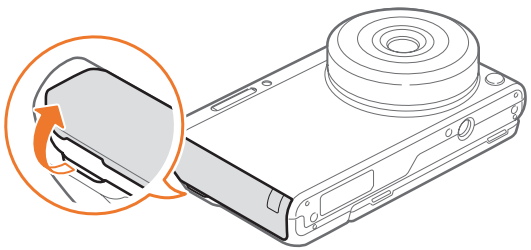

Thận trọng không làm hỏng móng tay khi mở nắp pin.

2 Lắp thẻ nhớ vào khe cắm thẻ nhớ sao cho phần tiếp xúc màu vàng hướng lên trên.

- Lắp hết thẻ nhớ vào khe cắm thẻ cho đến khi nó khoá vào đúng vị trị.

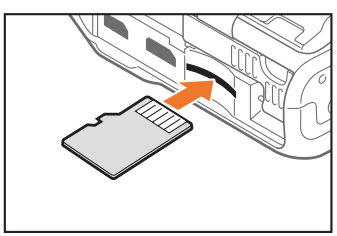

3 Trượt chốt pin sang trái.

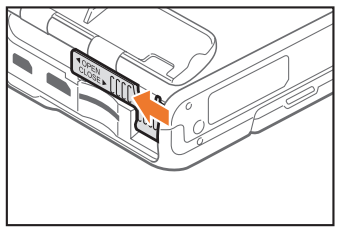

4 Lắp pin sao cho các điểm tiếp xúc màu vàng hướng sang phải.

- Mở nắp pin bằng ngón tay.

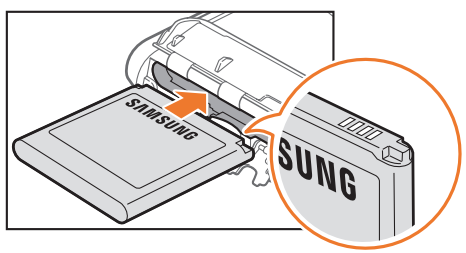

5 Đóng chốt pin và trượt chốt pin sang phải.

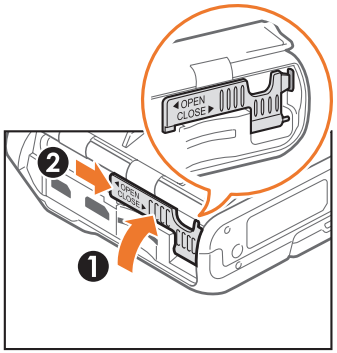

6 Đóng nắp pin.

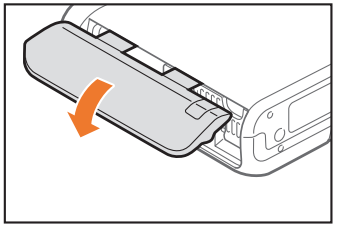

7 Bấm chắc nắp pin để đảm bảo nắp pin đã đóng chặt.

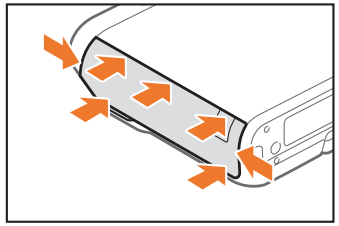

Tháo pin và thẻ nhớ

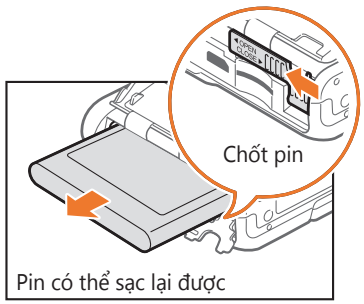

Trượt chốt pin sang trái để tháo pin.

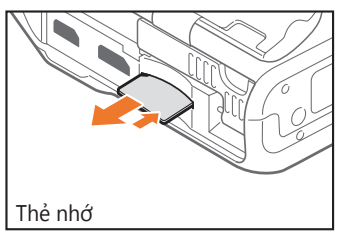

Đẩy nhẹ cho đến khi thẻ nhớ được nhả ra khỏi máy ảnh và rút nó ra khỏi khe cắm.

Sử dụng một bộ điều hợp thẻ nhớ

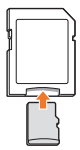

Để đọc dữ liệu trên máy tính hoặc bộ đọc thẻ nhớ, hãy lắp thẻ nhớ vào đầu đọc thẻ.

- Không được uốn hoặc kéo khoá pin. Làm như vậy có thể làm hỏng khoá.
- Khi đèn báo trạng thái của máy ảnh đang nhấp nháy, không được tháo pin hoặc thẻ nhớ. Nếu làm như vậy có thể làm hỏng các dữ liệu đã được lưu trữ trong thẻ nhớ hoặc trong máy ảnh.

Sạc pin và bật máy ảnh lên

Sạc pin

Trước khi sử dụng máy ảnh lần đầu tiên, bạn cần sạc pin. Cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh, và sau đó cắm đầu kia của cáp USB vào bộ điều hợp AC.

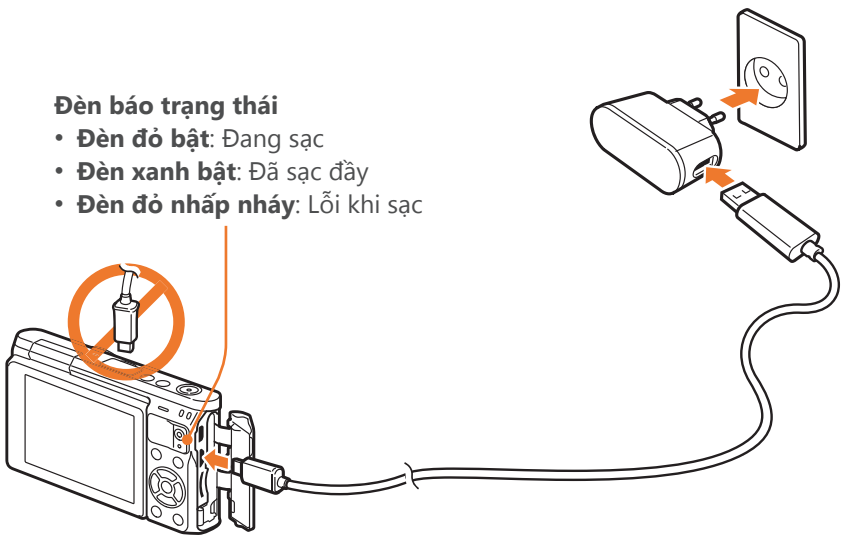

Chỉ sử dụng bộ điều hợp AC và cáp USB dành riêng cho máy ảnh của bạn. Nếu bạn sử dụng một bộ điều hợp AC khác, pin máy ảnh sẽ không sạc được hoặc không hoạt động đúng cách.

Bật máy ảnh

Để bật hoặc tắt máy ảnh, bấm [⏻].

• Màn hình thiết lập ban đầu xuất hiện khi bạn bật máy ảnh lần đầu tiên. (tr. 36)

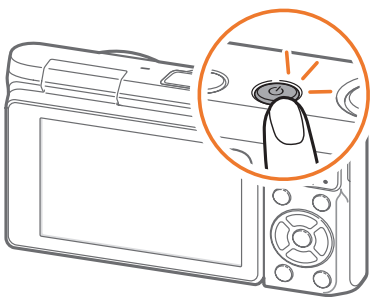

Đối với một số loại ống kính, khi bạn bật máy ảnh, ống kính tự động di chuyển. Không ấn mạnh hoặc dùng lực với ống kính, vì làm như vậy có thể làm hỏng ống kính.

Thực hiện các thiết lập ban đầu

Khi bạn bật máy ảnh lần đầu tiên, màn hình hiển thị được cài đặt ban đầu xuất hiện. Ngôn ngữ được cài đặt trước là ngôn ngữ của quốc gia hoặc khu vực bán máy ảnh. Bạn có thể thay đổi về ngôn ngữ mong muốn. Bạn cũng có thể chọn một mục bằng cách chạm vào nó trên màn hình.

1 Nhấn [▦▦/▦] để chọn **Múi Giờ**, và nhấn [OK].

2 Nhấn [DISP/▦▦/▦] để chọn một múi giờ, và nhấn [OK].

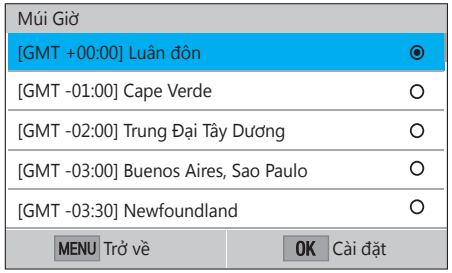

3 Bấm [▦▦/▦] để chọn **Cài đặt ngày / thời gian** và sau đó bấm [OK].

4 Bấm [/AF] để chọn một mục (Năm/Tháng/Ngày/Giờ/Phút/Thời gian mùa hè).

5 Nhấn [DISP/▦▦/▦] để cài đặt tuỳ chọn, và nhấn [OK].

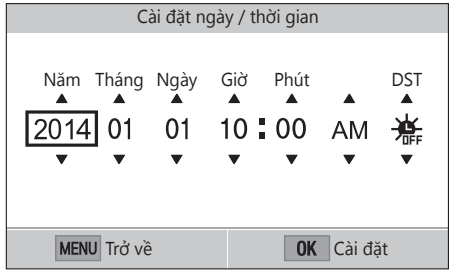

- Màn hình có thể khác đi tùy vào ngôn ngữ được chọn.

6 Nhấn [▦▦/▦] để chọn **Kiểu Ngày**, và nhấn [OK].

7 Nhấn [DISP/▦▦/▦] để chọn một kiểu ngày, và nhấn [OK].

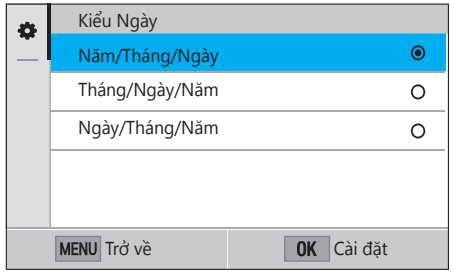

8 Nhấn [▦] để chọn **Loại thời gian**, và nhấn [OK].

9 Nhấn [DISP/▦] để chọn một kiểu thời gian, và nhấn [OK].

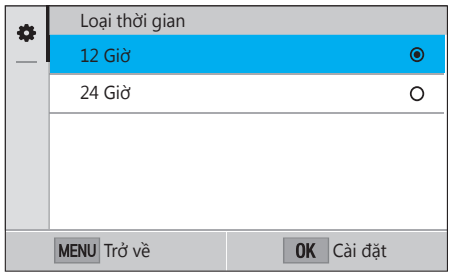

10 Nhấn [MENU] để kết thúc việc cài đặt ban đầu.

Lựa chọn chức năng (các tuỳ chọn)

Chọn bằng phím

Bấm [DISP/ / / AF] để di chuyển và bấm [OK] để chọn tuỳ chọn.

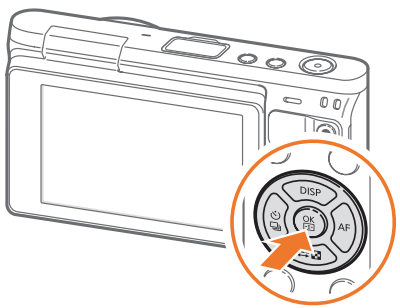

Chạm để chọn

Không được sử dụng các vật sắc nhọn, như bút mực hoặc bút chì để chạm vào màn hình. Vì như vậy có thể làm hỏng màn hình.

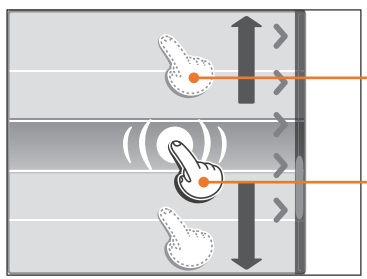

Kéo: Chạm và giữ một khu vực trên màn hình, và kéo ngón tay của bạn.

Chạm: Chạm vào một biểu tượng để chọn một menu hoặc một tuỳ chọn.

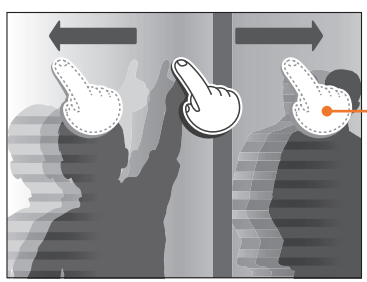

Lướt: Lướt nhẹ ngón tay của bạn trên màn hình.

- Khi bạn chạm hoặc kéo màn hình, hiện tượng bạc màu có thể xảy ra. Đây không phải là một trục trặc, mà chỉ là một đặc điểm của màn hình cảm ứng. Chạm vào kéo nhẹ để hạn chế sự bạc màu.
- Màn hình cảm ứng có thể sẽ không hoạt động hiệu quả nếu bạn sử dụng máy ảnh trong môi trường có độ ẩm cao.
- Màn hình cảm ứng có thể sẽ không hoạt động hiệu quả nếu bạn sử dụng tấm dán bảo vệ màn hình hoặc các phụ kiện khác đối với màn hình.
- Màn hình có thể sẽ bị mờ tuỳ thuộc vào góc ngắm. Điều chỉnh độ sáng hoặc góc ngắm để nâng cao độ phân giải.

Sử dụng MENU

Bấm [MENU] hoặc chạm MENU trên màn hình và thay đổi các tùy chọn hoặc cài đặt chụp.

Ví dụ: Chọn kích thước ảnh trong chế độ P

1 Trên màn hình Chế độ, chọn **Chương trình**.

2 Bấm [MENU] hoặc chạm vào MENU.

3 Bấm [DISP/▦] để chuyển đến 📷 và sau đó bấm [OK].

- Bạn cũng có thể chạm vào 📷 trên màn hình.

4 Bấm [DISP/▦] để chuyển đến **Kích thước ảnh** và sau đó bấm [OK].

- Bạn cũng có thể kéo danh mục tuỳ chọn, và chạm vào một tuỳ chọn.

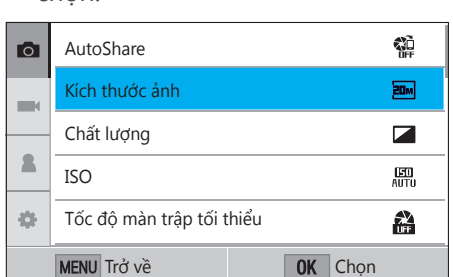

5 Bấm [DISP/⇄/▦] để chuyển đến một tuỳ chọn và sau đó bấm [OK].

- Bạn cũng có thể kéo danh mục tuỳ chọn, và chạm vào một tuỳ chọn.
- Nhấn [MENU] hoặc chạm vào **Trở về** để quay lại menu trước.

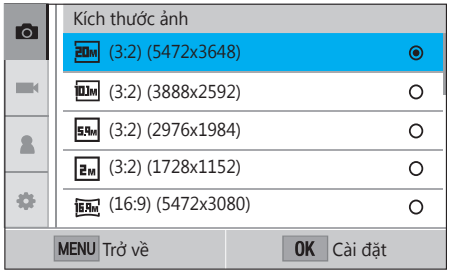

6 Nhấn [MENU] hoặc chạm vào **Trở về** để chuyển sang Chế độ chụp.

Sử dụng Bảng điều khiển thông minh

Chạm vào Fn trên màn hình để truy cập vào một số tính năng như Phơi sáng, ISO và Cân bằng Trắng.

Ví dụ: Điều chỉnh giá trị phơi sáng ở chế độ P

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Chương trình**.

2 Chạm Fn.

3 Nhấn [DISP/⇄/▦/⏱/AF] để di chuyển tới **Giá trị phơi sáng** và sau đó nhấn[OK].

- Bạn cũng có thể chọn một tuỳ chọn bằng cách chạm vào nó.

4 Bấm [DISP/⇄/▦/⏱/AF] để điều chỉnh giá trị phơi sáng và sau đó bấm [OK].

- Bạn cũng có thể kéo vòng quay số trên màn hình để điều chỉnh tuỳ chọn.

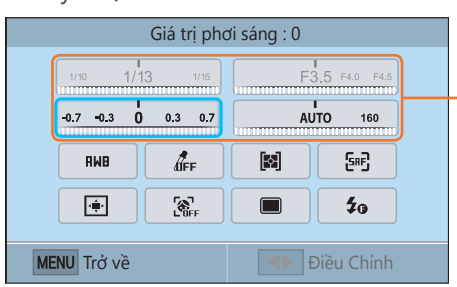

Bạn có thể điều chỉnh một số tuỳ chọn bằng cách kéo chúng.

Chọn một chế độ

Chọn nhiều chế độ và các chức năng trên màn hình Chế độ.

Truy cập vào màn hình Chế độ

Ở chế độ Chụp hoặc Phát lại, bấm [MODE]. Bấm lại [MODE] để trở về chế độ trước.

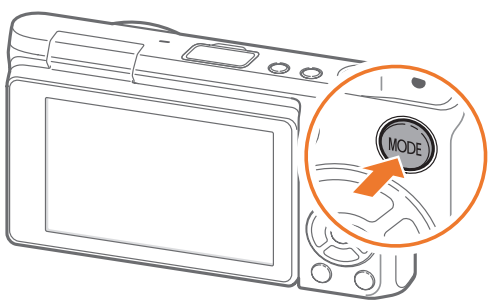

Chạm vào một biểu tượng để chọn chế độ hoặc chức năng. Bạn cũng có thể bấm [DISP/ / /AF] để di chuyển chế độ hoặc chức năng và sau đó bấm [OK] để chọn nó.

Mô tả chế độ

Chế độ	Mô tả
Tự động	Chụp ảnh với chế độ chụp phong cảnh được máy ảnh chọn tự động. (tr. 54)
Thông minh	Chụp ảnh với các tuỳ chọn đã được cài đặt trước cho các chế độ chụp cảnh cụ thể. (tr. 56)
Chương trình	Chụp ảnh với cài đặt mà bạn đã điều chỉnh bằng tay ngoại trừ tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ. (tr. 59)
Ưu tiên khẩu độ	Ưu tiên Khẩu độ: Thiết lập giá trị khẩu độ bằng tay trong khi máy ảnh tự động lựa chọn một tốc độ màn trập phù hợp. (tr. 61)
Ưu tiên tốc độ	Ưu tiên tốc độ: Thiết lập tốc độ màn trập bằng tay trong khi máy ảnh tự động lựa chọn một giá trị khẩu độ phù hợp. (tr. 62)
Chỉnh bằng tay	Điều chỉnh giá trị khẩu độ và tốc độ màn trập bằng tay. (tr. 63)

Chế độ	Mô tả
Wi-Fi Wi-Fi	• **MobileLink**: Gửi ảnh hoặc video đến một smartphone. (tr. 126) • **Remote Viewfinder**: Sử dụng smartphone như một điều khiển từ xa và xem trước ảnh chụp trên smartphone từ máy ảnh của bạn. (tr. 130) • **Group Share**: Gửi ảnh hoặc video đến nhiều smartphone. (tr. 128) • **Baby Monitor**: Kết nối máy ảnh với một smartphone và giám sát một vị trí. (tr. 132) • **Sao lưu Tự động**: Gửi ảnh hoặc video đã được chụp bằng máy ảnh đến máy tính bằng mạng không dây. (tr. 134) • **Email**: Gửi ảnh hoặc video được lưu trên máy ảnh qua email. (tr. 136) • **SNS & Cloud**: Đăng ảnh hoặc video lên các trang web chia sẻ tập tin. (tr. 140) • **Samsung Link**: Đăng tải ảnh lên trang lưu trữ trực tuyến của Samsung Link hoặc xem các tập tin trên các thiết bị hỗ trợ Samsung Link khác. (tr. 142)

Biểu tượng hiển thị

Ở chế độ Chụp

Chụp ảnh

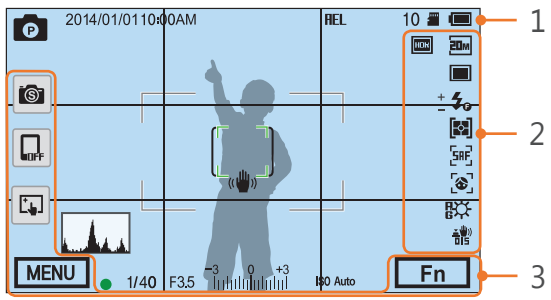

1. Thông tin chụp

Biểu tượng	Mô tả
	Chế độ chụp
2014/01/01	Ngày tháng hiện tại
10:00AM	Giờ hiện tại
REL	Khoá phơi sáng tự động (tr. 98)
10	Số ảnh hiện có
	Thẻ nhớ đã được lắp
	Chưa lắp thẻ nhớ*
	• : Đã sạc đầy • : Đã sạc được một phần • (Màu đỏ): Hết pin (hãy sạc pin) • : Đang sạc

Biểu tượng	Mô tả
	Khung lấy nét tự động
[ ]	Vùng đo sáng điểm
	Rung máy
	Máy đo mức (tr. 44)
	Biểu đồ (tr. 150)
●	Lấy nét
1/40	Tốc độ màn trập
F3.5	Giá trị khẩu độ
	Điều chỉnh giá trị phơi sáng
ISO Auto	Độ nhạy sáng ISO (tr. 71)

* Bạn có thể chụp ảnh mà không cần lắp thẻ nhớ, nhưng bức ảnh được chụp đó không thể được chuyển sang thẻ nhớ hoặc máy tính.

2. Các tùy chọn chụp

Biểu tượng	Mô tả
20M	Kích thước ảnh
	Chế độ truyền động
	Đèn flash (tr. 90)
+ −	Điều chỉnh cường độ đèn flash
	Đo sáng (tr. 92)
SAF	Chế độ lấy nét (tr. 75)
	Vùng lấy nét

Biểu tượng	Mô tả
	Nhận diện khuôn mặt
	Cân bằng Trắng (tr. 72)
R B G M	Vi chỉnh Cân bằng Trắng
OIS	Chống rung Ảnh Quang học (OIS) (tr. 84)
RAW	Tập tin RAW
HDR	Dynamic Range (tr. 95)

3. Các tuỳ chọn chụp (Chạm)

Biểu tượng	Mô tả
	Thay đổi Chế độ thông minh**
	Kết nối Di động***
	Tuỳ chọn lấy nét tự động khi chạm màn hình
MENU	Các tùy chọn chụp
Fn	Bảng điều khiển thông minh

** Biểu tượng này chỉ xuất hiện khi bạn lựa chọn chế độ Thông minh.

*** Bạn có thể trực tiếp lựa chọn một chức năng Wi-Fi để kết nối với một smartphone.

Các biểu tượng được hiển thị sẽ thay đổi theo chế độ mà bạn chọn hoặc theo tuỳ chọn mà bạn thiết lập.

Ghi video

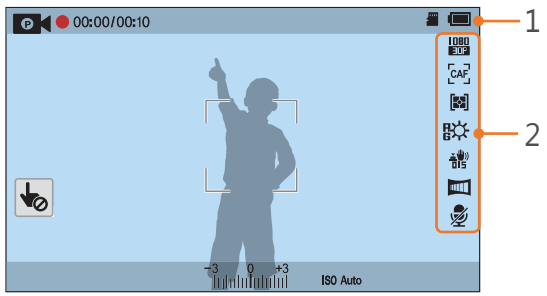

1. Thông tin chụp

Biểu tượng	Mô tả
	Chế độ chụp
	Hủy Lấy nét Tự động khi chạm màn hình. (Chạm)
00:00/ 00:10	Thời gian ghi hiện tại/Thời gian ghi khả dụng
	Thẻ nhớ đã được lắp
	• : Đã sạc đầy • : Đã sạc được một phần • (Màu đỏ): Hết pin (hãy sạc pin) • : Đang sạc
−3 0 +3	Giá trị phơi sáng
ISO Auto	Độ nhạy sáng ISO (tr. 71)

2. Các tùy chọn chụp

Biểu tượng	Mô tả
1080 30P	Kích thước video
CAF	Chế độ lấy nét (tr. 75)
	Đo sáng (tr. 92)
	Cân bằng Trắng (tr. 72)
A B G M	Vi chỉnh Cân bằng Trắng
OIS	Chống rung Ảnh Quang học (OIS) (tr. 84)
	Tiệm giảm (tr. 101)
	Tắt ghi tiếng (tr. 101)

Các biểu tượng được hiển thị sẽ thay đổi theo chế độ mà bạn chọn hoặc theo tuỳ chọn mà bạn thiết lập.

Giới thiệu về thước cân bằng

Thước cân bằng với các đường ngang và dọc trên màn hình hiển thị giúp bạn căn chỉnh máy ảnh. Nếu thước cân bằng không cân bằng, hãy hiệu chỉnh thước cân bằng bằng cách sử dụng chức năng Cân chỉnh Đường chân trời. (tr. 153)

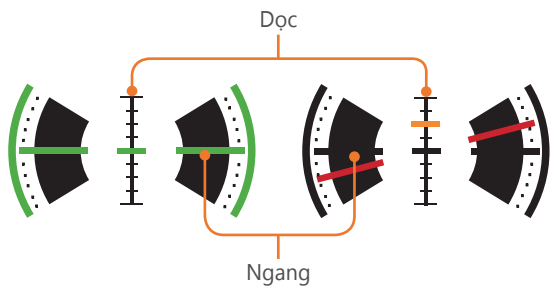

▲ Cân bằng ▲ Không cân bằng

Bạn không thể sử dụng thước cân bằng khi bạn chụp theo hướng dọc.

Ở chế độ Phát lại

Xem ảnh

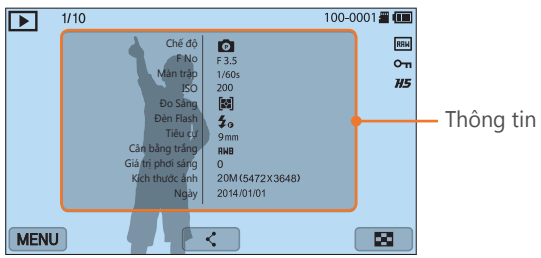

Biểu tượng	Mô tả
1/10	Tập tin hiện tại/Tổng số tập tin
100-0001	Số Thư mục-Số Tập tin
RAW	Tập tin RAW
	Tập tin được bảo vệ
H5	Các ảnh được chụp liên tiếp (chúng sẽ xuất hiện dưới dạng một thư mục) (tr. 104)
MENU	Phát lại/Chỉnh sửa/Cài đặt menu (Chạm)
	Chia sẻ một tập tin. (Chạm)
	Xem ảnh dưới dạng thumbnails. (Chạm)

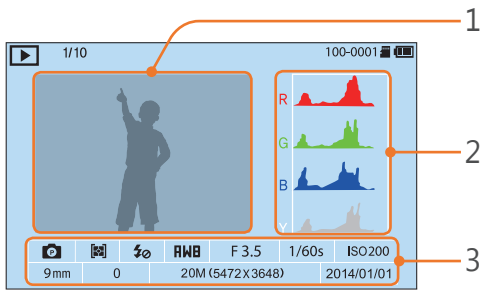

Số.	Mô tả
1	Ảnh đã được chụp
2	Biểu đồ RGB (tr. 150)
3	Chế độ chụp, Đo sáng, Đèn flash, Cân bằng Trắng, Giá trị khẩu độ, Tốc độ màn trập, ISO, Tiêu cự, Giá trị phơi sáng, Kích thước ảnh, Ngày tháng

Phát video

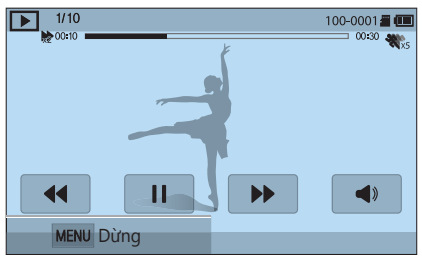

Biểu tượng	Mô tả
1/10	Tập tin hiện tại/Tổng số tập tin
x2	Tốc độ phát lại
100-0001	Số Thư mục-Số Tập tin
x5	Đa Chuyển động
00:10	Thời gian phát lại hiện tại
00:30	Độ dài video
	Xem tập tin trước/Quét về sau. (Mỗi lần bạn chạm vào biểu tượng quét lại phía sau, bạn đã thay đổi tốc độ quét theo thứ tự: 2X, 4X, 8X.)
	Tạm dừng hoặc tiếp tục phát lại.
	Xem tập tin tiếp theo/Quét về trước. (Mỗi lần bạn chạm vào biểu tượng quét lên phía trước, bạn đã thay đổi tốc độ quét theo thứ tự: 2X, 4X, 8X.)
	Điều chỉnh âm lượng hoặc tắt âm thanh.

Thay đổi thông tin hiển thị

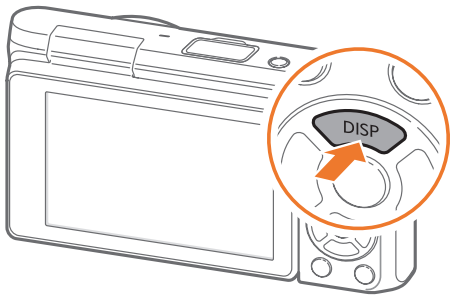

Nhấn [DISP] nhiều lần để thay đổi kiểu hiển thị.

Chế độ	Display type
Chụp	• Thông tin chụp cơ bản (Chế độ chụp, Tốc độ màn trập, Giá trị khẩu độ, Giá trị phơi sáng, Độ nhạy sáng ISO, v.v.) • Thông tin chụp cơ bản + Các phím tuỳ chọn chụp (MENU, Fn, Kết nối Di động, Lấy nét tự động khi chạm màn hình) + Thước cân bằng • Thông tin chụp cơ bản + Các phím tuỳ chọn chụp + Thông tin tùy chọn chụp hiện tại (Kích thước ảnh, Chế độ truyền động, Đèn flash, Đo sáng, Chế độ lấy nét, vv.) • Thông tin chụp cơ bản + Các phím tùy chọn chụp + Thông tin tuỳ chọn chụp hiện tại + Biểu đồ + Ngày và giờ
Phát lại	• Thông tin cơ bản • Hiển thị tất cả thông tin về tập tin hiện tại. • Hiển thị tất cả thông tin về tập tin hiện tại bao gồm cả biểu đồ RGB. • Không có thông tin (khi kết nối với TV HD hoặc màn hình tích hợp HDMI)

Ống kính

Bạn có thể mua ống kính NX-M tuỳ chọn.

Nhận biết về chức năng của mỗi loại ống kính và chọn một ống kính phù hợp với nhu cầu và sở thích của bạn.

Bố trí ống kính

Ống kính SAMSUNG NX-M 9 mm F3.5 ED (ví dụ)

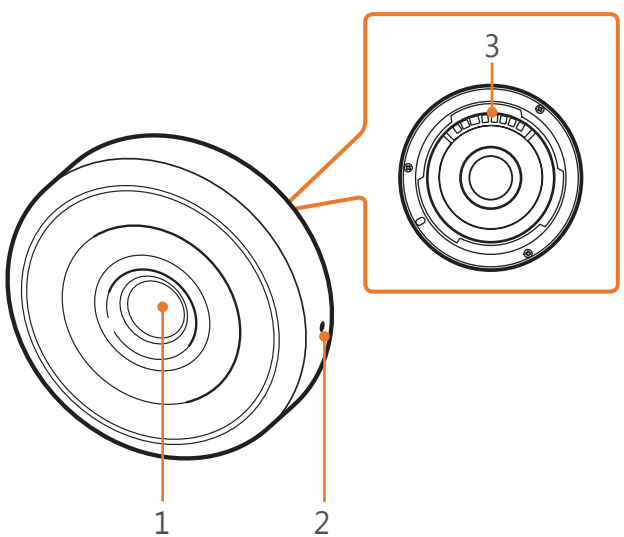

Số.	Mô tả
1	Ống kính
2	Kiểu ngàm ống kính
3	Điểm tiếp xúc ống kính

Ống kính SAMSUNG NX-M 9-27 mm F3.5-5.6 ED OIS (ví dụ)

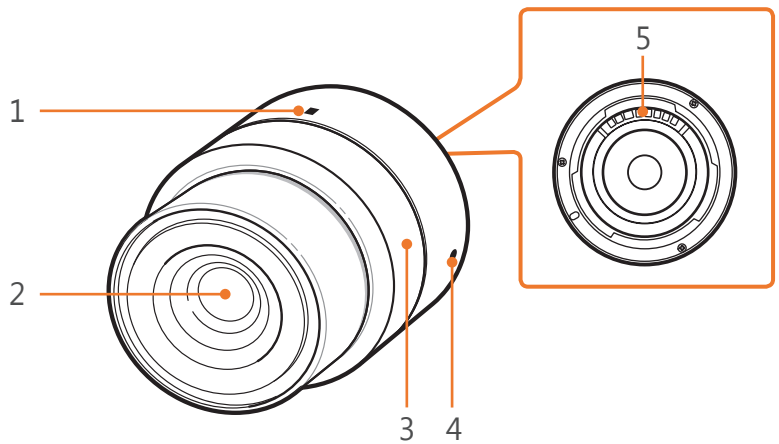

Số.	Mô tả
1	Chỉ số khoá thu phóng
2	Ống kính
3	Vòng Zoom
4	Kiểu ngàm ống kính
5	Điểm tiếp xúc ống kính

Khoá và mở khoá ống kính

Để khoá ống kính, xoay và kéo vòng thu phóng nhẹ nhàng ra khỏi thân máy. Căn chỉnh chỉ số khoá thu phóng như trong hình minh hoạ.

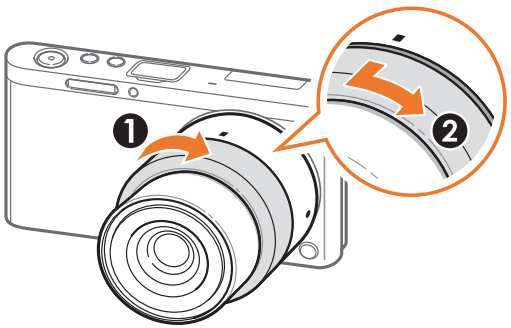

Để mở khoá ống kính, xoay vòng thu phóng như trong hình minh hoạ.

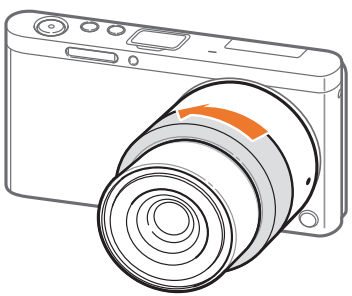

Bạn không thể chụp ảnh khi ống kính bị khoá.

Nhãn ống kính

Tìm hiểu ý nghĩa các con số ghi trên ống kính.

Ống kính SAMSUNG NX-M 9-27 mm F3.5-5.6 ED OIS (ví dụ)

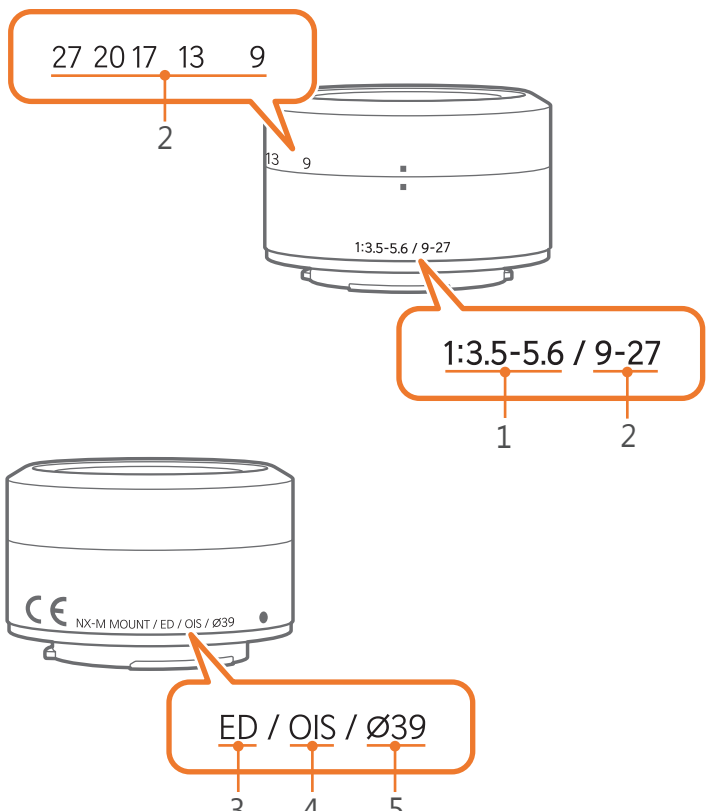

Số.	Mô tả
1	**Giá trị khẩu độ** Một số các giá trị khẩu độ được hỗ trợ. Ví dụ: 1:3.5–5.6 là khoảng giá trị khẩu độ tối đa từ 3,5 đến 5,6.
2	**Tiêu cự** Khoảng cách từ giữa ống kính cho đến điểm lấy nét của nó (tính theo mm). Chỉ số này được thể hiện trong một khoảng: từ tiêu cự nhỏ nhất đến tiêu cự lớn nhất của ống kính. Độ dài tiêu cự càng dài sẽ khiến góc ngắm càng hẹp và đối tượng chụp sẽ bị phóng to lên. Độ dài tiêu cự càng ngắn, góc ngắm càng rộng.
3	**ED** ED là từ viết tắt cho Phân tán Cực thấp. Kính phân tán cực thấp là hiệu ứng giảm thiểu quang sai màu (một biến dạng xảy ra khi một ống kính không lấy nét được toàn bộ màu sắc với các điểm hội tụ tương tự).
4	**OIS (Chống rung quang học) (tr. 84)** Chống rung Ảnh Quang học. Các loại ống kính có tính năng này có thể phát hiện máy rung hiệu quả và ngăn rung máy từ bên trong máy ảnh.
5	**Ø** Đường kính ống kính. Khi bạn gắn bộ lọc vào ống kính, phải chắc chắn rằng đường kính của ống kính và đường kính của bộ lọc tương tự nhau.

Phụ kiện

Sử dụng các phụ kiện như đèn flash gắn ngoài có thể cung cấp lượng ánh sáng liên tục. Bạn cũng có thể sử dụng bộ điều chỉnh giá để gắn ống kính NX.

Để biết thêm thông tin về các phụ kiện thay thế, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn dành cho mỗi phụ kiện.

- Hình ảnh minh hoạ có thể có sự khác biệt so với các phụ kiện thực tế.
- Bạn có thể mua các phụ kiện tại một cửa hàng bán lẻ hoặc tại trung tâm dịch vụ của Samsung. Samsung không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hỏng hóc nào xảy ra do việc sử dụng các phụ kiện của nhà sản xuất khác.

Bố trí đèn flash gắn ngoài

SEF7A (ví dụ) (tuỳ chọn)

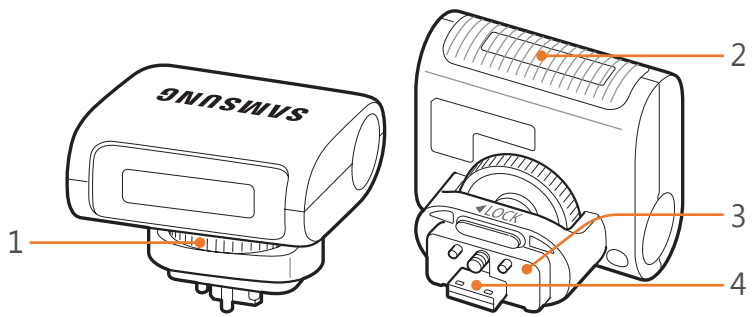

Số.	Mô tả
1	Đĩa quay làm chặt đèn flash
2	Đèn
3	Kết nối đèn flash
4	Cổng đèn flash

Kế nối đèn flash gắn ngoài

1 Mở nắp cổng gắn đèn flash ngoài.

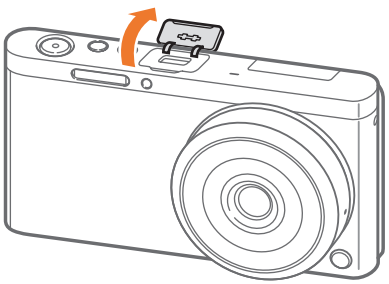

2 Gắn đèn flash bằng cách gắn nó chắc chắn vào cổng gắn đèn flash ngoài.

- Mở nắp cổng đèn flash gắn ngoài bằng ngón tay.

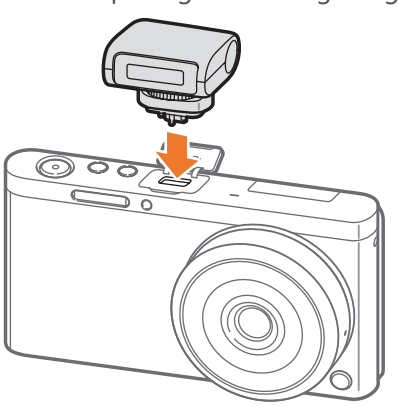

3 Cố định đèn flash bằng cách xoay đĩa quay làm chặt đèn flash như hình minh hoạ.

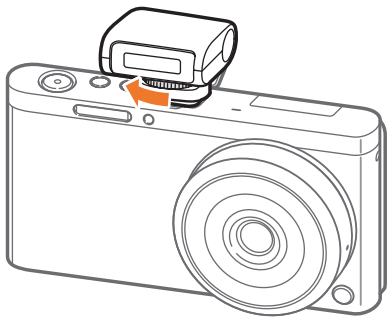

- Các tuỳ chọn có sẵn có thể có sự khác biệt tùy thuộc vào chế độ chụp.
- Có khoảng dừng giữa hai lần chớp sáng của đèn flash. Không di chuyển cho đến khi đèn flash đã nháy sáng đủ hai lần.

- Không được dùng lực để tháo đèn flash. Làm như vậy có thể làm hỏng đèn flash và máy ảnh.
- Chỉ sử dụng các loại đèn flash được Samsung chấp thuận. Việc sử dụng loại đèn flash không tương thích có thể làm hỏng máy ảnh.

Sơ đồ Bộ điều chỉnh Ngàm

Bộ điều chỉnh Ngàm của Samsung NX (ví dụ) (tuỳ chọn)

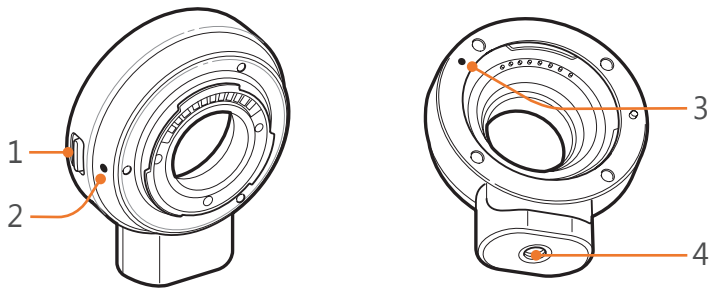

Số.	Mô tả
1	Phím nhả ống kính
2	Chỉ số ngàm lắp ống kính NX-M
3	Chỉ số ngàm lắp ống kính NX
4	Khung ngàm ba chân

Gắn bộ điều chỉnh ngàm lắp

1 Tháo nắp bộ điều chỉnh ngàm lắp và nắp thân máy.

2 Căn chỉnh các mũi tên (màu trắng) trên máy ảnh và trên bộ điều chỉnh ngàm lắp. Sau đó, xoay bộ điều chỉnh ngàm lắp như hình minh hoạ cho đến khi bạn nghe thấy tiếng tách.

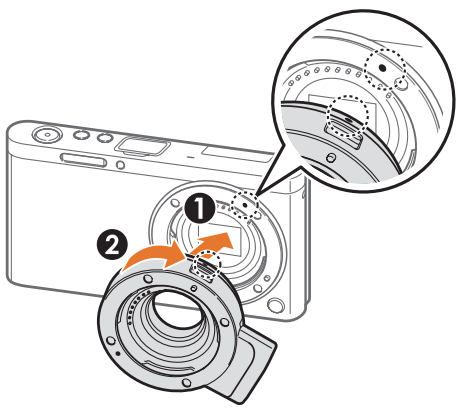

3 Căn chỉnh các mũi tên (màu đỏ) trên ống kính NX và trên bộ điều chỉnh ngàm lắp. Sau đó, xoay ống kính như hình minh hoạ cho đến khi bạn nghe thấy tiếng tách.

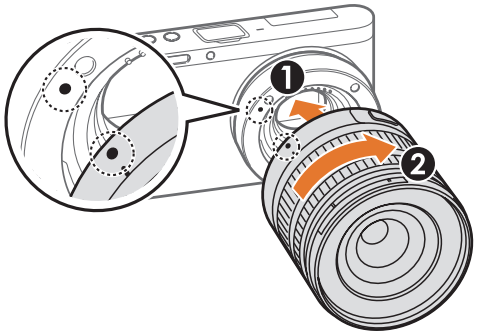

Tháo bộ điều chỉnh ngàm lắp

1 Bấm và giữ phím nhả ống kính trên bộ điều chỉnh ngàm lắp. Sau đó xoay ống kính như trong hình minh hoạ.

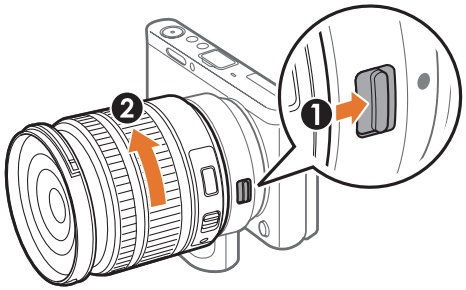

2 Bấm và giữ phím nhả ống kính trên máy ảnh. Sau đó xoay ống kính như hình minh hoạ.

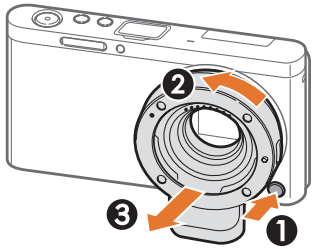

- Đèn flash không khả dụng khi sử dụng bộ điều chỉnh ngàm lắp.
- Tùy chọn Liên tiếp trong Drive không khả dụng khi sử dụng Bộ điều chỉnh Ngàm.
- Các đường ngang có thể xuất hiện trên ảnh khi bạn sử dụng bộ điều chỉnh ngàm và đối tượng chụp ở dưới nguồn sáng là đèn huỳnh quang hoặc đèn hơi thủy ngân. Để giải quyết vấn đề này, chọn → **Giảm Lỗi sọc ngang** → **Bật**. Chức năng này có thể làm cho các cạnh của khung bị tối.

Các chế độ chụp

Hai chế độ chụp đơn giản—Tự động và Thông minh —giúp bạn chụp ảnh với nhiều cài đặt tự động khác nhau. Các chế độ bổ sung cho phép bạn có nhiều cài đặt tuỳ chỉnh hơn.

Chế độ tự động

Ở chế độ Tự động, máy ảnh nhận diện các điều kiện xung quanh và tự động điều chỉnh các yếu tố có ảnh hưởng đến độ phơi sáng, bao gồm tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ, đo sáng, Cân bằng Trắng và bù sáng. Vì máy ảnh kiểm soát hầu hết các chức năng, một số chức năng chụp bị giới hạn. Chế độ này hữu dụng khi chụp những bức ảnh cần chụp nhanh cần ít sự điều chỉnh.

1 Trên màn hình Chế độ, chọn **Tự động**.

2 Căn chỉnh chủ thể chụp trong khung hình.

3 Nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.

- Máy ảnh chọn một cảnh chụp. Một biểu tượng cảnh chụp phù hợp xuất hiện trên màn hình.

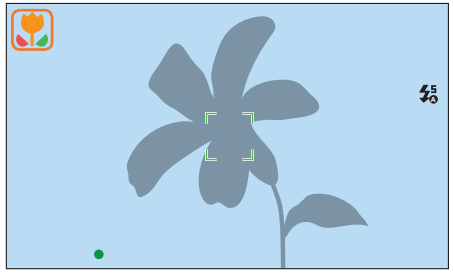

Các cảnh chụp có thể nhận diện

Biểu tượng	Mô tả
	Phong cảnh
	Chế độ chụp cảnh có ảnh nền trắng sáng
	Phong cảnh chụp đêm
	Chân dung chụp đêm
	Phong cảnh ngược sáng
	Chân dung ngược sáng
	Chân dung
	Ảnh cận cảnh đối tượng chụp
	Ảnh cận cảnh văn bản
	Hoàng hôn
	Trong nhà, bóng tối
	Chiếu sáng một phần
	Cận cảnh với chiếu sáng điểm
	Chân dung với chiếu sáng điểm
	Bầu trời xanh
	Các khu vực có rừng thường bao gồm các đối tượng có màu xanh lá
	Ảnh cận cảnh các đối tượng chụp nhiều màu sắc
	Máy ảnh được cố định trên chân máy và đối tượng không di chuyển trong khoảng thời gian nhất định. (khi chụp trong bóng tối)
	Các đối tượng di chuyển linh hoạt
	Pháo hoa (khi sử dụng chân máy ảnh)

4 Nhấn [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

- Máy ảnh có thể nhận diện các cảnh chụp khác nhau, ngay cả khi có cùng đối tượng, tuỳ thuộc vào các yếu tố bên ngoài như: rung máy, ánh sáng, khoảng cách đến đối tượng.
- Nếu máy ảnh không nhận diện được chế độ chụp cảnh phù hợp, nó sẽ sử dụng các cài đặt mặc định cho chế độ Tự động.
- Dù có phát hiện ra khuôn mặt, máy ảnh cũng có thể không chọn chế độ chụp chân dung tuỳ thuộc vào vị trí của đối tượng chụp hoặc sự chiếu sáng.
- Ngay cả khi bạn sử dụng chân máy, máy ảnh cũng có thể không thể nhận diện được có sử dụng chân máy ( ) nếu đối tượng đang di chuyển.
- Máy ảnh tiêu thụ pin nhiều hơn vì nó thay đổi các cài đặt thường xuyên để chọn các chế độ chụp cảnh phù hợp.

Chế độ Thông minh

Ở chế độ Thông minh, bạn có thể chụp ảnh với các tùy chọn được cài đặt trước cho một chế độ chụp cảnh cụ thể.

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Thông minh**.

2 Chọn một chế độ chụp cảnh.

Tùy chọn	Mô tả
Chân dung đẹp	Chụp chân dung bằng các tuỳ chọn để da mịn hơn và sáng hơn.
Khuôn mặt đẹp nhất	Chụp nhiều ảnh và thay thế các khuôn mặt để tạo ra bức ảnh đẹp nhất có thể.
Chụp liên tục	Chụp nhiều ảnh của một đối tượng đang chuyển động.
Chụp Trẻ Em	Chụp ảnh với âm thanh vui vẻ để thu hút sự chú ý của trẻ.
Phong cảnh	Chụp cảnh thực, tĩnh và phong cảnh.
Cận cảnh	Chụp các đối tượng nhỏ hoặc cận cảnh.
Thức ăn	Chụp ảnh các loại thức ăn với nhiều màu sắc.
Tiệc và Trong Nhà	Chụp các bức ảnh trong nhà.
Cố định hành động	Chụp đối tượng di chuyển ở tốc độ cao.
Màu tươi sáng	Chụp ảnh với những màu sắc sống động.
Toàn cảnh	Chế độ chụp cảnh rộng toàn cảnh trong một bức ảnh đơn.
Thác nước	Chế độ chụp cảnh thác nước.
Bóng	Chụp các đối tượng khi bề mặt tối của đối tượng tương phản với hình nền sáng.
Hoàng hôn	Chế độ chụp cảnh hoàn hôn, với màu đỏ và màu vàng tự nhiên.
Đêm	Chụp ảnh ít bị mờ và ít bị nhiễu hạt hơn trong các điều kiện ánh sáng yếu.
Pháo hoa	Chế độ chụp cảnh pháo hoa.
Vết ánh sáng	Chế độ chụp cảnh tạo vệt ánh sáng trong điều kiện ánh sáng yếu.

3 Nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét và nhấn [**Nút chụp**] để chụp.

Sử dụng chế độ chụp Chân dung đẹp

Trong chế độ Chân dung đẹp, bạn có thể sử dụng các tuỳ chọn để làm da mịn hơn và sáng hơn trước khi chụp chân dung.

1 Trên màn hình Chế độ, chọn **Thông minh** → **Chân dung đẹp**.

2 Bấm [MENU] → → **Sửa khuôn mặt**.

3 Nhấn [DISP/] để chọn một tuỳ chọn.

4 Nhấn [/AF] để điều chỉnh tùy chọn.

- Bạn cũng có thể kéo các thanh trượt hoặc chạm vào +/- để điều chỉnh các tuỳ chọn.

5 Bấm [OK].

6 Căn chỉnh đối tượng của bạn trong khung hình và nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.

7 Nhấn [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

Sử dụng chế độ chụp Khuôn mặt Đẹp nhất

Ở chế độ chụp Khuôn mặt Đẹp nhất, bạn có thể chụp nhiều ảnh và thay thế các khuôn mặt để tạo ra bức ảnh đẹp nhất có thể. Sử dụng chế độ này để chọn ra bức ảnh đẹp nhất cho mỗi cá nhân khi chụp ảnh nhóm.

1 Trên màn hình Chế độ, chọn **Thông minh** → **Khuôn mặt đẹp nhất**.

2 Căn chỉnh đối tượng của bạn trong khung hình và nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét.

3 Nhấn [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

- Máy ảnh chụp 5 ảnh liên tiếp.
- Bức ảnh đầu tiên được cài đặt như ảnh nền.
- Máy ảnh tự động phát hiện các khuôn mặt sau khi chụp.

4 Chạm vào một khuôn mặt để thay thế.

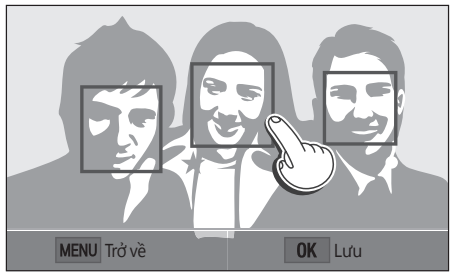

5 Chạm vào ảnh đẹp nhất trong 5 khuôn mặt được chụp.

- Lặp lại bước 4 và 5 để thay thế phần còn lại của các khuôn mặt trong bức ảnh.
- Biểu tượng sẽ xuất hiện trên hình ảnh mà máy ảnh khuyến cáo.

6 Nhấn [OK] để lưu ảnh.

- Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh.
- Độ phân giải được cài đặt về 5.9M hoặc nhỏ hơn.

Chụp ảnh toàn cảnh

Ở chế độ chụp Toàn cảnh, bạn có thể chụp toàn cảnh rộng chỉ trong một bức ảnh. Chế độ chụp toàn cảnh chụp và ghép nhiều ảnh để tạo thành một tấm ảnh toàn cảnh.

1 Trên màn hình Chế độ, chọn **Thông minh** → **Toàn cảnh**.

2 Bấm và giữ [**Nút chụp**] và di chuyển từ từ máy ảnh theo hướng bạn đã chọn.

- Hiển thị một mũi tên theo hướng di chuyển, và toàn bộ hình ảnh chụp sẽ được hiển thị trong ô xem trước.
- Khi các cảnh được căn chỉnh, máy ảnh sẽ tự động chụp bức ảnh tiếp theo.

3 Khi bạn đã hoàn tất, nhả [**Nút chụp**].

- Máy ảnh sẽ tự động lưu ảnh vừa được chụp.
- Nếu bạn nhả [**Nút chụp**] khi đang chụp, chế độ chụp toàn cảnh dừng lại và những bức ảnh vừa được chụp được lưu lại.

- Độ phân giải thay đổi tuỳ thuộc vào bức ảnh toàn cảnh mà bạn đã chụp.
- Ở chế độ Toàn cảnh, có thể không có một số tuỳ chọn chụp.
- Máy ảnh có thể dừng chụp do bố cục ảnh chụp hoặc đối tượng chụp di chuyển.
- Ở chế độ Toàn cảnh, máy ảnh của bạn có thể sẽ không chụp được toàn bộ cảnh chụp cuối nếu bạn dừng di chuyển máy ảnh để cải thiện chất lượng hình ảnh. Để chụp được toàn bộ cảnh, phải di chuyển máy ảnh nhẹ nhàng dưới điểm mà bạn muốn kết thúc cảnh.
- Để có kết quả tốt nhất khi chụp các bức ảnh toàn cảnh, nên tránh các điều sau:
  - di chuyển máy ảnh quá nhanh hoặc quá chậm
  - di chuyển máy ảnh quá ít để chụp bức ảnh tiếp theo
  - di chuyển máy ảnh với tốc độ không đều
  - rung máy
  - chụp tại những khu vực tối
  - chụp các đối tượng di chuyển gần
  - chụp trong các điều kiện mà trong đó độ sáng hoặc màu sắc của ánh sáng thay đổi
- Ảnh chụp sẽ tự động được lưu, và dừng chụp trong các điều kiện sau:
  - nếu bạn thay đổi hướng chụp trong khi đang chụp
  - nếu bạn di chuyển máy ảnh quá nhanh
  - nếu bạn không di chuyển máy ảnh

Chế độ Chương trình

Máy ảnh tự động điều chỉnh tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ để có thể đạt được một giá trị khẩu độ tối ưu.

Chế độ này rất hữu dụng khi bạn muốn chụp ảnh với độ phơi sáng ổn định đồng thời có thể thay đổi các cài đặt khác.

1. Trên Màn hình Chế độ, chọn **Chương trình**.
2. Chọn tùy chọn mong muốn.
3. Nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét và bấm [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

Đổi Chương trình

Chức năng Đổi Chương trình cho phép bạn điều chỉnh tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ trong khi máy ảnh vẫn duy trì độ phơi sáng không đổi. Bấm [ ] để chọn tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ và bấm [/AF] để điều chỉnh giá trị khẩu độ. Tốc độ màn trập sẽ thay đổi theo như giá trị khẩu độ.

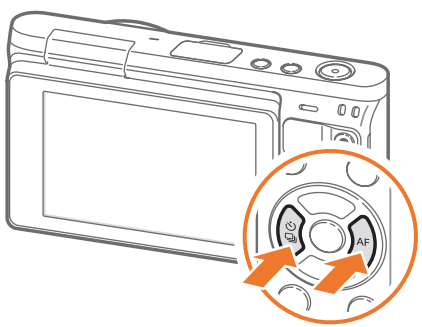

Tốc độ Màn trập Tối thiểu

Cài đặt tốc độ màn trập không chậm hơn tốc độ được chọn. Tuy nhiên, nếu không đạt được giá trị phơi sáng tối ưu do độ nhạy sáng ISO đã đạt đến giá trị ISO tối đa được cài đặt bởi Dải ISO Tự động, tốc độ màn trập có thể chậm hơn tốc độ màn trập tối thiểu đã được chọn.

Để cài đặt tốc độ màn trập tối thiểu, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Tốc độ màn trập tối thiểu** → một tuỳ chọn.

- Tính năng này chỉ có khi độ nhạy sáng ISO được cài đặt ở mức Tự động.
- Tính năng này chỉ có trong chế độ Chương trình hoặc Ưu tiên khẩu độ.

Chế độ Ưu tiên Khẩu độ

Ở chế độ Ưu tiên Khẩu độ, máy ảnh tự động tính toán tốc độ màn trập theo giá trị khẩu độ mà bạn chọn.

Bạn có thể điều chỉnh độ sâu trường ảnh (DOF) bằng cách thay đổi giá trị khẩu độ. Chế độ này hữu ích khi chụp ảnh chân dung, ảnh hoa, ảnh phong cảnh.

Độ sâu Trường ảnh dày

Độ sâu Trường ảnh mỏng

1. Trên màn hình Chế độ, chọn **Ưu tiên khẩu độ**.
2. Bấm [ ] để chọn giá trị khẩu độ.
3. Bấm [/AF] để điều chỉnh giá trị khẩu độ.
4. Chọn tùy chọn mong muốn.
5. Nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét và bấm [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

- Ở cài đặt ánh sáng yếu, bạn có thể cần tăng độ nhạy sáng ISO để ngăn không làm mờ ảnh.
- Để cài đặt tốc độ màn trập tối thiểu, ở Chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Tốc độ màn trập tối thiểu** → một tuỳ chọn.
- Bạn cũng có thể chạm vào giá trị khẩu độ trên màn hình để điều chỉnh nó.

Chế độ Ưu tiên tốc độ

Ở chế độ Ưu tiên tốc độ, máy ảnh tự động tính toán giá trị khẩu độ theo tốc độ màn trập độ mà bạn chọn. Chế độ này rất hữu ích khi chụp ảnh những đối tượng di chuyển nhanh hoặc để tạo hiệu ứng vệt sáng trên ảnh.

Ví dụ: cài đặt tốc độ màn trập ở mức lớn hơn 1/500 để đóng băng đối tượng. Để khiến đối tượng xuất hiện với trạng thái mờ, hãy cài đặt tốc độ màn trập về mức dưới 1/30 giây.

Tốc độ Màn trập Chậm

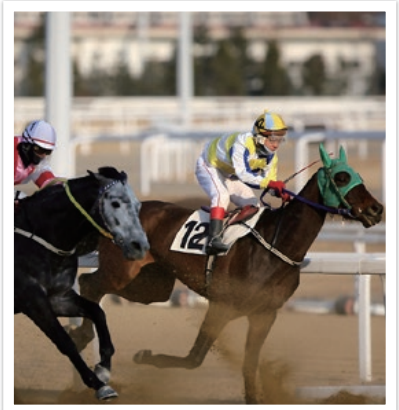

Tốc độ Màn trập Nhanh

1. Trên màn hình Chế độ, chọn **Ưu tiên tốc độ**.
2. Bấm [ ] để chọn tốc độ màn trập.
3. Bấm [/AF] để điều chỉnh tốc độ màn trập.
4. Chọn tùy chọn mong muốn.
5. Nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét và bấm [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

- Để bù lượng sáng bị giảm đi do cài đặt tốc độ màn trập nhanh, hãy mở khẩu độ và để nó nhận thêm ánh sáng. Nếu ảnh vẫn quá tối, hãy tăng giá trị ISO.
- Bạn cũng có thể chạm vào tốc độ màn trập trên màn hình để điều chỉnh nó.

Chế độ thiết lập Bằng tay

Chế độ bằng tay cho phép bạn điều chỉnh tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ bằng tay. Ở chế độ này, bạn có thể kiểm soát toàn bộ độ phơi sáng của bức ảnh.

Chế độ này rất hữu ích trong những môi trường chụp ảnh được kiểm soát, như trong studio, hoặc khi cần tinh chỉnh các cài đặt của máy ảnh. Chế độ bằng tay cũng được khuyên dùng khi chụp những cảnh đêm hoặc pháo hoa.

1. Trên màn hình Chế độ, chọn **Chỉnh bằng tay**.
2. Bấm [ ] để điều chỉnh giá trị khẩu độ hoặc tốc độ màn trập.
3. Bấm [/AF] để điều chỉnh giá trị khẩu độ hoặc tốc độ màn trập.
4. Chọn tùy chọn mong muốn.
5. Nhấn nửa chừng [**Nút chụp**] để lấy nét và bấm [**Nút chụp**] để chụp ảnh.

Bạn cũng có thể chạm vào giá trị khẩu độ hoặc tốc độ màn trập trên màn hình để điều chỉnh nó.

Sử dụng Chế độ Khung hình

Khi bạn điều chỉnh giá trị khẩu độ hoặc tốc độ màn trập, độ phơi sáng thay đổi theo cài đặt, do đó màn hình có thể sẽ bị tối đi. Khi bật chức năng này, độ sáng của màn hình không đổi không phụ thuộc và các cài đặt, do đó bạn có thể lập khung đẹp hơn cho bức ảnh của mình.

Để sử dụng Chế độ Khung hình, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Chế độ khung hình** → một tuỳ chọn.

Sử dụng chức năng Bulb

Sử dụng chức năng Bulb để chụp các cảnh đêm hoặc bầu trời đêm. Khi bạn nhấn [**Nút chụp**], màn trập mở sang bên trái do đó, bạn có thể tạo các hiệu ứng ánh sáng đang di chuyển.

Để sử dụng một đèn,

Ở chế độ Chụp, bấm [ ] để chọn tốc độ màn trập ⟶ Bấm [ ] liên tục để cài đặt tốc độ màn trập về **Bulb** ⟶ Bấm và giữ [**Nút chụp**] trong khoảng thời gian mong muốn.

- Nếu bạn cài đặt giá trị ISO cao hoặc mở màn trập trong khoảng thời gian dài, có thể tăng khả năng nhiễu ảnh.
- Các tuỳ chọn truyền động, đèn flash, và Chụp khi chạm không thể được sử dụng đồng thời với chức năng Bulb.
- Chức năng Bulb chỉ có ở chế độ Bằng tay.
- Sử dụng chân máy và phím nhả màn trập để tránh làm rung máy ảnh.
- Màn trập mở càng lâu, càng mất nhiều thời gian để lưu ảnh. Không được tắt máy khi máy ảnh đang lưu ảnh.
- Nếu bạn sử dụng chức năng này trong khoảng thời gian dài, hãy sử dụng pin đã được sạc đầy.

Ghi video

Ở chế độ Chụp, bạn có thể ghi các đoạn video Full HD (1920X1080) bằng cách nhấn ⊙ (Ghi video). Máy ảnh cho phép bạn ghi một video dài đến 29 phút và 59 giây ở độ dài 30 fps và lưu các tập tin theo định dạng MP4 (H.264). Âm thanh được ghi thông qua mi-crô của máy ảnh.

Sử dụng **Hiệu ứng chuyển cảnh** để tăng hoặc giảm màn hình. Bạn cũng có thể chọn **Tiếng** hoặc các tuỳ chọn khác để cài đặt tùy chọn ghi. (tr. 101)

1 Trên màn hình Chế độ, chọn chế độ chụp.
   - Tính năng này có thể sẽ không hoạt động được ở một số chế độ.

2 Chọn tùy chọn mong muốn.

3 Nhấn ⊙ (Ghi video) để bắt đầu ghi.
   - Máy ảnh sẽ lưu giữ tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ mà bạn đã cài đặt trước khi bắt đầu chụp.

4 Nhấn lại ⊙ (Ghi video) để dừng ghi.
   - Bạn cũng có thể bấm [**Nút chụp**] để dừng ghi.

- H.264 (MPEG-4 part10/AVC) là định dạng mã hoá video mới nhất được tạo lập năm 2003 do ISO-IEC và ITU-T cùng tạo ra. Vì định dạng này sử dụng tỷ lệ nén cao, nhiều dữ liệu hơn được lưu trong ít khoảng trống bộ nhớ hơn.
- Nếu bạn bật chức năng chống rung ảnh khi quay phim, máy ảnh có thể sẽ ghi lại được cả âm thanh của bộ chống rung ảnh.
- Nếu bạn tháo ống kính máy ảnh khi đang quay phim, quá trình quay sẽ bị gián đoạn. Không thay ống kính khi đang quay phim.
- Nếu bạn thay đổi góc chụp của máy ảnh đột ngột khi đang quay phim, máy ảnh có thể sẽ không ghi lại được hình ảnh một cách chính xác. Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh.
- Máy ảnh chỉ hỗ trợ chức năng Lấy nét tự động đa điểm khi ghi video. Bạn không thể sử dụng bất kỳ chức năng cài đặt vùng lấy nét nào khác.
- Khi kích thước của một tập tin phim vượt quá 4 GB, máy ảnh sẽ tự động dừng ghi hình dù vẫn chưa đạt đến thời lượng ghi tối đa (29 phút và 59 giây).
- Nếu bạn sử dụng thẻ nhớ ghi chậm, việc quay phim có thể bị gián đoạn do thẻ nhớ không thể xử lý dữ liệu ở mức mà video đang được quay. Nếu điều này xảy ra, hãy thay thẻ nhớ bằng một thẻ nhanh hơn hoặc giảm kích thước video (ví dụ: từ 1280X720 xuống còn 640X480).
- Khi đang xoá hết thẻ nhớ, phải luôn sử dụng máy ảnh để xoá. Nếu xoá trên máy ảnh khác hoặc trên máy tính, bạn có thể làm mất các tập tin trên thẻ nhớ hoặc làm thay đổi dung lượng của thẻ nhớ.
- Khi đang ghi video trong cùng độ nhạy sáng ISO, màn hình có thể bị tối đi hơn so với khi chụp ảnh. Điều chỉnh độ nhạy ISO.
- Khi bạn ghi một video ở Chương trình, chế độ Ưu tiên khẩu độ hoặc Ưu tiên tốc độ, ISO được tự động cài đặt về **Tự động**.

Các chức năng có sẵn theo chế độ chụp

Để biết thêm chi tiết về chức năng chụp, xem Chương 2.

Chức năng	Tự động	Thông minh	Chương trình	Ưu tiên khẩu độ	Ưu tiên tốc độ	Chỉnh bằng tay
Sửa khuôn mặt (tr. 56)	-	O	-	-	-	-
Kích thước ảnh (tr. 69)	O	O	O	O	O	O
Chất lượng (tr. 70)	-	O	O	O	O	O
ISO (tr. 71)	-	-	O	O	O	O
Cân bằng trắng (tr. 72)	-	-	O	O	O	O
Picture wizard (tr. 74)	-	-	O	O	O	O
Lọc thông minh (tr. 96)	-	-	O	O	O	O
Chế độ lấy nét (tr. 75)	-	O	O	O	O	O
Vùng AF (tr. 77)	-	O	O	O	O	O
Nhận diện khuôn mặt (tr. 79)	-	-	O	O	O	O
Lấy nét tự động khi chạm màn hình (tr. 81)	O	O	O	O	O	O
Trợ giúp lấy nét bằng tay (tr. 83)	O	O	O	O	O	O
Liên kết AE vào điểm AF (tr. 94)	-	-	O	O	O	O
Chế độ khung hình (tr. 63)	-	-	O	O	O	O

O: Bạn có thể chọn các tuỳ chọn cho chức năng. (Các tuỳ chọn có sẵn thay đổi theo chế độ chụp.)
-: Chức năng được cài đặt đối với một tuỳ chọn nhất định theo mặc định hoặc chức năng không khả dụng.

Chức năng	Tự động	Thông minh	Chương trình	Ưu tiên khẩu độ	Ưu tiên tốc độ	Chỉnh bằng tay
OIS (Chống rung quang học) (tr. 84)	O	O	O	O	O	O
Drive (Liên tiếp/Chớp sáng/Đếm ngược chụp/Dự phòng lộ sáng) (tr. 85)	O	O	O	O	O	O
Đo Sáng (tr. 92)	-	-	O	O	O	O
Dynamic Range (tr. 95)	-	-	O	O	O	O
Đèn Flash (tr. 90)	O	O	O	O	O	O
Exposure compensation (tr. 97)	-	-	O	O	O	-
Exposure lock (tr. 98)	-	-	O	O	O	-

O: Bạn có thể chọn các tuỳ chọn cho chức năng. (Các tuỳ chọn có sẵn thay đổi theo chế độ chụp.)
-: Chức năng được cài đặt đối với một tuỳ chọn nhất định theo mặc định hoặc chức năng không khả dụng.

Chương 2

Các Chức năng Chụp

Tìm hiểu về các chức năng bạn có thể cài đặt trong Chế độ chụp.
Bạn có thể thưởng thức nhiều bức ảnh và video được tùy chỉnh hơn nhờ sử dụng các chức năng chụp.

Kích thước và Độ phân giải

Kích thước ảnh

Khi bạn tăng độ phân giải, bức ảnh hoặc video của bạn sẽ có nhiều điểm ảnh hơn, do đó nó có thể được in trên khổ giấy rộng hơn hoặc được hiển thị trên màn hình rộng hơn. Khi bạn sử dụng độ phân giải cao, kích thước tập tin cũng sẽ tăng. Chọn độ phân giải thấp cho các hình ảnh được hiển thị trên một khung hình kỹ thuật số hoặc được đăng tải lên trang web.

Để cài đặt kích thước, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → ⟶ → **Kích thước ảnh** → một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Kích thước	Mức khuyến cáo
20M	(3:2) 5472x3648*	In trên giấy A1.
10.1M	(3:2) 3888x2592	In trên giấy A2.
5.4M	(3:2) 2976x1984	In trên giấy A3.
2M	(3:2) 1728x1152	In trên giấy A5.
16:9 6.9M	(16:9) 5472x3080	In trên giấy A1 hoặc xem trên một TV HD.
16:9 3.8M	(16:9) 3712x2088	In trên giấy A3 hoặc xem trên một TV HD.
16:9 4.9M	(16:9) 2944x1656	In trên giấy A4 hoặc xem trên một TV HD.
16:9 2.1M	(16:9) 1920x1080	In trên giấy A5 hoặc xem trên một TV HD.
13.3M	(1:1) 3648x3648	In ảnh vuông trên giấy A1.
7M	(1:1) 2640x2640	In ảnh vuông trên giấy A3.
4M	(1:1) 2000x2000	In ảnh vuông trên giấy A4.
1.1M	(1:1) 1024x1024	Đính kèm vào email.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.

Chất lượng

Máy ảnh lưu hình ảnh theo định dạng JPEG hoặc RAW.

Ảnh được chụp bằng máy ảnh thường được chuyển thành định dạng JPEG và được lưu trong bộ nhớ theo cài đặt của máy ảnh ở thời điểm chụp. Các tập tin RAW không được chuyển thành định dạng JPEG và được lưu trong bộ nhớ mà không cần bất kỳ thay đổi nào.

Các tập tin RAW có "SRW" mở rộng tập tin. Để điều chỉnh và hiệu chỉnh độ phơi sáng, Cân bằng Trắng, tông màu, độ tương phản, và màu sắc của các tập tin RAW, hoặc chuyển đổi chúng thành định dạng JPEG hoặc TIFF, hãy sử dụng chương trình Adobe Photoshop Lightroom có trong DVD-ROM được cung cấp.

Đảm bảo có đủ khoảng trống trong thẻ nhớ để lưu hình ảnh theo định dạng RAW.

Để cài đặt Chất lượng, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → 📷 → **Chất lượng** → một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Xoá	Mô tả
	JPEG	**Chất lượng cao***: • Được nén để tạo chất lượng tốt nhất. • Nên được dùng để in ảnh cỡ lớn.
	JPEG	**Chất lượng**: • Được nén để tạo chất lượng tốt hơn. • Nên được dùng để in ảnh cỡ thường.

* Mặc định

Biểu tượng	Xoá	Mô tả
	JPEG	**Bình thường**: • Được nén để tạo chất lượng bình thường. • Nên được dùng để in các ảnh cỡ nhỏ hoặc đăng tải lên trang web.
RAW	RAW	**RAW**: • Lưu ảnh mà không làm mất dữ liệu. • Được dùng để chỉnh sửa sau khi chụp.
RAW SF	RAW+JPEG	**RAW + Chất lượng cao**: Lưu một bức ảnh ở cả hai định dạng JPEG (Chất lượng Siêu Nét) và định dạng RAW.
RAW F	RAW+JPEG	**RAW + Chất lượng**: Lưu một bức ảnh ở cả hai định dạng JPEG (Chất lượng Nét) và định dạng RAW.
RAW N	RAW+JPEG	**RAW + Bình thường**: Lưu một bức ảnh ở cả hai định dạng JPEG (Chất lượng Bình thường) và định dạng RAW.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.

Độ nhạy ISO

Giá trị độ nhạy sáng ISO là độ nhạy của máy ảnh đối với ánh sáng.

Giá trị ISO càng lớn, máy ảnh càng nhạy sáng. Do đó, bằng cách chọn một giá trị độ nhạy ISO cao hơn, bạn có thể chụp ảnh ở những nơi mờ hoặc tối ở tốc độ màn trập nhanh hơn. Tuy nhiên, điều này có thể làm tăng nhiễu điện tử và tạo ra những bức ảnh có gợn hạt.

Để cài đặt độ nhạy sáng ISO,

Ở chế độ Chụp, bấm [MENU] → → **ISO** → một tuỳ chọn.

Ví dụ:

ISO 160

ISO 400

ISO 800

ISO 3200

- Tăng giá trị ISO ở những nơi chụp ảnh không được phép sử dụng đèn flash. Bạn có thể chụp được bức ảnh sáng bằng cách cài đặt một giá trị ISO cao mà không cần phải có thêm ánh sáng.
- Sử dụng chức năng Giảm Độ nhiễu để làm giảm nhiễu hình ảnh có thể xuất hiện trên ảnh được chụp với giá trị ISO cao. (tr. 147)
- Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.
- Bạn cũng có thể chạm vào giá trị ISO trên màn hình để điều chỉnh nó.

Cân bằng Trắng

Cân bằng Trắng là nguồn sáng ảnh hưởng đến màu sắc của bức ảnh.

Màu của bức ảnh phụ thuộc vào loại và chất lượng nguồn sáng. Nếu bạn muốn màu sắc của bức ảnh thực tế hơn, hãy chọn một điều kiện chiếu sáng phù hợp để hiệu chỉnh Cân bằng Trắng, như: **Cân bằng trắng tự động**, **Ánh sáng ban ngày**, **Nhiều Mây**, **Vonfam**, hoặc điều chỉnh nhiệt độ màu bằng tay.

Bạn cũng có thể điều chỉnh màu cho các nguồn sáng được cài đặt trước để màu sắc của bức ảnh phù hợp với cảnh thực tế dưới điều kiện chiếu sáng hỗn hợp.

Để cài đặt Cân bằng Trắng, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Cân bằng trắng** → một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Mô tả
AWB	**Cân bằng trắng tự động***: Sử dụng cài đặt tự động tùy thuộc vào điều kiện chiếu sáng.
☼	**Ánh sáng ban ngày**: Chọn khi chụp ảnh ngoài trời vào một ngày nắng. Tùy chọn này có thể đem lại bức ảnh có màu sắc gần giống nhất với màu sắc tự nhiên của khung cảnh.
☁	**Nhiều Mây**: Chọn khi chụp những bức ảnh ngoài trời vào một ngày nhiều mây hoặc trong bóng râm. Những bức ảnh được chụp vào những ngày nhiều mây có xu hướng xanh hơn những bức ảnh được chụp vào nhưng ngày trời nắng. Tùy chọn này bù đắp hiệu ứng đó.
H	**Trắng huỳnh quang**: Chọn khi chụp ảnh dưới ánh đèn huỳnh quang trong ánh sáng ban ngày, đặc biệt là đối với đèn huỳnh quang trắng.

* Mặc định

Biểu tượng	Mô tả
N	**NW huỳnh quang**: Chọn khi chụp ảnh dưới ánh đèn huỳnh quang trong ánh sáng ban ngày, đặc biệt là đối với ánh sáng huỳnh quang trắng có các sắc độ màu rất trắng.
D	**Ban ngày huỳnh quang**: Chọn khi chụp ảnh dưới ánh đèn huỳnh quang trong ánh sáng ban ngày, đặc biệt là đối với ánh sáng huỳnh quang trắng có các sắc độ màu hơi xanh.
	Vonfam: Chọn khi chụp những bức ảnh trong nhà dưới các bóng đèn sợi đốt hoặc đèn halogen. Bóng đèn sợi đốt sáng nóng có xu hướng có sắc màu đỏ đậm. Tùy chọn này bù đắp hiệu ứng đó.
	Cân bằng trắng flash: Chọn khi sử dụng đèn flash.
	Cài đặt tùy biến: Sử dụng chức năng cài đặt được xác định trước của bạn. Bạn có thể cài đặt bằng tay Cân bằng Trắng bằng cách nhấn [DISP], và chụp một tờ giấy trắng. Để tờ giấy vào vòng tròn đo sáng điểm và cài đặt Cân bằng Trắng.
K	**Nhiệt độ màu**: Điều chỉnh nhiệt độ màu của nguồn sáng bằng tay. Nhiệt độ Màu là phép đo độ Kelvin (K) cho biết một loại nguồn sáng cụ thể. Bạn có thể chụp được một tấm ảnh ấm áp hơn với dung lượng cao hơn và một tấm ảnh lạnh hơn với dung lượng thấp hơn. Nhấn [DISP], và điều chỉnh nhiệt độ màu.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.

Tùy chỉnh các tùy chọn Cân bằng Trắng được cài đặt trước

Bạn cũng có thể tùy chỉnh các tùy chọn Cân bằng Trắng được cài đặt trước.

Để tùy chỉnh các tùy chọn được cài đặt trước,

Ở chế độ Chụp, bấm [MENU] → 📷 → **Cân bằng trắng** → một tuỳ chọn → [DISP] → bấm [DISP/▦/✋/AF].

Bạn cũng có thể chạm vào một vùng trên màn hình.

Ví dụ:

Cân bằng trắng tự động

Ánh sáng ban ngày

Ban ngày huỳnh quang

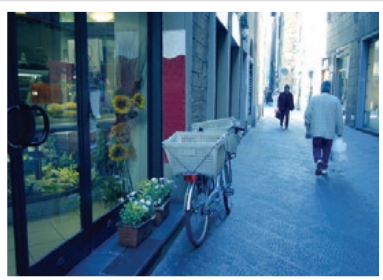

Vonfam

Picture wizard (phong cách hình ảnh)

Picture wizard cho phép bạn áp dụng những phong cách hình ảnh khác nhau đối với bức ảnh của bạn để tạo ra cái nhìn và những tâm trạng cảm xúc khác nhau. Bạn cũng có thể tạo và lưu những phong cách hình ảnh của riêng mình bằng cách điều chỉnh màu sắc, độ bão hoà, độ sắc nét, và độ tương phản cho mỗi phong cách.

Không có quy tắc cho việc nên áp dụng phong cách nào phù hợp với những điều kiện nào. Thử nghiệm những phong cách hình ảnh khác nhau và tìm ra cài đặt của riêng bạn.

Để cài đặt một phong cách hình ảnh, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → 📷 → **Picture wizard** → một tùy chọn.

Ví dụ:

Chuẩn

Sống động

Chân dung

Phong cảnh

Rừng cây

Hoài cổ

Mát mẻ

Êm Đềm

Cổ điển

- Bạn cũng có thể điều chỉnh giá trị của cài đặt phong cách đã được cài đặt trước. Chọn một tùy chọn Picture wizard, bấm [DISP] và điều chỉnh màu, độ bão hoà, độ sắc nét, hoặc độ tương phản.
- Để tùy chỉnh Picture wizard của riêng mình, chọn C1, C2 hoặc C3 và điều chỉnh màu, độ bão hoà, độ sắc nét và độ tương phản.
- Không thể cài đặt đồng thời các tùy chọn Picture wizard với các tùy chọn Lọc thông minh.

Chế độ lấy nét

Biết cách điều chỉnh chức năng lấy nét của máy ảnh theo như đối tượng.

Bạn cũng có thể chọn một chế độ lấy nét phù hợp với đối tượng chụp trong số Lấy nét Tự động Đơn lẻ, Lấy nét Tự động Liên tiếp và Lấy nét Bằng tay. Chức năng lấy nét tự động (AF) được kích hoạt khi bạn nhấn [**Nút chụp**] nửa chừng. Ở chế độ Lấy nét bằng tay, bạn phải bấm [/AF] để lấy nét bằng tay.

Ở hầu hết các trường hợp, bạn có thể lấy nét bằng cách chọn **AF 1 điểm**. Sẽ rất khó lấy nét các chủ thể di chuyển nhanh hoặc các chủ thể có phần bóng ít khác với hậu cảnh. Chọn chế độ lấy nét phù hợp cho những trường hợp như vậy.

Để cài đặt chế độ lấy nét tự động, Ở chế độ Chụp, nhấn [AF] ⟶ một tùy chọn.

- Bạn cũng có thể cài đặt tùy chọn bằng cách nhấn [MENU] ⟶ ⟶ **Chế độ lấy nét** ⟶ một tùy chọn ở Chế độ chụp.
- Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào ống kính được sử dụng.

AF Đơn lẻ

AF Đơn lẻ là chế độ phù hợp để chụp đối tượng tĩnh. Khi bạn nhấn [**Nút chụp**] nửa chừng, khung lấy nét sẽ gắn trên vùng cần được lấy nét. Khi khung lấy nét chuyển sang màu xanh thì việc lấy nét được hoàn tất.

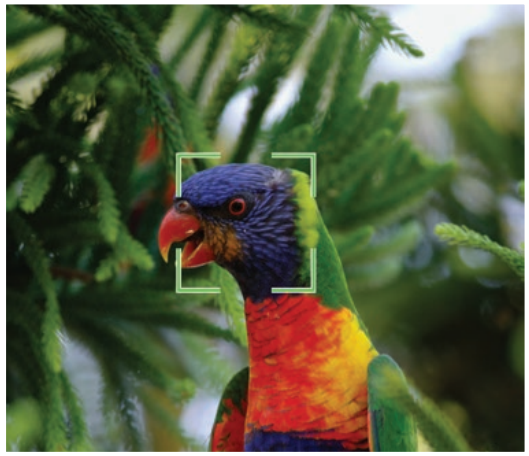

Lấy nét Tự động Liên tục

Khi bạn nhấn [**Nút chụp**] nửa chừng, máy ảnh tiếp tục lấy nét tự động. Khi vùng lấy nét được gắn trên đối tượng, đối tượng sẽ luôn được lấy nét ngay cả khi đang di chuyển. Chế độ này nên được dùng để chụp ảnh một người đang đi xe đạp, một con chó đang chạy hoặc một chiếc xe đang chạy.

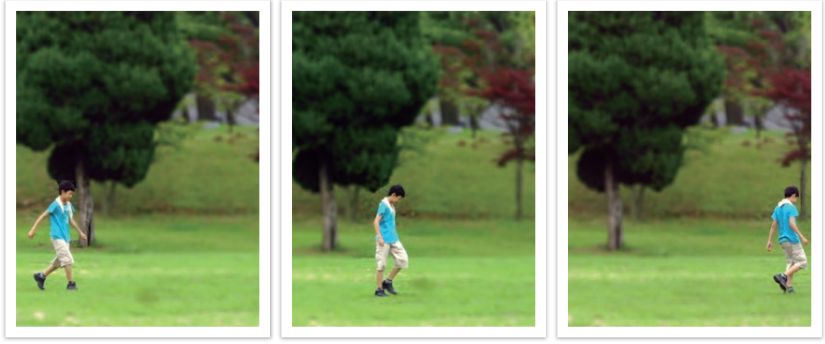

Lấy nét bằng tay

Bạn có thể lấy nét bằng tay đối tượng bằng cách bấm [/AF] trên máy ảnh. Chức năng Trợ giúp lấy nét bằng tay giúp bạn dễ dàng lấy nét. Khi bạn đang điều chỉnh chế độ lấy nét, vùng lấy nét được mở rộng. Nên dùng chế độ này để chụp đối tượng có màu sắc giống với màu của hậu cảnh, cảnh chụp đêm hoặc cảnh pháo hoa.

- Sau khi chụp ảnh bằng chế độ lấy nét bằng tay, bấm [OK] → [/AF] để điều chỉnh lại chế độ lấy nét bằng tay.
- Nếu bạn sử dụng tính năng này, bạn không thể cài đặt các tuỳ chọn **Lấy nét tự động khi chạm màn hình**, **Nhận diện khuôn mặt**, **Vùng AF** và **Liên kết AE vào điểm AF**.
- Trong khi bạn đang điều chỉnh giá trị lấy nét, xuất hiện thước chia độ lấy nét bằng tay ( ).

Vùng AF

Chức năng vùng AF thay đổi vị trí của vùng lấy nét.

Nhìn chung, máy ảnh sẽ lấy nét trên đối tượng gần nhất. Tuy nhiên, khi có nhiều đối tượng, các đối tượng không mong muốn lại có thể được lấy nét. Để tránh không lấy nét những đối tượng không mong muốn, phải thay đổi vùng lấy nét để đối tượng cần lấy nét nằm trong vùng lấy nét. Bạn có thể có được bức ảnh sáng hơn và sắc nét hơn bằng cách chọn một vùng lấy nét phù hợp.

Để cài đặt vùng lấy nét tự động, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Vùng AF** → một tùy chọn.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.

Lựa chọn lấy nét tự động

Bạn có thể cài đặt lấy nét trên vùng mà bạn mong muốn. Áp dụng hiệu ứng lấy nét ngoài vùng để nhận diện đối tượng rõ hơn.

Việc lấy nét trên bức hình bên dưới đã được thay đổi vị trí và thay đổi kích cỡ để phù hợp với khuôn mặt của đối tượng.

Để thay đổi kích thước hoặc di chuyển vùng lấy nét, ở Chế độ chụp, nhấn [OK]. Chạm vào một vùng để lấy nét nó hoặc bấm [DISP/ / / /AF] để di chuyển vùng lấy nét và chụm các ngón tay lại với nhau hoặc mở các ngón tay ra để thay đổi kích thước vùng lấy nét.

Lấy nét Tự động Đa điểm

Máy ảnh hiển thị một hình chữ nhật màu xanh tại các vị trí được lấy nét đúng. Bức ảnh được chia thành hai hoặc nhiều vùng, và máy ảnh có các điểm lấy nét tại mỗi vùng đó. Nên dùng tính năng này để chụp ảnh phong cảnh.

Khi bạn nhấn [**Nút chụp**] nửa chừng, máy ảnh hiển thị vùng lấy nét như được thể hiện trong hình ảnh bên dưới.

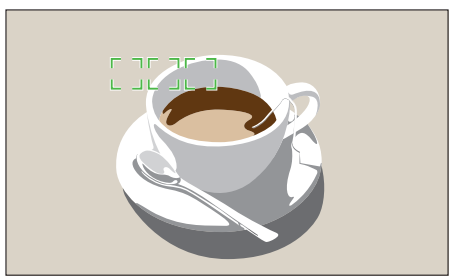

Nhận diện khuôn mặt

Sử dụng tuỳ chọn Nhận diện Khuôn mặt để tự chụp chân dung hoặc khuôn mặt cười.

Để sử dụng tính năng nhận diện khuôn mặt, Ở chế độ Chụp, bấm [MENU] ⟶ 📷 ⟶ **Nhận diện khuôn mặt** ⟶ một tuỳ chọn.

- Khi máy ảnh của bạn nhận diện được một khuôn mặt, nó sẽ tự động theo dõi khuôn mặt đã được nhận diện.
- Khi bạn sử dụng tùy chọn Tự động Nhận diện Khuôn mặt, máy ảnh sẽ tự động lấy nét trên vùng có khung lấy nét màu trắng.
- Tùy vào các tùy chọn Thuật sĩ Hình ảnh, Nhận diện Khuôn mặt có thể sẽ không hiệu quả.
- Khi bạn cài đặt lấy nét bằng tay, chức năng Nhận diện Khuôn mặt có thể sẽ không khả dụng.
- Chức năng Nhận diện Khuôn mặt có thể sẽ không hiệu quả khi:
  - đối tượng ở xa máy ảnh
  - đối tượng quá sáng hoặc quá tối
  - đối tượng không đứng trước máy ảnh
  - đối tượng đang đeo kính râm hoặc đeo mặt nạ
  - biểu cảm khuôn mặt của đối tượng thay đổi quá nhanh
  - đối tượng ngược sáng hoặc điều kiện chiếu sáng không ổn định
- Khi bạn cài đặt tuỳ chọn Nhận diện Khuôn mặt, vùng lấy nét tự động tự động chuyển sang Lấy nét tự động đa điểm.
- Tuỳ vào tuỳ chọn Nhận diện Khuôn mặt mà bạn đã chọn, một số tuỳ chọn chụp có thể sẽ không khả dụng.

Bình thường

Máy ảnh ưu tiên lấy nét trên khuôn mặt người. Có thể nhận diện lên đến 10 khuôn mặt. Nên sử dụng cài đặt này để chụp ảnh một nhóm người.

Khi bạn nhấn [**Nút chụp**] nửa chừng, máy ảnh lấy nét trên các khuôn mặt như hình bên dưới. Trong trường hợp chụp ảnh một nhóm người, máy ảnh hiển thị lấy nét trên khuôn mặt của người gần nhất trong khung hình màu trắng và những khuôn mặt còn lại trong khung hình màu xám.

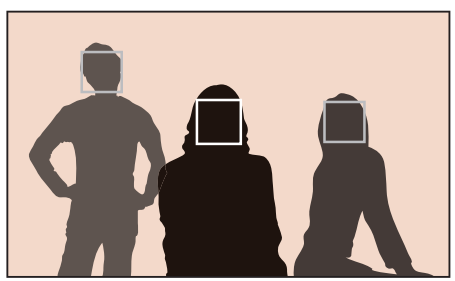

Chụp Nụ cười

Máy ảnh tự động nhả màn trập khi nó nhận diện được một khuôn mặt cười.

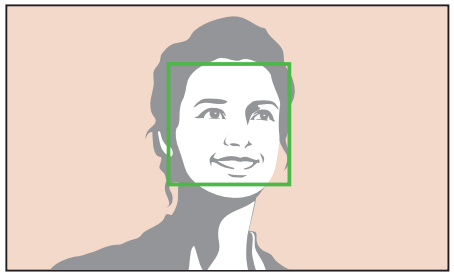

Khi đối tượng của bạn cười to, máy ảnh của bạn có thể nhận diện được nụ cười dễ dàng hơn.

Chụp Nháy mắt

Máy ảnh tự động nhả màn trập 2 giây sau khi nó nhận diện được một khuôn mặt đang nháy mắt.

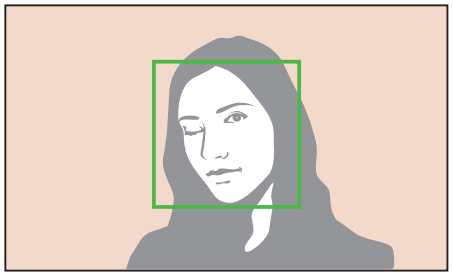

- Nháy mắt hơn 1 giây để phát hiện tốt hơn.
- Phát hiện nháy mắt có thể không thành công khi:
  - máy ảnh thấp hơn tầm mắt
  - đối tượng bị tối do ngược sáng
  - đối tượng đeo kính
  - đối tượng ở xa máy ảnh

Lấy nét tự động khi chạm màn hình

Chọn hoặc lấy nét trên vùng mà bạn chạm vào trên màn hình. Ngoài ra, lấy nét đối tượng và chụp ảnh bằng cách chạm vào màn hình.

Để cài đặt chức năng Lấy nét tự động khi chạm màn hình, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → ⟶ → **Lấy nét tự động khi chạm màn hình** → một tùy chọn.

- Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.
- Bạn cũng có thể chạm vào trên màn hình và chọn một tuỳ chọn trong chế độ Chụp.

Lấy nét tự động khi chạm màn hình

Chức năng Lấy nét tự động khi chạm màn hình cho phép bạn chọn và lấy nét trên vùng lấy nét khi bạn chạm vào màn hình.

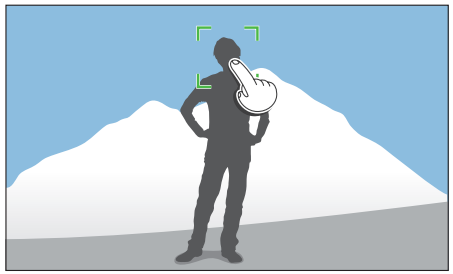

Điểm AF

Vùng lấy nét sẽ tương ứng với vùng mà bạn chạm vào trên màn hình và sẽ không thực hiện được chức năng lấy nét.

Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể

Chức năng Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể cho phép bạn tự động lấy nét đối tượng cần chụp, ngay cả khi đối tượng đó đang di chuyển hoặc khi bạn thay đổi bố cục bức ảnh.

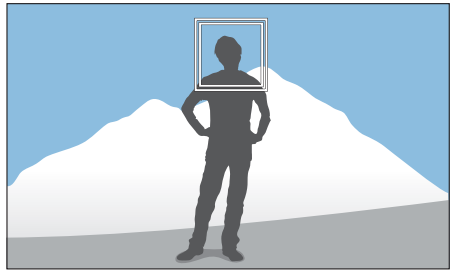

Khung màu trắng: Máy ảnh của bạn đang theo dõi đối tượng.

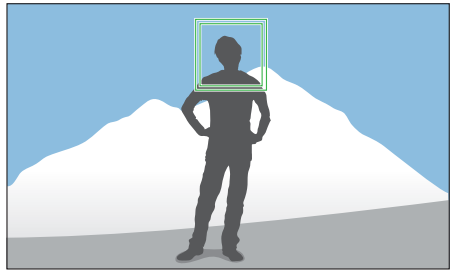

Khung màu xanh: Đối tượng của bạn trong vùng được lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng [**Nút chụp**].

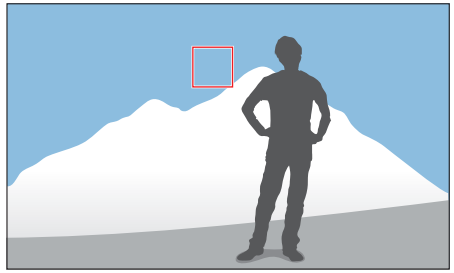

Khung màu đỏ: Máy ảnh lấy nét không thành công.

- Nếu bạn không chọn vùng lấy nét, chức năng Lấy nét Tự động sẽ không hoạt động.
- Không thể di chuyển theo đối tượng khi:
  - đối tượng quá nhỏ
  - đối tượng di chuyển thất thường
  - đối tượng ngược sáng hoặc bạn đang chụp ảnh tại khu vực tối
  - màu sắc hoặc hoa văn trên đối tượng và hình nền giống nhau
  - đối tượng có các vật thể nằm ngang, như tấm chắn sáng
  - máy ảnh quá rung
  - bạn chụp ảnh liên tục
- Khi không thể di chuyển theo đối tượng, tính năng sẽ được thiết lập lại.
- Nếu máy ảnh không thể theo dõi được đối tượng, vùng lấy nét sẽ được thiết lập lại.
- Nếu máy ảnh của bạn không lấy nét được, khung lấy nét sẽ thay đổi sang màu đỏ và chức năng lấy nét sẽ được thiết lập lại.

Chụp khi chạm

Bạn có thể chụp ảnh bằng cách chạm ngón tay. Khi bạn chạm vào chủ thể, máy ảnh tự động lấy nét chủ thể và chụp ảnh.

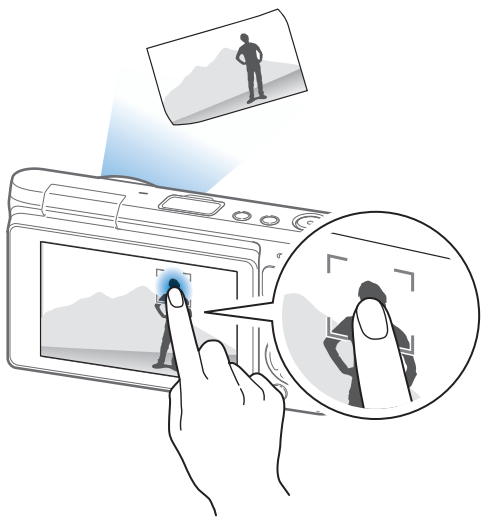

Trợ giúp lấy nét bằng tay

Ở chế độ lấy nét bằng tay, bạn phải bấm [/AF] để lấy nét. Khi bạn sử dụng chức năng Trợ giúp lấy nét bằng tay, bạn có thể có được giá trị lấy nét rõ hơn do vùng lấy nét được mở rộng. Chức năng này chỉ có trên ống kính có hỗ trợ lấy nét bằng tay.

Để cài đặt chức năng trợ giúp lấy nét bằng tay,

Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Trợ giúp lấy nét bằng tay** → một tùy chọn.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Tắt	Không sử dụng chức năng Trợ giúp lấy nét bằng tay.
Phóng to gấp 5 lần*	Vùng lấy nét được phóng to gấp 5 lần khi bạn điều chỉnh chế độ lấy nét.
Phóng to gấp 8 lần	Vùng lấy nét được phóng to gấp 8 lần khi bạn điều chỉnh chế độ lấy nét.

Chống rung Ảnh Quang học (OIS)

Sử dụng chức năng Chống rung Ảnh Quang học (OIS) để giảm thiểu sự rung máy. Tính năng OIS có thể không có ở một số ống kính.

Việc rung máy có thể xảy ra khi chụp ở những nơi tối hoặc khi chụp trong nhà. Trong những trường hợp như vậy, máy ảnh sử dụng tốc độ màn trập chậm hơn để tăng lượng ánh sáng nhận vào máy ảnh, điều này có thể gây mờ ảnh. Bằng cách sử dụng chức năng OIS bạn có thể tránh được tình trạng này.

Để cài đặt tuỳ chọn OIS, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] ⟶ ⟶ **OIS (Chống rung quang học)** ⟶ một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Mô tả
	Chế độ 1*: Chức năng OIS chỉ được sử dụng khi bạn nhấn hết hoặc nửa chừng [**Nút chụp**].
	Chế độ 2: Chức năng OIS được bật.
	Tắt: Chức năng OIS được tắt.

Không có điều chỉnh OIS

Có điều chỉnh OIS

- OIS có thể sẽ không thực hiện đầy đủ các chức năng khi:
  - bạn di chuyển máy ảnh theo một đối tượng đang di chuyển
  - máy quá rung
  - tốc độ màn trập chậm (ví dụ, khi bạn chọn chế độ **Đêm** trong chế độ Thông minh)
  - pin yếu
  - chụp cận cảnh
- Nếu bạn sử dụng chức năng OIS có gắn chân máy, những bức ảnh của bạn có thể sẽ bị mờ do rung bộ phận cảm biến OIS. Dừng kích hoạt chức năng OIS khi bạn sử dụng chân máy ảnh.
- Nếu máy ảnh bị va đập hoặc bị rơi, màn hình hiển thị sẽ mờ. Nếu xảy ra điều này, hãy tắt máy ảnh, và khởi động lại.
- Chỉ sử dụng chức năng OIS khi cần thiết vì chức năng này tiêu hao nhiều năng lượng pin hơn.
- Tùy chọn này có thể không có ở một số ống kính.

Truyền động (phương pháp chụp)

Bạn có thể cài đặt cách chụp, như: Liên tiếp, Chớp sáng, Đếm ngược chụp hoặc chụp bủa vây.

Chọn **Một ảnh** để chụp mỗi ảnh một lần bấm máy. Chọn **Bình thường liên tục** hoặc **Chớp sáng** để chụp các đối tượng chuyển động nhanh. Chọn phương pháp chụp **Nhóm Phơi sáng**, **Nhóm cân bằng trắng**,
Nhóm P Wiz hoặc **Bủa vây trường ảnh** để điều chỉnh độ phơi sáng, Cân bằng Trắng, các hiệu ứng Picture Wizard hoặc chụp ảnh với những độ sâu trường ảnh khác nhau. Bạn cũng có thể chọn **Đếm ngược chụp** để chụp ảnh tự động sau khi đã xác định thời gian chụp.

Để thay đổi cách chụp,	Ở chế độ Chụp, nhấn [] → một tùy chọn.

- Bạn cũng có thể cài đặt tuỳ chọn bằng cách bấm [MENU] → → **Drive** → một cách chụp trong chế độ Chụp.
- Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào điều kiện chụp.

Một ảnh

Chụp một ảnh mỗi lần nhấn [**Nút chụp**]. Nên được dùng để chụp trong những điều kiện bình thường.

Bình thường liên tục

Chụp ảnh liên tục khi bạn nhấn [**Nút chụp**]. Bạn có thể chụp đến 6 bức ảnh một giây.

Tốc độ chụp tối đa là 6 khung hình trên giây. Tốc độ này giảm dần sau khoảng 11 lần chụp JPEG, 4 lần chụp RAW. (Có thể thay đổi tùy theo đặc điểm kỹ thuật thẻ nhớ.)

Chớp sáng

Chụp liên tiếp 10 ảnh trong 1 giây (3 giây), 15 ảnh trong 1 giây (2 giây), hoặc 30 ảnh trong 1 giây (1 giây) khi bạn nhấn [**Nút chụp**] một lần. Nên dùng chức năng này để chụp những chuyển động nhanh của những đối tượng đang chuyển động nhanh như chụp ảnh nhưng chiếc xe đua.

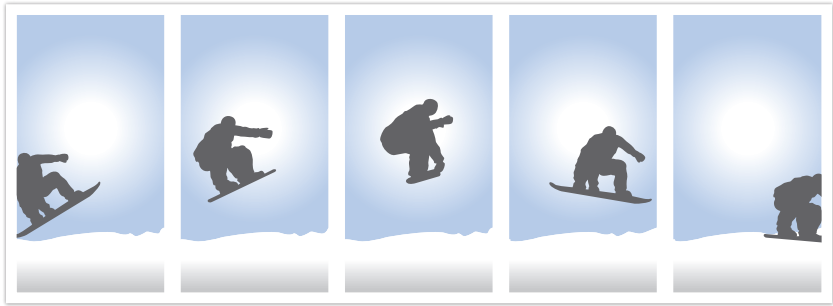

- Để cài đặt số lần chụp, ở chế độ Chụp, bấm [] → **Chớp sáng** và sau đó bấm [DISP].
- Kích thước ảnh được cài đặt về 5M.
- Có thể mất nhiều thời gian hơn để lưu ảnh.
- Bạn không thể sử dụng đèn flash với tùy chọn này.
- Tốc độ màn trập phải nhanh hơn 1/30 giây.
- Ảnh được chụp với tùy chọn này có thể được phóng đại một chút khi lưu.
- Bạn không thể cài đặt tùy chọn ISO cao hơn ISO 3200.
- Tùy chọn này không thể được sử dụng với định dạng tập tin RAW và không thể sử dụng được khi chất lượng ảnh được cài đặt về RAW.

Đếm ngược chụp

Chụp ảnh sau một khoảng thời gian định trước. Bạn cũng có thể cài đặt chế độ Đếm ngược chụp từ 2 đến 30 giây.

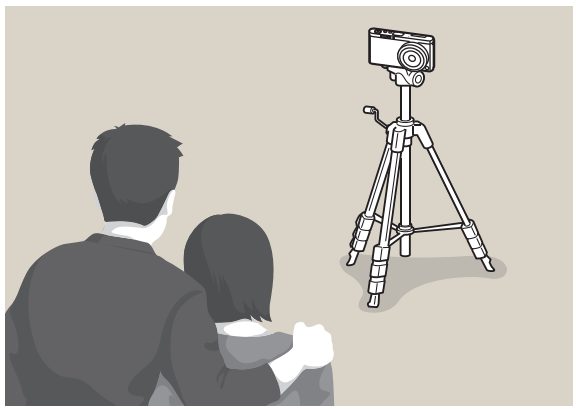

- Nhấn [**Nút chụp**] để dừng chụp.
- Để cài đặt chi tiết Đếm ngược chụp, ở chế độ Chụp, bấm [⏲] ⟶ **Đếm ngược chụp** và sau đó bấm [DISP].

Auto Exposure Bracketing (Nhóm Phơi sáng)

Khi bạn bấm nhấn [**Nút chụp**], máy ảnh chụp 3 ảnh liên tiếp: một ảnh gốc, một ảnh tối hơn một bước sáng và một ảnh sáng hơn một bước sáng. Sử dụng chân máy để tránh hiện tượng mờ ảnh khi máy ảnh chụp ba ảnh liên tiếp. Bạn có thể điều chỉnh cài đặt trong **Thiết lập dự phòng lộ sáng**.

Phơi sáng -2 | Ảnh gốc | Phơi sáng +2

Để cài đặt chi tiết bủa vây, bấm [MENU] ⟶ ⟶ **Thiết lập dự phòng lộ sáng** ⟶ một tuỳ chọn.

Nhóm cân bằng trắng

Khi bạn nhấn [**Nút chụp**], máy ảnh chụp 3 ảnh liên tiếp: một ảnh gốc và hai ảnh khác có cài đặt Cân bằng Trắng khác nhau. Ảnh gốc được chụp khi bạn nhấn [**Nút chụp**]. Hai bức ảnh còn lại được điều chỉnh tự động theo độ Cân bằng Trắng bạn đã cài đặt. Bạn có thể điều chỉnh cài đặt trong **Thiết lập dự phòng lộ sáng**.

WB-2 | Ảnh gốc | WB+2

- Để cài đặt chi tiết Bủa vây, bấm [MENU] ⟶ ⟶ **Thiết lập dự phòng lộ sáng** ⟶ một tuỳ chọn.
- Tùy chọn này không thể được sử dụng với định dạng tập tin RAW và không thể sử dụng được khi chất lượng ảnh được cài đặt về RAW.

Chụp Bủa vây Thuật sĩ Hình ảnh (Nhóm P Wiz)

Khi bạn nhấn [**Nút chụp**], máy ảnh sẽ chụp 3 bức ảnh liên tiếp, mỗi ảnh có một cài đặt Thuật sĩ Hình ảnh khác nhau. Máy ảnh chụp một ảnh và áp dụng ba tùy chọn Thuật sĩ Hình ảnh mà bạn đã cài đặt đối với hình ảnh được chụp. Bạn có thể chọn ba cài đặt khác nhau trong **Thiết lập dự phòng lộ sáng**.

Sống động | Chuẩn | Hoài cổ

- Để cài đặt chi tiết Bủa vây, bấm [MENU] ⟶ ⟶ **Thiết lập dự phòng lộ sáng** ⟶ một tuỳ chọn.
- Tùy chọn này không thể được sử dụng với định dạng tập tin RAW và không thể sử dụng được khi chất lượng ảnh được cài đặt về RAW.

Chụp Bủa vây Độ sâu

Khi bạn nhấn [**Nút chụp**], máy ảnh sẽ chụp ba bức ảnh liên tiếp, mỗi ảnh có một độ sâu trường ảnh khác nhau bằng cách điều chỉnh giá trị khẩu độ. Sử dụng chân máy để tránh hiện tượng mờ ảnh khi máy ảnh chụp ba ảnh liên tiếp. Bạn có thể điều chỉnh cài đặt trong **Thiết lập dự phòng lộ sáng**.

- Để cài đặt chi tiết Bủa vây, bấm [MENU] ⟶ ⟶ **Thiết lập dự phòng lộ sáng** ⟶ một tuỳ chọn.
- Tính năng này chỉ có trong chế độ Chương trình hoặc Ưu tiên khẩu độ.
- Nếu giá trị khẩu độ được cài đặt ở giá trị tối đa hoặc tối thiểu của nó, hai bức ảnh sẽ được chụp với giá trị khẩu độ tối đa hoặc tối thiểu.

Đèn flash

Để chụp được một bức ảnh như thật về một đối tượng, cần phải có một lượng ánh sáng không đổi. Khi nguồn ánh sáng thay đổi, bạn có thể sử dụng đèn flash và cung cấp một lượng ánh sáng không đổi. Chọn cài đặt phù hợp theo nguồn sáng và đối tượng chụp.

Để cài đặt tùy chọn đèn flash, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Đèn Flash** → một tùy chọn.

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt: Không sử dụng đèn flash.
	Đèn Flash thông minh: Máy ảnh tự động điều chỉnh độ sáng của đèn flash theo như lượng ánh sáng trong môi trường xung quanh.
	Tự động: Đèn flash tự động chớp sáng khi chụp tại những địa điểm tối.
	Mắt đỏ tự động: Đèn flash tự động chớp sáng và làm giảm hiện tượng mắt đỏ.
	Lấp đầy: Đèn flash chớp sáng bất cứ khi nào bạn chụp ảnh. (Độ sáng được điều chỉnh tự động.)
	Lấp đầy đỏ: Đèn flash chớp sáng bất kỳ khi nào bạn chụp ảnh và làm giảm hiện tượng mắt đỏ.
	Màn ngăn đầu tiên: Đèn flash chớp sáng ngay sau khi màn trập mở. Máy ảnh chụp ảnh một đối tượng sớm hơn trong một chuỗi hành động rõ ràng. 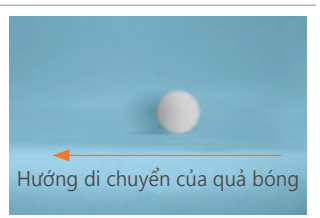
	Màn ngăn thứ hai: Đèn flash chớp sáng trước khi màn trập đóng. Máy ảnh chụp ảnh một đối tượng muộn hơn trong một chuỗi hành động rõ ràng.

- Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào các điều kiện chụp.
- Có khoảng dừng giữa hai lần chớp sáng của đèn flash. Không di chuyển cho đến khi đèn flash đã nháy sáng đủ hai lần.
- Nếu bạn chọn **Tắt**, đèn flash không chớp sáng ngay cả khi có gắn thêm đèn flash ngoài.
- Đối với một số ống kính, ống kính có thể chặn ánh sáng từ đèn flash trong. Nếu điều này xảy ra, sử dụng đèn flash ngoài tuỳ chọn.
- Nếu bạn gắn ống kính khác với ống kính được cung cấp, sử dụng bộ điều chỉnh giá lắp ống kính, đèn flash sẽ không chớp sáng.

Chỉ sử dụng các loại đèn flash được Samsung chấp thuận. Việc sử dụng đèn flash ngoài không tương thích có thể làm hỏng máy ảnh.

Giảm hiệu ứng mắt đỏ

Nếu đèn flash chớp sáng khi bạn chụp ảnh một người trong bóng tối, một ánh sáng màu đỏ có thể xuất hiện trong mắt người được chụp. Để giảm hiệu ứng mắt đỏ, chọn **Mắt đỏ tự động** hoặc **Lấp đầy đỏ**.

Không làm giảm hiện tượng mắt đỏ

Có làm giảm hiện tượng mắt đỏ

Nếu khoảng cách giữa đối tượng và máy ảnh quá xa hoặc đối tượng di chuyển khi đèn flash đầu tiên chớp sáng, có thể sẽ không làm giảm được hiện tượng mắt đỏ.

Điều chỉnh cường độ đèn flash

Khi đèn flash bật, điều chỉnh cường độ đèn flash ở các mức ±2.

Để cài đặt cường độ đèn flash, Ở chế độ Chụp, chạm vào [Fn] → **Đèn Flash** → di chuyển đến tuỳ chọn mong muốn → bấm [DISP] → [/AF].

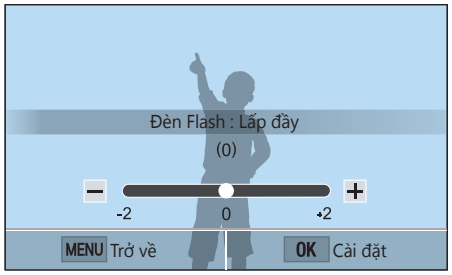

- Bạn cũng có thể kéo thanh trượt hoặc chạm vào +/- để điều chỉnh cường độ đèn flash.
- Điều chỉnh cường độ đèn flash có thể không hiệu quả khi:
  - đối tượng chụp quá gần với máy ảnh
  - bạn đã thiết lập chức năng nhạy sáng ISO cao
  - giá trị phơi sáng quá lớn hoặc quá nhỏ
- Ở một số chế độ chụp, bạn không thể sử dụng chức năng này.
- Nếu đối tượng quá gần khi bạn sử dụng đèn flash, một số ánh sáng có thể bị chặn, bức ảnh sẽ bị tối. Phải đảm bảo rằng đối tượng ở trong phạm vi được khuyến cáo, mà có thể thay đổi do ống kính.

Đo sáng

Chế độ đo sáng là cách máy ảnh đo chất lượng ánh sáng.

Máy ảnh đo lượng ánh sáng trong khung cảnh được chụp, và trong nhiều trường chế độ của máy, sử dụng việc đo đạc này để điều chỉnh nhiều cài đặt khác nhau. Ví dụ: Nếu đối tượng có vẻ tối hơn màu sắc thực, máy ảnh sẽ chụp một bức ảnh được phơi sáng quá của đối tượng đó. Nếu đối tượng có vẻ sáng hơn màu sắc thực, máy ảnh sẽ chụp một bức ảnh được phơi sáng thiếu của đối tượng đó.

Độ sáng và trạng thái tổng thể của bức ảnh cũng có thể bị ảnh hưởng do cách máy ảnh đo lượng ánh sáng. Chọn một cài đặt phù hợp cho từng điều kiện chụp cụ thể.

Để cài đặt tùy chọn đo ánh sáng,

Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Đo Sáng** → một tùy chọn.

Đa điểm

Chế độ đo sáng đa điểm tính toán lượng ánh sáng ở nhiều vùng khác nhau. Khi ánh sáng đủ hoặc không đủ, máy ảnh điều chỉnh độ phơi sáng bằng cách cân bằng độ sáng tổng thể của khung cảnh. Chế độ này phù hợp để chụp những bức ảnh bình thường.

Trung tâm

Chế độ đo sáng trung tâm tính toán một vùng rộng hơn so với chế độ đo sáng theo Điểm. Nó tính toán lượng ánh sáng phần trung tâm của bức ảnh được chụp (60–80%) và phần còn lại của bức ảnh (20–40%). Nên dùng tùy chọn này trong các tình huống có sự khác biệt đôi chút về độ sáng giữa một đối tượng và một cảnh nền hoặc một vùng rộng lớn của đối tượng so với bố cục tổng thể của bức ảnh.

Điểm

Chế độ đo sáng theo Điểm tính toán lượng ánh sáng ở trung tâm. Khi bạn chụp một bức ảnh ở điều kiện có ánh sáng chiếu ngược từ phía sau đối tượng, máy ảnh điều chỉnh độ phơi sáng để chụp đúng đối tượng. Ví dụ: Khi bạn chọn chế độ Đo sáng Đa điểm trong điều kiện ngược sáng, máy ảnh tính toán thấy có tương đối nhiều lượng sáng tổng thể, điều này có thể làm tối bức ảnh. Chế độ đo sáng theo Điểm có thể tránh được tình huống này khi nó tính toán lượng ánh sáng ở một vùng được chỉ định.

Đối tượng có màu sáng trong khi hình nền lại có màu tối. Chế độ đo sáng Điểm nên được dùng cho tình huống như thế này khi mà có sự khác biệt lớn về độ phơi sáng giữa đối tượng và hình nền.

Đo giá trị phơi sáng của vùng lấy nét

Khi bật chức năng này, máy ảnh tự động cài đặt một độ phơi sáng thay thế bằng cách tính toán độ sáng của vùng lấy nét. Chức năng này chỉ có khi bạn chọn **Điểm** hoặc **Đa** và **Lựa chọn lấy nét tự động**.

Để cài đặt chức năng này,	Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → 📷 → **Liên kết AE vào điểm AF** → một tùy chọn.

Dynamic Range

Chức năng này tự động chỉnh sửa chi tiết sáng bị mất có thể xảy ra do sự đổ bóng khác nhau trên bức ảnh.

Để cài đặt tùy chọn Dynamic Range, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Dynamic Range** → một tùy chọn.

Không có hiệu ứng Dynamic Range

Có hiệu ứng Dynamic Range

* Mặc định

Biểu tượng	Mô tả
DR OFF	**Tắt***: Không sử dụng Dynamic Range.
DR	**Dải nhạy sáng động thông minh+**: Chỉnh sửa sự mất chi tiết sáng.
HDR	**HDR**: Chụp 3 ảnh với các độ phơi sáng khác nhau và tự động kết hợp chúng lại để tạo ra một bức ảnh.

- Bạn không thể cài đặt tùy chọn ISO cao hơn ISO 3200.
- Tuỳ chọn Dynamic Range không thể được cài đặt với tuỳ chọn truyền động ngoài chế độ Một ảnh hoặc Đếm ngược chụp.
- Các tuỳ chọn Dynamic Range không thể được cài đặt đồng thời với chế độ Bộ lọc Thông minh hoặc tuỳ chọn Picture Wizard.
- Tuỳ chọn Dynamic Range không thể được cài đặt với chức năng Bulb.

Lọc Thông minh

Lọc Thông minh cho phép bạn sử dụng các hiệu ứng đặc biệt cho bức ảnh hoặc video của mình. Bạn có thể chọn các tùy chọn lọc khác nhau để tạo ra các hiệu ứng đặc biệt mà khó có thể có được với các loại ống kính thường.

Để cài đặt tùy chọn Lọc Thông minh,

Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → ⏣ → **Lọc thông minh** → một tùy chọn.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Tắt*	Không có hiệu ứng
Tối bốn góc ảnh	Sử dụng các màu tương phản, có độ tương phản cao, và hiệu ứng làm mờ mạnh của máy ảnh Lomo.
Thu nhỏ	Sử dụng hiệu ứng dịch chuyển độ nghiêng để làm cho đối tượng có vẻ như bị thu nhỏ.
Phác họa	Sử dụng hiệu ứng phác hoạ bằng bút.
Mắt Cá	Làm biến dạng các đối tượng ở gần để bắt chước hiệu ứng hình ảnh của ống kính mắt cá.

Không thể cài đặt đồng thời các tùy chọn Lọc thông minh với các tùy chọn Picture wizard.

Bù sáng

Máy ảnh tự động cài đặt độ phơi sáng bằng cách đo mức sáng từ bố cục của bức ảnh và vị trí của đối tượng. Nếu độ phơi sáng được máy ảnh cài đặt cao hoặc thấp hơn giá trị bạn mong muốn, bạn có thể điều chỉnh giá trị phơi sáng bằng tay. Giá trị độ phơi sáng có thể được điều chỉnh theo gia số ±3. Giá trị hiển thị cảnh báo phơi sáng ở màu đỏ đối với mỗi phạm vi bước sáng vượt quá ±3.

Để điều chỉnh giá trị phơi sáng, chạm vào chỉ số mức độ phơi sáng trên màn hình hoặc chạm vào Fn → **Giá trị phơi sáng** và điều chỉnh giá trị phơi sáng. Bạn cũng có thể bấm [▦] để chọn giá trị phơi sáng và bấm [✋/AF] để điều chỉnh nó.

Bạn có thể kiểm tra giá trị phơi sáng theo vị trí của chỉ số mức phơi sáng.

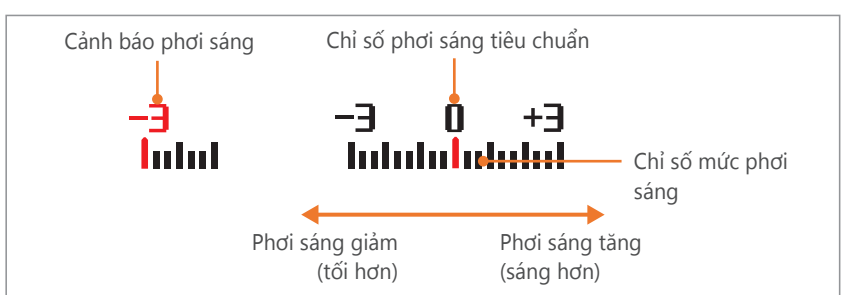

-2 Ảnh gốc +2

Khoá Phơi sáng

Khi bạn không thể đạt được độ phơi sáng phù hợp do tương phản độ sáng quá lớn, hãy khóa phơi sáng và sau đó chụp ảnh.

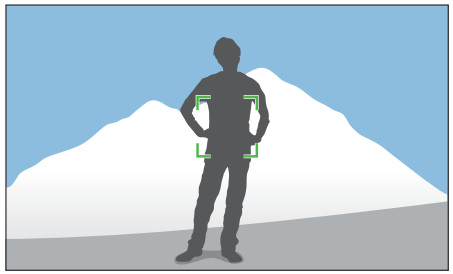

Để khoá phơi sáng, điều chỉnh bố cục bức ảnh mà bạn muốn tính toán độ phơi sáng và bấm phím Tuỳ chỉnh. (khi chức năng của phím Tuỳ chỉnh được cài đặt về AEL) (tr. 151)

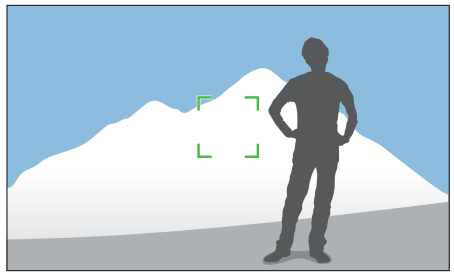

Sau khi khoá độ phơi sáng, hướng ống kính về phía mà bạn muốn chụp và nhấn [**Nút chụp**].

Các chức năng video

Các chức năng dành cho video được giải thích bên dưới.

Kích thước Phim

Cài đặt kích thước phim.

Để cài đặt tùy chọn kích thước phim,

Ở Chế độ chụp, nhấn [MENU] → ▭ → **Kích thước phim** → một tùy chọn.

Khi Đầu ra video được cài đặt về NTSC

* Mặc định

Biểu tượng	Kích thước	Mức khuyến cáo
1080 30P*	1920X1080 (30 fps) (16:9)	Xem TV Full HD.
720 30P	1280X720 (30 fps) (16:9)	Xem trên TV HD.
480 30P	640X480 (30 fps) (4:3)	Xem trên TV.
240 WEB	320X240 (30 fps) (4:3)	Đăng tải lên trang web sử dụng mạng không dây (tối đa 30 giây).

Khi Đầu ra video được cài đặt về PAL

* Mặc định

Biểu tượng	Kích thước	Mức khuyến cáo
1080 25P*	1920X1080 (25 fps) (16:9)	Xem TV Full HD.
720 25P	1280X720 (25 fps) (16:9)	Xem trên TV HD.
480 25P	640X480 (25 fps) (4:3)	Xem trên TV.
240 WEB	320X240 (25 fps) (4:3)	Đăng tải lên trang web sử dụng mạng không dây (tối đa 30 giây).

Chất lượng phim

Cài đặt Chất lượng phim.

Để cài đặt tùy chọn chất lượng phim, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → ⬜ → **Chất lượng Phim** → một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Mở rộng	Mô tả
N	MP4 (H.264)	**Bình thường**: Ghi video ở chất lượng bình thường.
HQ	MP4 (H.264)	**HQ***: Ghi video ở chất lượng cao.

Đa chuyển động

Cài đặt tốc độ phát video.

Để cài đặt tuỳ chọn tốc độ phát lại, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → ⬜ → **Đa chuyển động** → một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Mô tả
x0.25	**x0.25**: Quay video để xem ở mức 1/4 tốc độ thông thường khi phát. (Chỉ có với 640x480 hoặc 320x240)
x1	**x1***: Quay video để xem ở mức tốc độ thông thường khi phát.
x5	**x5**: Ghi video để xem ở tốc độ gấp 5X bình thường trong quá trình phát lại.
x10	**x10**: Quay video để xem ở mức 10X tốc độ thông thường khi phát.
x20	**x20**: Quay video để xem ở mức 20X tốc độ thông thường khi phát.

- Nếu bạn chọn một tuỳ chọn khác với **x1**, chức năng nghi âm thanh và chức năng Hiệu chỉnh Biến dạng sẽ không được hỗ trợ.
- Các tùy chọn khả dụng có thể khác đi tùy vào các điều kiện chụp.

Phông chuyển cảnh

Bạn có thể tăng hoặc giảm cường độ một cảnh quay bằng cách sử dụng chức năng phông chuyển cảnh trên máy ảnh mà không cần phải sử dụng máy tính. Cài đặt tuỳ chọn tăng cường độ thường làm tăng cường độ ngay từ khi bắt đầu quay. Cài đặt tuỳ chọn giảm cường độ thường làm giảm cường độ ngay từ khi bắt đầu quay. Sử dụng chức năng phù hợp và thêm hiệu ứng sân khấu trên các đoạn video của bạn.

Để cài đặt tùy chọn phông chuyển cảnh, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Hiệu ứng chuyển cảnh** → một tùy chọn.

* Mặc định

Biểu tượng	Mô tả
	Tắt*: Không sử dụng chức năng Phông chuyển cảnh.
	Lớn dần: Cảnh quay được tăng cường độ.
	Nhỏ dần: Cảnh quay được giảm cường độ.
	Lớn Dần-Nhỏ Dần: Chức năng Phông chuyển cảnh được sử dụng ở lúc bắt đầu và kết thúc cảnh quay.

Khi bạn sử dụng chức năng phông chuyển cảnh, có thể sẽ mất nhiều thời gian hơn để lưu một tập tin.

Tiếng

Đôi khi, một đoạn video không có tiếng lại hấp dẫn hơn một đoạn video có âm thanh. Tắt âm thanh để ghi video không có âm thanh.

Để cài đặt tùy chọn tiếng, Ở chế độ Chụp, nhấn [MENU] → → **Tiếng** → một tùy chọn.

Chương 3

Phát lại/Chỉnh sửa

Tìm hiểu cách phát lại và chỉnh sửa ảnh và video.
Tham khảo chương 6 để chỉnh sửa các tập tin trên máy tính.

Tìm kiếm và quản lý tập tin

Tìm hiểu cách xem ảnh và video dạng thumbnails và cách bảo vệ hoặc xóa tập tin.

Nếu bạn không thực hiện bất kỳ thao tác nào trong một khoảng thời gian, thông tin và các biểu tượng trên màn hình sẽ biến mất. Khi bạn sử dụng lại máy ảnh, chúng sẽ xuất hiện trở lại.

Xem ảnh

1 Bấm [▶].

- Các tập tin gần đây nhất mà bạn đã chụp sẽ được hiển thị.

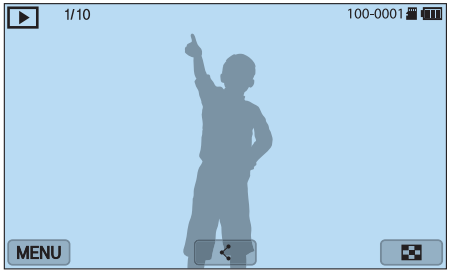

2 Nhấn [/AF] để cuộn các tập tin.

- Bạn cũng có thể kéo hình ảnh sang trái hoặc sang phải để di chuyển đến tập tin khác.

Bạn không thể chỉnh sửa hoặc phát lại những tập tin được chụp bằng máy ảnh khác, do kích thước hoặc mã hóa không được hỗ trợ. Hãy sử dụng máy tính hoặc thiết bị khác để chỉnh sửa hoặc phát lại những tập tin này.

Xem ảnh dưới dạng thumbnails

Để tìm kiếm ảnh và video mà bạn muốn, chuyển sang chế độ xem ảnh nhỏ bằng cách bấm [] hoặc chạm vào trong chế độ Phát lại. Xem dạng thumbnails hiển thị nhiều ảnh cùng lúc vì vậy bạn có thể dễ dàng tìm được các mục mà bạn muốn tìm. Bạn cũng có thể phân loại hoặc hiển thị các tập tin theo mục như ngày tháng hoặc loại tập tin.

Ở chế độ xem ảnh nhỏ, bấm [MENU] → ▶ → **Xem** → một mục để chọn chế độ xem ảnh nhỏ.

Xem các tập tin theo mục

1 Trong chế độ xem ảnh nhỏ, bấm [MENU] → ▶ → **Lọc** → một mục.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Toàn bộ*	Xem các tập tin bình thường.
Ngày	Xem các tập tin theo ngày tháng chúng được lưu.
Loại tệp	Xem các tập tin theo kiểu tập tin.

2 Chọn một danh sách để mở.

3 Chọn một tập tin để xem.

Xem các tập tin theo thư mục

Các bức ảnh được chụp ở chế độ liên tục hoặc chớp sáng xuất hiện dưới dạng một thư mục. Chọn một thư mục sẽ phát lại tự động toàn bộ ảnh trong thư mục đó. Xóa một thư mục sẽ xóa toàn bộ ảnh trong thư mục đó.

1 Ở chế độ Phát lại, bấm [/AF] để di chuyển đến thư mục mong muốn.

- Bạn cũng có thể kéo hình ảnh sang trái hoặc sang phải để di chuyển tới một thư mục mong muốn.
- Máy ảnh sẽ tự động phát lại các ảnh trong thư mục.

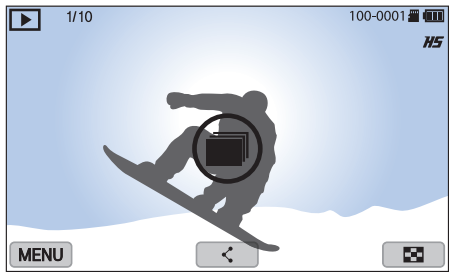

2 Bấm [OK] để mở thư mục.

- Bạn cũng có thể chạm vào thư mục trên màn hình để mở thư mục.

3 Bấm [/AF] để di chuyển đến tập tin khác.

- Bạn cũng có thể kéo hình ảnh sang trái hoặc sang phải để di chuyển đến tập tin khác.

4 Bấm [OK] để quay lại chế độ Phát lại.

- Bạn cũng có thể chạm để quay lại chế độ Phát lại.

Bảo vệ các tập tin

Bảo vệ các tập tin không bị xoá không chủ định.

1 Ở chế độ Phát lại, cuộn đến một tập tin.

2 Bấm [MENU] → → **Bảo vệ** → **Bật**.

Bạn không thể xoá hoặc xoay một tập tin được bảo vệ.

Xoá các tập tin

Xóa các tập tin trong chế độ Phát lại và đảm bảo nhiều dung lượng trống trên thẻ nhớ của bạn. Không xoá được các tập tin được bảo vệ.

Xoá từng tập tin

Bạn có thể chọn từng tập tin và xóa.

1 Ở chế độ Phát lại, chọn một tập tin, và sau đó bấm [🗑].

2 Khi xuất hiện hộp thoại thông báo, chọn **Có**.

Xoá nhiều tập tin

Bạn có thể chọn nhiều tập tin và xóa.

1 Ở chế độ Phát lại, nhấn [MENU] → ▶ → **Xóa** → **Xóa Nhiều ảnh cùng lúc**.

- Ngoài ra, trong chế độ xem ảnh nhỏ, bấm [🗑], và sau đó chọn các tập tin để xóa.

2 Chọn các tập tin bạn muốn xóa bằng cách nhấn [✋/AF] và sau đó nhấn [OK].

- Bấm lại [OK] để huỷ chọn.

3 Bấm [🗑].

4 Khi xuất hiện hộp thoại thông báo, chọn **Có**.

Xoá toàn bộ tập tin

Bạn có thể xóa toàn bộ các tập tin trên thẻ nhớ ngay lập tức.

1 Ở chế độ Phát lại, bấm [MENU].

2 Chọn ▶ → **Xóa** → **Xóa toàn bộ**.

3 Khi xuất hiện hộp thoại thông báo, chọn **Có**.

Xem ảnh

Phóng to ảnh

Bạn có thể phóng to ảnh khi xem chúng ở chế độ Phát lại. Chụm các ngón tay lại hoặc mở các ngón tay ra trên màn hình để thu nhỏ hoặc phóng to ảnh. Kéo ảnh để di chuyển vùng được phóng to. Bạn cũng có thể sử dụng chức năng Cắt để tách một phần bức ảnh được hiển thị trên màn hình và lưu nó dưới dạng tập tin mới.

Vùng được phóng to

Phóng to (Ảnh được phóng to tối đa có thể có sự khác biệt do độ phân giải.)

Để	được điều này
Di chuyển vùng được phóng to	Bấm [DISP/ / / AF].
Xén bớt ảnh đã được phóng to	Bấm [OK]. (lưu thành một tập tin mới)
Trở lại ảnh gốc	Bấm [MENU].

Chạm hai lần một vùng để phóng to một cách nhanh chóng.

Xem một trình chiếu

Bạn có thể xem ảnh dưới dạng trình chiếu và sử dụng các hiệu ứng khác nhau đối với trình chiếu đó.

1 Ở chế độ Phát lại, bấm [MENU].

2 Chọn ▶ → **Các tùy chọn Trình chiếu**.

3 Chọn một tuỳ chọn hiệu ứng trình chiếu.

- Chuyển sang bước 4 để bắt đầu trình chiếu mà không dùng hiệu ứng.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Chế độ phát	Cài đặt có hoặc không lặp lại trình chiếu. (**Phát Một***, **Lặp**)
Khoảng thời gian	• Thiết lập khoảng dừng giữa các bức ảnh. (**1 giây***, **3 giây**, **5 giây**, **10 giây**) • Chỉ có thể đặt thời khoảng khi hiệu ứng thay đổi cảnh được **Tắt**.
Hiệu ứng	• Thiết lập một hiệu ứng thay đổi cảnh giữa các bức ảnh. • Chọn **Tắt** để huỷ bỏ các hiệu ứng.

4 Bấm [MENU].

5 Chọn **Bắt đầu trình chiếu**.

6 Xem trình chiếu.

- Bấm [OK] để tạm dừng.
- Bấm lại [OK] để bắt đầu lại.
- Bấm [MENU] để dừng trình chiếu và quay lại chế độ Phát lại.

Xoay tự động

Với chế độ Tự động xoay bật, máy ảnh tự động xoay dọc các ảnh bạn đã chụp để chúng vừa với màn hình ngang.

Để cài đặt tùy chọn xoay tự động,	Ở chế độ Phát lại, bấm [MENU] → ▶ → **Tự động xoay** → một tuỳ chọn.

Phát video

Ở chế độ Phát lại, bạn có thể phát một video, chụp ảnh từ đoạn video, hoặc xén bớt đoạn video để lưu lại dưới dạng tập tin khác.

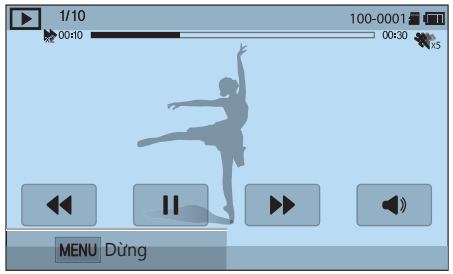

Biểu tượng	Mô tả
⏮ ◀◀	Xem tập tin trước/Quét về sau. (Mỗi lần bạn chạm vào biểu tượng khi đang phát video, bạn thay đổi tốc độ quét theo thứ tự sau: 2X, 4X, 8X.)
▶❚❚	Tạm dừng hoặc tiếp tục phát lại.
⏭ ▶▶	Xem tập tin tiếp theo/Quét về trước. (Mỗi lần bạn chạm vào biểu tượng khi đang phát video, bạn thay đổi tốc độ quét theo thứ tự sau: 2X, 4X, 8X.)
🔊	Điều chỉnh âm lượng hoặc tắt âm thanh.

Quét lùi hoặc tiến

Quét lùi hoặc tiến toàn bộ một tập tin video khi đang phát, sử dụng một trong những phương pháp sau.

- Chạm vào ◀◀ ▶▶. Mỗi khi bạn chạm vào biểu tượng, bạn thay đổi tốc độ quét theo thứ tự sau: 2X, 4X, 8X.
- Bấm [/AF]. Mỗi khi bạn bấm phím, bạn thay đổi tốc độ quét theo thứ tự sau: 2X, 4X, 8X.
- Kéo các núm xuất hiện trên thanh tiến trình sang trái hoặc sang phải. Bạn có thể thay đổi vị trí phát lại trong đoạn video.
- Kéo một vùng trên màn hình sang trái hoặc sang phải. Bạn có thể thay đổi vị trí phát lại trong đoạn video.

Điều chỉnh độ sáng của một đoạn video

Điều chỉnh độ sáng của một đoạn video khi đang phát.

Để điều chỉnh độ sáng của một đoạn video,	Chạm nửa trái màn hình ⟶ kéo lên hoặc xuống.

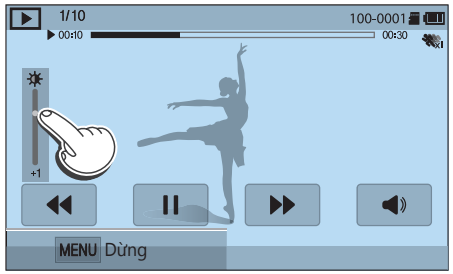

Điều chỉnh âm lượng của đoạn video

Điều chỉnh âm lượng của đoạn video khi đang phát.

Để điều chỉnh âm lượng của đoạn video,	Chạm vào nửa bên phải của màn hình hiển thị ⟶ kéo lên hoặc xuống.

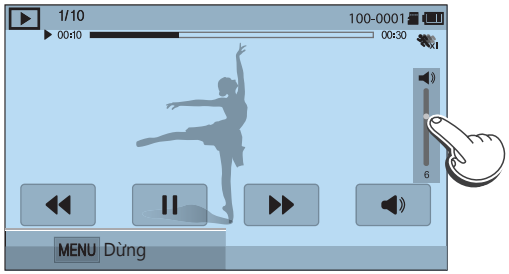

Bạn cũng có thể bấm [DISP/] để điều chỉnh âm lượng cho đoạn video.

Cắt một đoạn video trong khi phát lại

1 Ở chế độ Phát lại, di chuyển tới một đoạn video, và sau đó bấm [MENU].

2 Chọn **Cắt phim**.

3 Bấm [OK] hoặc chạm vào ▶ để bắt đầu phát video.

4 Bấm [OK] hoặc chạm vào ❚❚ ở điểm mà bạn muốn cắt để bắt đầu.

5 Chạm vào **Điểm bắt đầu**.

6 Bấm [OK] hoặc chạm ▶ để tiếp tục phát video.

7 Bấm [OK] hoặc chạm ❚❚ ở điểm mà bạn muốn cắt để kết thúc.

8 Chạm vào **Điểm kết thúc**.

9 Chạm vào **Cắt** để cắt video.

- Bạn có thể điều chỉnh cảnh được cắt bằng cách kéo các núm xuất hiện trên thanh tiến trình.

10 Khi xuất hiện hộp thoại thông báo, chọn **Có**.

- Video gốc phải có độ dài ít nhất 10 giây.
- Máy ảnh sẽ lưu video được chỉnh sửa thành một tập tin mới và không ảnh hưởng đến video gốc.
- Điểm mà bạn muốn bắt đầu chức năng cắt có thể được chọn trong 2 giây sau khi bắt đầu chế độ phát lại.

Chụp một ảnh khi đang phát lại

1 Trong khi đang xem video, bấm [OK] hoặc chạm ❚❚ ở điểm mà bạn muốn chụp ảnh.

2 Chạm vào **Chụp**.

- Độ phân giải của bức ảnh được chụp sẽ tương tự như đoạn video gốc.
- Ảnh được chụp sẽ được lưu thành một tập tin mới.

Chỉnh sửa ảnh

Những ảnh đã chỉnh sửa được lưu thành những tập tin mới bằng những tên tập tin khác. Các ảnh được chụp ở một số chế độ không thể chỉnh sửa bằng chức năng Chỉnh sửa Ảnh.

Để chỉnh sửa các ảnh, Ở chế độ Phát lại, cuộn đến một bức ảnh và bấm [MENU] → ▶ → **Sửa ảnh** → một tuỳ chọn.

- Một số ảnh không thể chỉnh sửa bằng chức năng Chỉnh sửa ảnh. Trong trường hợp này, sử dụng phần mềm chỉnh sửa ảnh được cấp.
- Không thể chỉnh sửa các tập tin RAW bằng chức năng Chỉnh sửa ảnh. Trong trường hợp này, sử dụng phần mềm chỉnh sửa ảnh được cấp.
- Máy ảnh sẽ lưu các bức ảnh đã sửa thành các tập tin mới.
- Khi bạn chỉnh sửa ảnh, máy ảnh sẽ tự động chuyển chúng sang một độ phân giải thấp hơn. Ảnh được xoay hay thay đổi kích thước bằng tay không được tự động chuyển sang độ phân giải thấp hơn.
- Bạn không thể chỉnh sửa ảnh trong khi đang xem các tập tin dưới dạng một thư mục. Mở thư mục và chọn một bức ảnh để chỉnh sửa từng ảnh một.

Cắt bớt ảnh

1. Chạm → .
2. Kéo các góc khung để điều chỉnh kích thước của vùng.
3. Kéo hộp thoại để di chuyển vị trí của vùng ảnh.
4. Bấm [OK] hoặc chạm vào để lưu.

Xoay ảnh

1 Chạm → .

2 Chạm vào một tùy chọn.

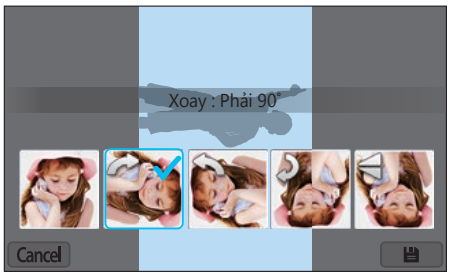

3 Bấm [OK] hoặc chạm vào để lưu.

- Bạn cũng có thể xoay một ảnh trong chế độ Phát lại bằng cách bấm [MENU], và sau đó chọn ▶ → **Xoay** → một tùy chọn mong muốn.
- Máy ảnh sẽ ghi đè lên tập tin gốc.

Thay đổi kích thước ảnh

Thay đổi kích thước ảnh và lưu nó thành một tập tin mới.

1 Chạm → .

2 Chạm vào một tùy chọn.

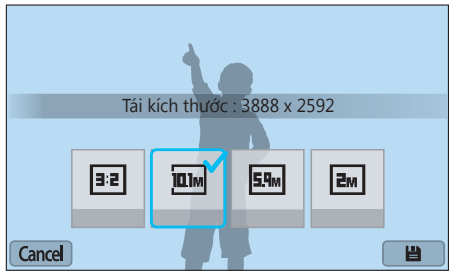

3 Bấm [OK] hoặc chạm vào để lưu.

Các tuỳ chọn thay đổi kích thước hiện có thể khác nhau tuỳ thuộc vào kích thước ảnh gốc.

Điều chỉnh ảnh

Bạn có thể chỉnh sửa các ảnh đã chụp bằng cách điều chỉnh độ sáng, độ tương phản, hoặc màu sắc.

1 Chạm .

2 Chạm tùy chọn điều chỉnh.

- Nếu bạn đã chọn (Điều chỉnh tự động), chuyển tiếp sang bước 6.

Biểu tượng	Mô tả
	Gốc (Đặt lại kích thước ban đầu)
	Tự động điều chỉnh
	Độ sáng
	Độ tương phản
	Độ bão hoà
	Điều chỉnh RGB
	Nhiệt độ màu
	Độ phơi sáng

3 Nhấn [/AF] để điều chỉnh tùy chọn.

- Bạn cũng có thể kéo thanh trượt hoặc chạm vào +/- để điều chỉnh tuỳ chọn.

4 Bấm [OK] hoặc chạm Done.

5 Chạm Done.

6 Bấm [OK] hoặc chạm vào để lưu.

Sửa lại khuôn mặt

1 Chạm → .

2 Nhấn [/AF] để điều chỉnh tùy chọn.

- Bạn cũng có thể kéo thanh trượt hoặc chạm vào +/- để điều chỉnh tuỳ chọn.
- Khi số lượng tăng lên, tông màu da sẽ trở lên sáng hơn và mịn hơn.

3 Bấm [OK] hoặc chạm vào để lưu.

Sử dụng các hiệu ứng Lọc Thông minh

Sử dụng các hiệu ứng đặc biệt cho ảnh của bạn.

1 Chạm và chạm vào một tuỳ chọn.

Tùy chọn	Mô tả
Tắt	Không có hiệu ứng
Tối bốn góc ảnh	Sử dụng các màu tương phản, có độ tương phản cao, và hiệu ứng làm mờ mạnh của máy ảnh Lomo.
Thu nhỏ	Sử dụng hiệu ứng dịch chuyển độ nghiêng để làm cho đối tượng có vẻ như bị thu nhỏ.
Tiêu điểm mềm	Ẩn đi các khuyết điểm trên khuôn mặt hoặc sử dụng hiệu ứng ảo.
Phác họa	Sử dụng hiệu ứng phác hoạ bằng bút.
Mắt cá	Làm biến dạng các đối tượng ở gần để bắt chước hiệu ứng hình ảnh của ống kính mắt cá.
Cổ điển	Sử dụng hiệu ứng đen và trắng.
Hoài cổ	Sử dụng hiệu ứng tông màu nâu đỏ.
Tranh sơn dầu	Sử dụng hiệu ứng vẽ tranh sơn dầu.
Hoạt hình	Sử dụng hiệu ứng hoạt hoạ.
Tranh Thủy mặc	Sử dụng hiệu ứng vẽ phác bằng mực.
Bộ lọc Tỏa ánh sáng	Thêm các đường thẳng toả ra bên ngoài từ đối tượng sáng để sử dụng hiệu ứng hình ảnh của bộ lọc ngang.
Zoom Ảnh	Làm mờ các cạnh của bức ảnh để tập trung vào đối tượng ở giữa khung hình.

2 Bấm [OK] hoặc chạm Done.

3 Chạm để lưu.

Chương 4
Mạng Không dây

Tìm hiểu cách kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLANs) và sử dụng các chức năng.

Kết nối với một mạng WLAN và thiết lập cấu hình cài đặt mạng

Tìm hiểu kết nối qua một điểm truy cập (AP) khi bạn đang trong phạm vi một mạng WLAN. Bạn cũng có thể thiết lập cấu hình cài đặt mạng.

Kết nối tới một mạng WLAN

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn , , , , hoặc .

3 Hãy làm theo các chỉ dẫn trên màn hình cho đến khi màn hình Cài đặt Wi-Fi xuất hiện.

- Ở một số chế độ, bấm [MENU] và sau đó bấm **Cài đặt Wi-Fi**.
- Máy ảnh tự động tìm kiếm các thiết bị AP sẵn có.

4 Chọn một AP.

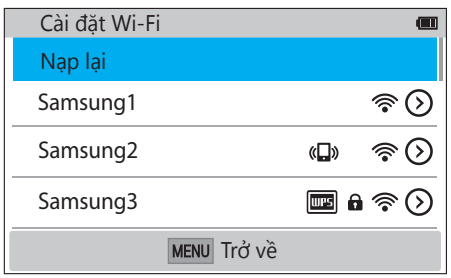

- Chọn **Nạp lại** để làm mới các AP có thể kết nối được.
- Chọn **Thêm mạng không dây** để thêm một AP bằng tay. AP phải được viết bằng tiếng Anh để thêm AP bằng tay.

Biểu tượng	Mô tả
	AP tạm thời
	AP có bảo mật
	WPS AP
	Cường độ tín hiệu
	Bấm [AF] hoặc chạm để mở các tuỳ chọn cài đặt mạng.

- Khi bạn chọn một AP có bảo mật, một cửa sổ hội thoại xuất hiện. Nhập mật khẩu theo yêu cầu để kết nối với mạng WLAN. Để biết thêm thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 122)
- Khi trang đăng nhập xuất hiện, tham khảo "Dùng trình duyệt đăng nhập". (tr. 120)
- Khi bạn chọn một AP không được bảo mật, máy ảnh sẽ kết nối với mạng WLAN.
- Nếu bạn chọn một AP có hỗ trợ tiểu sử WPS, chọn → **Kết nối WPS PIN** và sau đó nhập một mã PIN vào thiết bị AP. Bạn cũng có thể kết nối với một AP có hỗ trợ tiểu sử WPS bằng cách chọn → **Kết nối nút WPS** trên máy ảnh và sau đó ấn nút **WPS** trên thiết bị AP.
- Nếu một thông báo nhắc nhở về các quy định thu thập dữ liệu xuất hiện, hãy đọc và đồng ý.

Cài đặt các tuỳ chọn mạng

1 Trên màn hình Cài đặt Wi-Fi, chuyển tới một AP và sau đó nhấn [AF] hoặc chạm ⊙.

2 Chọn một tuỳ chọn, và nhập thông tin yêu cầu.

Tùy chọn	Mô tả
Mật khẩu mạng	Nhập mật khẩu mạng.
Cài đặt IP	Cài đặt địa chỉ IP tự động hoặc bằng tay.

Cài đặt địa chỉ IP bằng tay

1 Trên màn hình Cài đặt Wi-Fi, chuyển tới một AP và sau đó nhấn [AF] hoặc chạm ⊙.

2 Chọn **Cài đặt IP** → **Chỉnh bằng tay**.

3 Chọn một tuỳ chọn, và nhập thông tin yêu cầu.

Tùy chọn	Mô tả
IP	Nhập địa chỉ IP tĩnh.
Subnet Mask	Nhập mặt nạ mạng phụ.
Gateway	Vào cổng vào mạng.
Máy chủ DNS	Nhập địa chỉ DNS.

Dùng trình duyệt đăng nhập

Bạn có thể nhập thông tin đăng nhập qua trình duyệt đăng nhập khi kết nối tới một số AP, các dịch vụ chia sẻ hoặc các máy chủ đám mây.

Biểu tượng	Mô tả
⮌	Đóng trình duyệt đăng nhập.
←	Di chuyển tới trang trước đó.
→	Di chuyển tới trang tiếp theo.
✕	Dừng tải trang.
⟳	Tải lại trang.

- Có thể bạn sẽ không thể chọn một số mục tuỳ thuộc vào trang bạn kết nối. Đây không phải là trục trặc.
- Trình duyệt đăng nhập có thể không đóng tự động sau khi bạn đăng nhập vào một số trang. Nếu điều này xảy ra, đóng trình duyệt đăng nhập bằng cách chạm ⮌ và sau đó tiếp tục hoạt động mong muốn.
- Có thể mất nhiều thời gian hơn để tải trang đăng nhập vì kích cỡ trang hoặc tốc độ mạng. Nếu điều này xảy ra, bạn hãy đợi cho đến khi cửa sổ nhập thông tin đăng nhập xuất hiện.

Những lời khuyên kết nối mạng

- Một số tính năng Wi-Fi không khả dụng nếu bạn không lắp thẻ nhớ.
- Chất lượng kết nối mạng sẽ do AP quyết định.
- Khoảng cách giữa máy ảnh của bạn và AP càng xa, thời gian kết nối mạng càng lâu.
- Nếu một thiết bị ở gần đang sử dụng cùng tín hiệu tần số vô tuyến với máy ảnh của bạn, nó có thể gây gián đoạn đối với kết nối của bạn.
- Nếu tên AP của bạn không bằng tiếng Anh, máy ảnh có thể không định vị được thiết bị hoặc tên có thể hiển thị không đúng.
- Để biết thông tin cài đặt mạng hoặc mật khẩu, hãy liên hệ với người quản trị mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.
- Nếu một mạng WLAN đòi hỏi xác thực từ nhà cung cấp dịch vụ, bạn có thể không kết nối được mạng. Để kết nối với WLAN, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.
- Tùy thuộc vào loại mã hóa, số lượng chữ số trong mật khẩu có thể khác đi.
- Một kết nối mạng WLAN có thể không khả dụng trong trường hợp có che phủ xung quanh.
- Máy ảnh có thể hiển thị một máy in dùng qua mạng WLAN trên Danh sách AP. Bạn không thể kết nối mạng qua một máy in.
- Bạn không thể đồng thời kết nối máy ảnh của bạn với mạng và TV.
- Việc kết nối mạng có thể làm phát sinh phí bổ sung. Mức phí sẽ thay đổi tùy thuộc vào các điều kiện trong hợp đồng của bạn.
- Nếu bạn không thể kết nối với một mạng WLAN, hãy thử AP khác có trong danh sách AP khả dụng.
- Một trang đăng nhập có thể xuất hiện khi bạn chọn các mạng WLAN miễn phí do một số nhà cung cấp dịch vụ mạng cung cấp. Nhập ID của bạn và mật khẩu để kết nối với mạng WLAN. Để có thông tin về việc đăng ký hoặc dịch vụ, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.
- Hãy cẩn trọng khi bạn nhập thông tin cá nhân để thực hiện một kết nối AP. Không nhập bất kỳ thông tin thẻ tín dụng hay thanh toán nào trên máy ảnh của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ việc nhập những thông tin đó.
- Các kết nối mạng khả dụng có thể khác đi tùy từng quốc gia.
- Tính năng mạng WLAN của máy ảnh của bạn phải tuân thủ luật truyền sóng vô tuyến ở khu vực của bạn. Để bảo đảm sự tuân thủ, chỉ dùng tính năng mạng WLAN ở quốc gia bạn đã mua máy ảnh.
- Trình tự điều chỉnh các thiết lập cài đặt mạng có thể khác nhau, tùy thuộc vào các điều kiện mạng.
- Không truy nhập vào một mạng mà bạn không được phép sử dụng.
- Trước khi kết nối vào mạng, bảo đảm rằng pin của bạn đã được nạp đầy.
- Bạn không thể tải lên hoặc gửi các tập tin thu được ở một số chế độ.
- Các tập tin bạn chuyển sang thiết bị khác có thể không được hỗ trợ định dạng ở thiết bị đó. Trong trường hợp này, hãy sử dụng một máy tính để đọc lại các tập tin.

Nhập văn bản

Tìm hiểu cách nhập văn bản. Biểu tượng trong bảng cho phép bạn di chuyển con trỏ, thay đổi loại chữ, v.v. Bấm [DISP/⇔/⏲/AF] để cuộn đến một bàn phím và bấm [OK] để nhập. Hoặc, chạm vào bàn phím để nhập.

Biểu tượng	Mô tả
◀ ▶	Di chuyển con trỏ.
⬆	Ở chế độ ABC, thay đổi loại chữ.
⌫	Xoá chữ cái cuối cùng.
Hủy	Dừng nhập văn bản và quay về trang trước.
123 !@# /ABC	Chuyển đổi giữa chế độ Biểu tượng và chế độ ABC.
␣	Nhập dấu cách.
Hoàn thành	Lưu văn bản đã hiển thị.

- Bạn chỉ có thể sử dụng bảng chữ cái tiếng Anh trong một số chế độ, bất kể ngôn ngữ hiển thị.
- Bấm [▶] để di chuyển đến **Hoàn thành** trực tiếp.
- Số lượng ký tự bạn có thể nhập thay đổi tùy vào tình huống.
- Màn hình có thể thay đổi tùy thuộc vào chế độ nhập.

Sử dụng Tính năng NFC (Tag & Go)

Đặt ăng-ten NFC của điện thoại thông minh gần ăng-ten NFC của máy ảnh để đưa ra tính năng tự động lưu ảnh vào một điện thoại thông minh hoặc tính năng sử dụng một điện thoại thông minh làm một nút chụp từ xa. Bạn cũng có thể chuyển các tập tin sang thiết bị đã tích hợp NFC trong chế độ Phát lại.

- Tính năng này được hỗ trợ bởi các dòng smartphone tích hợp NFC chạy hệ điều hành Android OS. Chúng tôi đề nghị bạn sử dụng phiên bản mới nhất. Tính năng này không có sẵn cho các thiết bị iOS.
- Bạn nên cài đặt ứng dụng Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Kho ứng dụng Samsung Apps hoặc Google Play Store. Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Đối với các thiết bị đang chạy Android OS 2.3.3 – 2.3.7, hãy tải về Samsung SMART CAMERA App từ trang www.samsung.com.
- Để đọc một nhãn NFC, đặt thiết bị tích hợp NFC gần nhãn NFC của máy ảnh trong hơn 2 giây.
- Bạn có thể cài đặt kích thước cho những bức ảnh được chuyển bằng cách bấm [MENU] và sau đó chọn ⚙ → **MobileLink/Kích cỡ ảnh NFC** → một tuỳ chọn.
- Không được sửa đổi thẻ gán NFC theo bất cứ cách nào.

Sử dụng các tính năng NFC trong chế độ Chụp

Khởi động tính năng AutoShare hoặc Remote Viewfinder bằng cách đọc một nhãn từ một thiết bị tích hợp NFC. (tr. 124, 130) Cài đặt trước để khởi động chức năng Wi-Fi bằng cách đọc nhãn trên thiết bị tích hợp NFC. (tr. 151)

Sử dụng các tính năng NFC trong chế độ Phát lại (Photo Beam)

Ở chế độ Phát lại, máy ảnh tự động chuyển tập tin hiện tại sang smartphone khi bạn đọc nhãn từ một thiết bị tích hợp NFC.

- Để chuyển nhiều tập tin, chọn các tập tin khi xem dạng thumbnails và sau đó đọc một nhãn từ một thiết bị tích hợp NFC.

Sử dụng các tính năng NFC trong chế độ Wi-Fi

Chọn MobileLink hoặc Remote Viewfinder từ cửa sổ hội thoại xuất hiện bằng cách đọc một nhãn từ một thiết bị tích hợp NFC.
(tr. 126, 130)

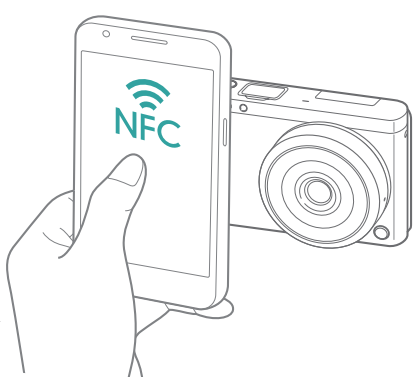

Tự động lưu các tập tin vào smartphone

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng AutoShare qua một mạng WLAN. Khi bạn chụp ảnh bằng máy ảnh, bức ảnh được lưu tự động vào smartphone.

- Tính năng AutoShare được hỗ trợ bởi smartphone hoặc máy tính bảng sử dụng hệ điều hành Android OS hoặc iOS. (Một số tính năng có thể không được hỗ trợ bởi một số dòng máy.) Trước khi sử dụng tính năng này, hãy cập nhật phần sụn phiên bản mới nhất cho thiết bị. Nếu phiên bản phần sụn không phải là phiên bản mới nhất, tính năng này không thể hoạt động đúng cách.
- Bạn nên cài đặt ứng dụng Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Kho ứng dụng Samsung Apps, Google Play Store, hoặc Apple App Store. Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Đối với các thiết bị đang chạy Android OS 2.3.3 – 2.3.7, hãy tải về Samsung SMART CAMERA App từ trang www.samsung.com.
- Nếu cài đặt chức năng này, chế độ cài đặt được duy trì ngay cả khi bạn chuyển sang chế độ Chụp.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ ở một số chế độ hoặc không khả dụng với một số tùy chọn chụp.

1 Ở chế độ Chụp, chạm vào → **AutoShare**.

- Bạn cũng có thể nhấn [MENU] → → **AutoShare** → **Bật**.
- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.
- Để yêu cầu xác minh bằng mã PIN khi kết nối điện thoại thông minh với máy ảnh, hãy chọn **Cài đặt bảo mật**. (tr. 155)

2 Trên smarphone, bật Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.
- Để bắt đầu ứng dụng tự động trên một smartphone tích hợp NFC, bật chức năng và đặt điện thoại gần nhãn NFC (tr. 28) trên máy ảnh. Xác nhận rằng smartphone đã được kết nối với máy ảnh, và sau đó chuyển sang bước 5.

3 Chọn máy ảnh từ danh sách và kết nối smartphone với máy ảnh.

- Smartphone chỉ có thể kết nối mỗi lần với một máy ảnh.
- Nếu Khóa bảo mật Wi-Fi bật, hãy nhập mã PIN hiển thị trên máy ảnh vào điện thoại thông minh.

4 Trên máy ảnh, cho phép smartphone kết nối với máy ảnh của bạn.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.
- Một biểu tượng hiển thị tình trạng kết nối ( ) sẽ xuất hiện trên màn hình máy ảnh.

5 Chụp ảnh.

- Ảnh đã chụp được lưu vào máy ảnh, và sau đó được chuyển qua smartphone. Nếu không gắn thẻ nhớ hoặc thẻ nhớ đầy, ảnh đã chụp sẽ được chuyển sang smartphone chứ không được lưu vào máy ảnh.
- Nếu bạn ghi một video, thì video chỉ được lưu trên máy ảnh.
- Tập tin hình ảnh được chụp trong khi đang ghi video không được lưu vào smartphone.
- Nếu tính năng GPS được kích hoạt trên smartphone, thông tin GPS sẽ được lưu cùng với ảnh chụp.

Gửi ảnh hoặc video tới một smartphone

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng MobileLink thông qua một mạng WLAN. Bạn có thể dễ dàng gửi ảnh hoặc video tới smartphone của bạn.

- Tính năng MobileLink được hỗ trợ bởi các smartphone hoặc máy tính bảng chạy hệ điều hành Android OS hoặc iOS. (Một số tính năng có thể không được hỗ trợ bởi một số dòng máy.) Trước khi sử dụng tính năng này, hãy cập nhật phần sụn phiên bản mới nhất cho thiết bị. Nếu phiên bản phần sụn không phải là phiên bản mới nhất, tính năng này không thể hoạt động đúng cách.
- Bạn nên cài đặt ứng dụng Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Kho ứng dụng Samsung Apps, Google Play Store, hoặc Apple App Store. Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Đối với các thiết bị đang chạy Android OS 2.3.3 – 2.3.7, hãy tải về Samsung SMART CAMERA App từ trang www.samsung.com.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn có thể xem lên đến 1.000 tập tin hiện thời và gửi đến 1.000 tập tin cùng một lúc.
- Khi bạn gửi các đoạn video Full HD sử dụng tính năng MobileLink, có thể bạn không thể phát lại được các tập tin trên một số thiết bị.
- Khi sử dụng tính năng này trên thiết bị chạy hệ điều hành iOS, thiết bị này có thể mất kết nối Wi-Fi.
- Bạn không thể gửi các tập tin định dạng RAW.
- Bạn có thể cài đặt kích thước cho những bức ảnh được chuyển bằng cách bấm [MENU] và sau đó chọn → **MobileLink/Kích cỡ ảnh NFC** → một tuỳ chọn.
- Bạn cũng có thể chạm vào → **MobileLink** trên màn hình ở chế độ Chụp.
- Bạn cũng có thể gửi các tập tin trong chế độ Phát lại bằng cách bấm [MENU] và chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → **MobileLink** hoặc bằng cách chọn → **MobileLink**.
- Màn hình tắt nếu bạn không thực hiện thao tác nào trên máy ảnh trong vòng 30 giây.

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Trên máy ảnh, chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.
- Để yêu cầu xác minh bằng mã PIN khi kết nối điện thoại thông minh với máy ảnh, hãy chọn **Cài đặt bảo mật**. (tr. 155)

3 Trên máy ảnh, chọn một tùy chọn gửi.

- Nếu bạn chọn **Chọn các tập tin từ điện thoại thông minh**, bạn có thể sử dụng smartphone của mình để xem và chia sẻ tập tin đã lưu trong máy ảnh. Màn hình tắt nếu bạn không thực hiện thao tác nào trên smartphone trong vòng 30 giây.
- Nếu bạn chọn **Chọn các tập tin từ máy ảnh**, bạn có thể chọn các tập tin để gửi từ máy ảnh.

4 Trên smarphone, bật Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.
- Để bắt đầu ứng dụng tự động trên một smartphone tích hợp NFC, bật chức năng và đặt điện thoại gần nhãn NFC (tr. 28) trên máy ảnh. Xác nhận rằng smartphone đã được kết nối với máy ảnh, và sau đó chuyển sang bước 7.

5 Chọn máy ảnh từ danh sách và kết nối smartphone với máy ảnh.

- Smartphone chỉ có thể kết nối mỗi lần với một máy ảnh.
- Nếu Khóa bảo mật Wi-Fi bật, hãy nhập mã PIN hiển thị trên máy ảnh vào điện thoại thông minh.

6 Trên máy ảnh, cho phép smartphone kết nối với máy ảnh của bạn.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.

7 Trên smartphone hoặc máy ảnh, chọn các tập tin cần chuyển từ máy ảnh.

8 Trên smartphone, chạm vào phím sao chép hoặc trên máy ảnh, chọn **Gửi**.

- Máy ảnh sẽ gửi các tập tin đến smartphone.

Gửi ảnh hoặc video tới nhiều smartphone

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng Group Share thông qua mạng WLAN. Bạn có thể dễ dàng gửi ảnh hoặc video tới nhiều smartphone.

- Tính năng Group Share được hỗ trợ bởi các smartphone hoặc máy tính bảng chạy hệ điều hành Android OS hoặc iOS. (Một số tính năng có thể không được hỗ trợ bởi một số dòng máy.) Trước khi sử dụng tính năng này, hãy cập nhật phần sụn phiên bản mới nhất cho thiết bị. Nếu phiên bản phần sụn không phải là phiên bản mới nhất, tính năng này không thể hoạt động đúng cách.
- Bạn nên cài đặt ứng dụng Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Kho ứng dụng Samsung Apps, Google Play Store hoặc Apple App Store. Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Đối với các thiết bị đang chạy Android OS 2.3.3 – 2.3.7, hãy tải về Samsung SMART CAMERA App từ trang www.samsung.com.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Chuyển các tập tin đến nhiều smartphone có thể mất nhiều thời gian hơn là chuyển các tập tin đến một thiết bị.
- Khi bạn gửi các đoạn video Full HD sử dụng tính năng Group Share, có thể bạn không thể phát lại được các tập tin trên một số thiết bị.
- Khi sử dụng tính năng này trên thiết bị chạy hệ điều hành iOS, thiết bị này có thể mất kết nối Wi-Fi.
- Bạn không thể gửi các tập tin định dạng RAW.
- Bạn có thể cài đặt kích thước cho những bức ảnh được chuyển bằng cách bấm [MENU] và sau đó chọn → **MobileLink/Kích cỡ ảnh NFC** → một tuỳ chọn.
- Bạn cũng có thể gửi các tập tin trong chế độ Phát lại bằng cách bấm [MENU] và sau đó chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → **Group Share** hoặc bằng cách chọn [<] → **Group Share**.

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Trên máy ảnh, chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.
- Để yêu cầu xác minh bằng mã PIN khi kết nối điện thoại thông minh với máy ảnh, hãy chọn **Cài đặt bảo mật**. (tr. 155)

3 Trên smarphone, bật Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.
- Để bắt đầu ứng dụng tự động trên một smartphone tích hợp NFC, bật chức năng và đặt điện thoại gần nhãn NFC (tr. 28) trên máy ảnh. Xác nhận rằng smartphone đã được kết nối với máy ảnh và sau đó chuyển sang bước 6.

4 Chạm vào **Kết nối** cạnh smartphone mong muốn được liệt kê trên máy ảnh.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.
- Bạn có thể kết nối với 4 smartphone.
- Nếu Khóa bảo mật Wi-Fi bật, hãy nhập mã PIN hiển thị trên máy ảnh vào điện thoại thông minh.

5 Chọn **Tiếp**.

6 Trên máy ảnh, chọn các tập tin cần chuyển từ máy ảnh.

7 Trên máy ảnh, chọn **Gửi**.

- Máy ảnh sẽ gửi các tập tin đến smartphone.
- Khi bạn kết nối với nhiều smartphone, máy ảnh sẽ gửi các tập tin tới tất cả các thiết bị cùng lúc.

Sử dụng một smartphone như một bộ khởi động từ xa

Máy ảnh kết nối với một smartphone có hỗ trợ tính năng Remote Viewfinder thông qua một mạng WLAN. Sử dụng smartphone làm bộ khởi động từ xa có tính năng Remote Viewfinder. Ảnh được chụp sẽ hiển thị trên điện thoại thông minh.

- Tính năng Remote Viewfinder được hỗ trợ bởi các smartphone hoặc máy tính bảng chạy hệ điều hành Android OS hoặc iOS. (Một số tính năng có thể không được hỗ trợ bởi một số dòng máy.) Trước khi sử dụng tính năng này, hãy cập nhật phần sụn phiên bản mới nhất cho thiết bị. Nếu phiên bản phần sụn không phải là phiên bản mới nhất, tính năng này không thể hoạt động đúng cách.
- Bạn nên cài đặt ứng dụng Samsung SMART CAMERA App trên điện thoại hoặc thiết bị của mình trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Kho ứng dụng Samsung Apps, Google Play Store, hoặc Apple App Store. Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App tương thích với các dòng máy ảnh Samsung được sản xuất từ năm 2013 hoặc mới hơn.
- Đối với các thiết bị đang chạy Android OS 2.3.3 – 2.3.7, hãy tải về Samsung SMART CAMERA App từ trang www.samsung.com.
- Bạn cũng có thể chạm vào → **Remote Viewfinder** trên màn hình trong chế độ Chụp.
- Ảnh hoặc video đã chụp hoặc quay liên tục sẽ không hiển thị trên smartphone.

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Trên máy ảnh, chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.
- Để yêu cầu xác minh bằng mã PIN khi kết nối điện thoại thông minh với máy ảnh, hãy chọn **Cài đặt bảo mật**. (tr. 155)

3 Trên smarphone, bật Kho ứng dụng Samsung SMART CAMERA App.

- Đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.
- Để bắt đầu ứng dụng tự động trên một smartphone tích hợp NFC, bật chức năng và đặt điện thoại gần nhãn NFC (tr. 28) trên máy ảnh. Xác nhận rằng smartphone đã được kết nối với máy ảnh, và sau đó chuyển sang bước 6.

4 Chọn máy ảnh từ danh sách và kết nối smartphone với máy ảnh.

- Smartphone chỉ có thể kết nối mỗi lần với một máy ảnh.
- Nếu Khóa bảo mật Wi-Fi bật, hãy nhập mã PIN hiển thị trên máy ảnh vào điện thoại thông minh.

5 Trên máy ảnh, cho phép smartphone kết nối với máy ảnh của bạn.

- Nếu smartphone đã từng kết nối với máy ảnh của bạn trước đó, nó sẽ được kết nối tự động.

6 Trên smartphone, chọn ⚙ để mở bảng điều khiển thông minh.

7 Trên smartphone, đặt các tùy chọn chụp.

- Trong khi sử dụng tính năng này, một số phím không trên máy ảnh của bạn sẽ không khả dụng.
- Với smartphone, bạn có thể vận hành máy ảnh chỉ bằng cách chạm vào màn hình.
- Không hỗ trợ một số tùy chọn chụp.
- Các tùy chọn chụp bạn đã cài đặt sẽ duy trì trên máy ảnh sau khi đã ngắt kết nối với điện thoại thông minh.

8 Chạm vào ⮌ để trở về màn hình chụp.

9 Trên smartphone, chạm và giữ 📷 để lấy nét và sau đó thả để chụp ảnh.

- Chạm vào 🎥 để ghi video và chạm vào ■ để dừng video.
- Nếu tính năng GPS được kích hoạt trên smartphone, thông tin GPS sẽ được lưu cùng với ảnh chụp.

- Khi bạn sử dụng tính năng này, khoảng cách lý tưởng giữa máy ảnh và smartphone có thể thay đổi, tuỳ thuộc vào môi trường xung quanh.
- Smartphone phải nằm trong phạm vi 7 m của máy ảnh để sử dụng tính năng này.
- Phải mất một lúc để chụp ảnh sau khi nhả nút 📷 trên smartphone.
- Nếu tuỳ chọn lưu tập tin được cài đặt về **Điện thoại thông minh + Máy ảnh**, ảnh sẽ chỉ được chuyển đến smartphone. (Video và các tập tin định dạng RAW sẽ không được chuyển.)
- Nếu bạn chụp ảnh liên tục khi tuỳ chọn lưu tập tin được cài đặt về **Điện thoại thông minh + Máy ảnh**, ảnh sẽ không được chuyển đến smartphone.
- Màn hình của smartphone sẽ không hiển thị màn hình của máy ảnh khi quay video.
- Chức năng Remote Viewfinder sẽ dừng kích hoạt khi:
  - có cuộc gọi đến trên smartphone
  - máy ảnh hoặc smartphone bị tắt
  - thiết bị mất kết nối với WLAN
  - kết nối Wi-Fi yếu hoặc không ổn định
  - bạn không thực hiện bất kỳ thao tác nào trong khoảng 3 phút khi đã kết nối
  - số của tập tin và thư mục là những giá trị tối đa
- Màn hình tắt nếu bạn không thực hiện thao tác nào trên máy ảnh trong vòng 30 giây.

Sử dụng tính năng Baby Monitor

Sử dụng tính năng Baby Monitor để kết nối máy ảnh với một smartphone có cài đặt ứng dụng Samsung Home Monitor, và theo dõi một vị trí.

- Tính năng Baby Monitor được hỗ trợ bởi các dòng smartphone hỗ trợ độ phân giải WVGA (800X480) hoặc độ phân giải cao hơn và chạy hệ điều hành Android OS hoặc iOS. (Một số tính năng có thể không được hỗ trợ bởi một số dòng máy.) Trước khi sử dụng tính năng này, hãy cập nhật phần sụn phiên bản mới nhất cho thiết bị. Nếu phiên bản phần sụn không phải là phiên bản mới nhất, tính năng này không thể hoạt động đúng cách.
- Bạn phải cài đặt ứng dụng Samsung Home Monitor trên smartphone trước khi sử dụng tính năng này. Bạn có thể tải ứng dụng từ Kho ứng dụng Samsung Apps, Google Play Store, hoặc Apple App Store.
- Chỉ sử dụng tính năng này trong nhà.

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Trên máy ảnh, chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.

3 Trên máy ảnh, chọn một AP từ danh sách, và sau đó điều chỉnh máy ảnh.

- Đặt máy ảnh ở một nơi an toàn mà trẻ em và vật nuôi trong nhà không thể với tới được.
- Xoay ống kính máy ảnh vào đối tượng giám sát.
- Chúng tôi khuyến nghị bạn nên kết nối máy ảnh với một ổ cắm điện có bộ điều hợp AC.

4 Trên smartphone, chọn AP được kết nối với máy ảnh.

- Đối với các thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS, bật tính năng Wi-Fi trước khi bật ứng dụng.

5 Trên smartphone, bật ứng dụng Samsung Home Monitor.

6 Bắt đầu giám sát bằng video hoặc âm thanh trực tiếp.

- Xem video trực tiếp từ máy ảnh trên smartphone của bạn. Trong khi giám sát video, chạm phím **Chế độ theo dõi âm thanh** trên smartphone để dừng chế độ dò tìm video. Nếu máy ảnh phát hiện tiếng động, smartphone của bạn sẽ phát một chuông thông báo.

- Khi giám sát video trực tiếp thông qua điện thoại, video không được lưu trên máy ảnh.
- Nếu vị trí được giám sát bị tối, chạm (✱) để bật đèn có hỗ trợ AF.
- Khi giám sát âm thanh, chuông báo sẽ phát ra âm thanh trên smartphone nếu máy ảnh phát hiện tiếng động trong khoảng thời gian ngắn ở mức âm lượng cao hơn mức chỉ định.
- Khi giám sát video trực tiếp, chuông báo sẽ không phát ra âm thanh trên smartphone ngay cả khi máy ảnh phát hiện tiếng ồn.

7 Chạm (✕) để thoát ứng dụng Samsung Home Monitor.

Điều chỉnh mức ồn để kích hoạt chuông báo

Bạn có thể cài đặt mức ồn sẽ kích hoạt chuông báo trong khi sử dụng giám sát âm thanh. Nhấn [DISP/⇄⚄] để điều chỉnh mức ồn.

Mức ồn để kích hoạt chuông báo: Khi máy ảnh phát hiện có tiếng ồn vượt mức chỉ định trong một thời gian ngắn thì chuông báo sẽ đổ.

Không sử dụng tính năng này cho những mục đích phi pháp.

Sử dụng chức năng Sao lưu Tự động để gửi ảnh hoặc video

Bạn có thể gửi ảnh hoặc video đã chụp bằng máy ảnh tới máy tính nối mạng không dây.

Cài đặt chương trình Sao lưu Tự động trên máy tính của bạn

1 Cài đặt ứng dụng i-Launcher trên máy tính. (tr. 161)

2 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB.

3 Khi biểu tượng chương trình Sao lưu Tự động xuất hiện, nhấp chuột vào biểu tượng.

- Chương trình Sao lưu Tự động được cài đặt trên máy tính. Tuân theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất cài đặt.

4 Tháo cáp USB.

Trước khi cài đặt chương trình, hãy đảm bảo rằng máy tính đã được kết nối với mạng.

Gửi ảnh hoặc video tới máy tính

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn .

- Nếu xuất hiện thông báo nhắc nhở yêu cầu bạn tải về ứng dụng, chọn **Tiếp**.
- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 118)

3 Chọn một máy tính sao lưu.

4 Chọn **OK**.

- Để huỷ gửi, chọn **Hủy**.
- Bạn không thể chọn các tập tin cá nhân để sao lưu. Chức năng này chỉ sao lưu các tập tin mới trên máy ảnh.
- Quá trình sao lưu sẽ được hiển thị trên màn hình máy tính.
- Khi hoàn tất chuyển, máy ảnh sẽ tự động tắt trong khoảng 30 giây. Chọn **Hủy** để trở lại màn hình trước và không làm máy ảnh tắt tự động.
- Để tắt máy tính tự động sau khi hoàn tất chuyển tin, chọn **Tắt PC sau khi sao lưu**.
- Để thay đổi máy tính sao lưu, chọn **Đổi máy tính cá nhân** Thay đổi PC.

- Khi bạn kết nối máy ảnh với một mạng WLAN, chọn AP được kết nối với máy tính.
- Máy ảnh sẽ tìm kiếm các điểm truy cập khả dụng ngay cả khi bạn đang kết nối lại với cùng một điểm truy cập.
- Nếu bạn tắt máy ảnh hoặc tháo pin trong khi đang chuyển các tập tin, việc chuyển các tập tin sẽ bị gián đoạn.
- Trong khi bạn đang sử dụng tính năng này, kiểm soát màn trập sẽ bị vô hiệu hoá trên máy ảnh của bạn.
- Bạn chỉ có thể kết nối mỗi lần một máy ảnh với một máy tính để gửi các tập tin.
- Việc sao lưu có thể bị huỷ do tình trạng mạng.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn phải tắt Tường Lửa Windows Firewall và các tường lửa bảo vệ khác trước khi sử dụng tính năng này.
- Bạn có thể gửi tối đa 1.000 tập tin gần nhất.
- Trên phần mềm máy tính, phải nhập tên máy chủ bằng chữ cái La tinh và không dài quá 48 ký tự.

Gửi ảnh hoặc video qua email

Bạn có thể thay đổi các cài đặt trong menu email và gửi ảnh hoặc video được lưu trên máy ảnh qua email.

Thay đổi các cài đặt email

Trong menu email, bạn có thể thay đổi các cài đặt để lưu thông tin của bạn. Bạn cũng có thể thiết lập hoặc thay đổi mật khẩu email. Để biết thêm thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 122)

Lưu trữ thông tin của bạn

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn .

- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 118)

3 Bấm [MENU].

4 Chọn **Cài đặt Người gửi**.

5 Chọn ô **Tên**, nhập tên của bạn và sau đó chạm vào **Hoàn thành**.

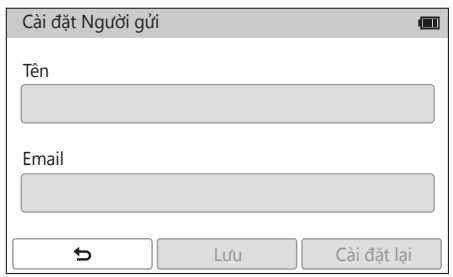

6 Chọn ô **Email**, nhập địa chỉ email của bạn và sau đó chạm vào **Hoàn thành**.

7 Chọn **Lưu** để lưu những thay đổi.

- Để xoá thông tin của bạn, chọn **Cài đặt lại**.

Cài đặt mật khẩu email

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn .

- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 118)

3 Bấm [MENU].

4 Chọn **Cài đặt mật khẩu** → **Bật**.

- Để bỏ kích hoạt mật khẩu, chọn **Tắt**.

5 Khi hộp thoại thông báo xuất hiện, chọn **OK**.

6 Nhập vào mật khẩu có 4 số.

7 Nhập lại mật khẩu.

8 Khi hộp thoại thông báo xuất hiện, chọn **OK**.

Nếu bạn mất mật khẩu, bạn có thể cài đặt lại bằng cách chọn **Reset** trên màn hình cài đặt mật khẩu. Khi bạn cài đặt lại thông tin, thông tin cài đặt người dùng được lưu trước đó và các email sẽ bị xoá bỏ.

Thay đổi mật khẩu email

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn .

- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 118)

3 Bấm [MENU].

4 Chọn **Thay đổi mật khẩu**.

5 Nhập vào mật khẩu hiện tại có 4 số của bạn.

6 Nhập mật khẩu mới có 4 số.

7 Nhập lại mật khẩu mới.

8 Khi hộp thoại thông báo xuất hiện, chọn **OK**.

Gửi ảnh hoặc video qua email

Bạn có thể gửi ảnh hoặc video được lưu trong máy ảnh qua thư email. Để biết thêm thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 122)

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn .

3 Kết nối tới một mạng WLAN. (tr. 118)

4 Chọn ô **Người gửi**, nhập địa chỉ email của bạn và sau đó chạm vào **Hoàn thành**.

- Nếu bạn đã lưu thông tin trước đó, nó sẽ được chèn tự động. (tr. 136)
- Để sử dụng một địa chỉ từ danh sách người gửi trước đó, chọn ⊙ → một địa chỉ.

5 Chọn ô **Người nhận**, nhập một địa chỉ email và sau đó chạm vào **Hoàn thành**.

- Để sử dụng một địa chỉ từ danh sách những người nhận trước, chọn ⊙ → một địa chỉ.
- Chọn ⊕ để thêm người nhận. Bạn có thể nhập tới 30 người nhận.
- Chọn ⊗ để xoá một địa chỉ khỏi danh sách.

6 Chọn **Tiếp**.

7 Chọn các tập tin để gửi.

- Bạn có thể chọn tối đa 20 tập tin. Tổng dung lượng phải nhỏ hơn hoặc bằng 7 MB.

8 Chọn **Tiếp**.

9 Chọn ô nhận xét và chạm vào **Hoàn thành**.

10 Chọn **Gửi**.

- Máy ảnh sẽ gửi email đi.
- Nếu email không gửi đi, thông điệp nhắc bạn gửi lại thư sẽ xuất hiện.

- Ngay cả khi một tấm ảnh đã được gửi đi thành công, các lỗi với tài khoản email của người nhận có thể khiến tập tin ảnh bị hủy bỏ hoặc được xác định là thư rác.
- Bạn không thể gửi email nếu không có kết nối mạng hoặc nếu cài đặt tài khoản email của bạn không đúng.
- Bạn không thể gửi email nếu kích thước tập tin được kết hợp vượt quá 7 MB. Độ phân giải tối đa của các bức ảnh mà bạn có thể gửi đi là 2M. Độ phân giải tối đa của các video mà bạn có thể gửi đi là VGA. Nếu độ phân giải của ảnh được chọn cao hơn 2M, nó sẽ được tự động thay đổi kích thước đến độ phân giải thấp hơn.
- Nếu bạn không thể gửi email do tường lửa bảo vệ hoặc do các cài đặt xác thực người dùng, hãy liên hệ với quản trị mạng của bạn hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn cũng có thể gửi email trong chế độ Phát lại bằng cách nhấn [MENU] và chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** ⟶ **Email** hoặc bằng cách chọn [<] ⟶ **Email**.

Sử dụng các dịch vụ chia sẻ hình ảnh hoặc video

Đăng tải ảnh hoặc video lên các dịch vụ chia sẻ tập tin. Các dịch vụ chia sẻ sẵn có sẽ được hiển thị trên máy ảnh của bạn. Để đăng tải các tập tin lên một số dịch vụ chia sẻ, bạn phải ghé thăm website các dịch vụ chia sẻ và đăng ký trước khi kết nối máy ảnh của bạn.

Truy cập một dịch vụ chia sẻ

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn .

3 Kết nối tới một mạng WLAN. (tr. 118)

4 Chọn một dịch vụ chia sẻ.

- Nếu hộp thoại thông báo xuất hiện nhắc bạn phải tạo một tài khoản, chọn **OK**.

5 Nhập mã ID và mật khẩu của bạn để đăng nhập.

- Để biết thêm thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 122)
- Nếu bạn đã kết nối với một số dịch vụ chia sẻ, hãy tham khảo "Dùng trình duyệt đăng nhập". (tr. 120)
- Để chọn một ID từ danh sách, chọn ⊙ → một ID.
- Nếu trước đó bạn đã đăng nhập vào một dịch vụ chia sẻ, bạn có thể được đăng nhập tự động lại.

Bạn phải có sẵn một tài khoản đang tồn tại trên dịch vụ chia sẻ tập tin để dùng tính năng này.

Đăng tải hình ảnh hoặc video

1 Truy cập dịch vụ chia sẻ bằng máy ảnh của bạn.

2 Chọn tập tin để tải lên.

- Bạn có thể chọn tối đa 20 tập tin. Tổng dung lượng phải nhỏ hơn hoặc bằng 10 MB. (Trên một số dịch vụ chia sẻ, tổng dung lượng hoặc số lượng tập tin có thể thay đổi.)

3 Chọn **Tải lên**.

- Máy ảnh sẽ tải lên các ảnh hoặc video.
- Khi tải lên không thành công, một tin nhắn thông báo xuất hiện thông báo cho bạn để tải lại.
- Trên một số dịch vụ chia sẻ, bạn có thể nhập bình luận của mình bằng cách chọn ô bình luận. Để biết thêm thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 122)

- Bạn có thể đăng tải một thư mục lên Facebook bằng cách nhấn [MENU] và chọn **Thư mục tải lên (Facebook)** trên màn hình danh sách của dịch vụ chia sẻ.
- Bạn không thể đăng tải các tập tin nếu dung lượng tập tin vượt quá giới hạn gửi tin. Độ phân giải tối đa của các bức ảnh mà bạn có thể đăng lên là 2M. Độ phân giải tối đa của các video mà bạn có thể đăng lên là WEB. Nếu độ phân giải của ảnh được chọn cao hơn 2M, nó sẽ được tự động thay đổi kích thước đến độ phân giải thấp hơn. (Trên một số dịch vụ chia sẻ, độ phân giải ảnh tối đa có thể thay đổi.)
- Phương pháp đăng tải hình ảnh hoặc video có thể khác nhau tuỳ thuộc vào dịch vụ chia sẻ được chọn.
- Nếu bạn không thể truy cập được vào một dịch vụ chia sẻ do tường lửa bảo vệ hoặc cài đặt xác thực người dùng, hãy liên hệ với quản trị mạng của bạn hoặc nhà cung cấp dịch vụ mạng.
- Các hình ảnh hoặc video được đăng tải có thể tự động được gắn tiêu đề với ngày tháng được chụp.
- Tốc độ kết nối mạng có thể ảnh hưởng đến tốc độ đăng tải hình ảnh hoặc tốc độ truy cập vào các trang web.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn cũng có thể đăng tải hình ảnh hoặc video lên các dịch vụ chia sẻ trong chế độ Phát lại bằng cách nhấn [MENU] và chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → một dịch vụ chia sẻ hoặc bằng cách chọn [<] → một dịch vụ chia sẻ.
- Bạn không thể đăng tải nhiều video lên một số dịch vụ chia sẻ.
- Khi bạn tải ảnh lên một dịch vụ chia sẻ tập tin, ảnh có thể bị điều chỉnh lại kích cỡ ở mức 2M hoặc 1M tùy theo chính sách của họ.

Sử dụng Samsung Link để gửi các tập tin

Bạn có thể đăng tải các tập tin từ máy ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến Samsung Link hoặc xem các tập tin trên một thiết bị Samsung Link được kết nối vào cùng AP.

Đăng ảnh lên kho lưu trữ trực tuyến

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn → **Lưu trữ trên web**.

- Nếu xuất hiện thông báo hướng dẫn, chọn **OK**.
- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 118)
- Để thay đổi kích thước cho các hình ảnh đã được đăng tải, nhấn [MENU] và chọn **Kích cỡ ảnh tải lên**.

3 Nhập ID và mật khẩu của bạn, và chọn **Đăng nhập** → **OK**.

- Để biết thêm thông tin về nhập văn bản, tham khảo "Nhập văn bản". (tr. 122)
- Để chọn một ID từ danh sách, chọn ⊙ → một ID.
- Nếu trước đó bạn đã đăng nhập vào một website, bạn có thể được đăng nhập tự động lại.

Để sử dụng tính năng này, bạn phải tạo một tài khoản Samsung Link và một tài khoản dịch vụ lưu trữ trực tuyến liên kết sử dụng máy tính của bạn. Sau khi bạn đã hoàn tất việc tạo tài khoản, thêm tài khoản lưu trữ trực tuyến của bạn vào Samsung Link.

4 Chọn dịch vụ lưu trữ trực tuyến.

- Trước khi sử dụng tính năng này, bạn phải ghé thăm trang web của Samsung Link trên máy tính của mình và đăng ký một kho lưu trữ trực tuyến.

5 Chọn các tập tin cần đăng tải, và chọn **Tải lên**.

- Bạn không thể đăng tải các tập tin video lên kho lưu trữ trực tuyến Samsung Link.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Bạn có thể đăng tải tối đa 20 tập tin.
- Bạn cũng có thể đăng tải các bức ảnh trong chế độ Phát lại bằng cách nhấn [MENU] và chọn **Chia sẻ (Wi-Fi)** → **Samsung Link** hoặc bằng cách chọn → **Samsung Link**.

Xem hình ảnh hoặc video trên các thiết bị có hỗ trợ Samsung Link

1 Trên Màn hình Chế độ, chọn **Wi-Fi**.

2 Chọn → **Các thiết bị ở gần**.

- Máy ảnh sẽ tự động kết nối với một mạng WLAN qua thiết bị AP đã kết nối gần đây nhất.
- Nếu máy ảnh trước đó chưa từng kết nối với một mạng WLAN, nó sẽ tìm kiếm các thiết bị AP khả dụng. (tr. 118)
- Bạn có thể cài đặt để chỉ cho phép các thiết bị được chọn hoặc tất cả các thiết bị kết nối bằng cách nhấn [MENU] và chọn **Kiểm soát truy cập DLNA** trên màn hình.
- Tạo một danh mục các tập tin được chia sẻ. Đợi cho đến khi các thiết bị khác có thể nhận diện được máy ảnh của bạn.

3 Kết nối thiết bị Samsung Link với một mạng, và sau đó bật tính năng Samsung Link.

- Tham khảo sổ tay hướng dẫn sử dụng thiết bị để biết thêm thông tin.

4 Trên máy ảnh, cho phép thiết bị Samsung Link kết nối với máy ảnh của bạn.

5 Trên thiết bị Samsung Link, lựa chọn một máy ảnh để kết nối.

6 Trên thiết bị Samsung Link, trình duyệt các ảnh và video đã chia sẻ.

- Để biết thông tin về tìm kiếm máy ảnh và trình duyệt hình ảnh hoặc video trên thiết bị Samsung Link, hãy tham khảo sổ tay hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Các video có thể không phát mượt phụ thuộc vào loại thiết bị Samsung Link hoặc tình trạng mạng.

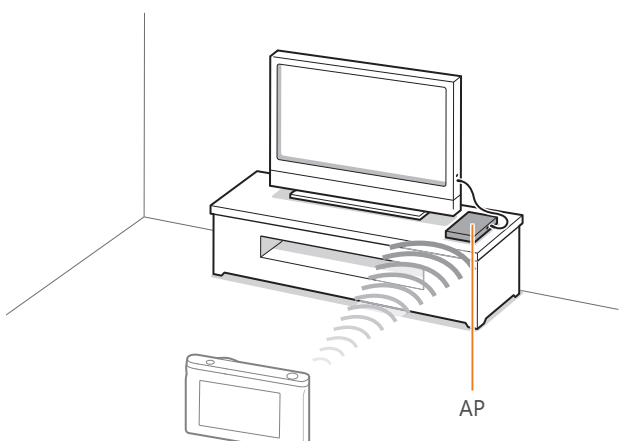

▲ Máy ảnh được kết nối với TV có hỗ trợ Samsung Link qua WLAN.

- Bạn có thể chia sẻ tối đa 1.000 tập tin gần nhất.
- Trên thiết bị Samsung Link , bạn chỉ có thể xem ảnh hoặc video được chụp bằng máy ảnh.
- Phạm vi kết nối mạng không dây giữa máy ảnh của bạn và thiết bị Samsung Link có thể thay đổi tuỳ thuộc vào các thông số kỹ thuật AP.
- Nếu máy ảnh được kết nối với 2 thiết bị Samsung Link , việc phát lại có thể sẽ chậm hơn.
- Các hình ảnh và video sẽ được chia sẻ với kích thước gốc.
- Bạn chỉ có thể sử dụng tính năng này với những thiết bị hỗ trợ Samsung Link.
- Các hình ảnh hoặc video đã được chia sẻ sẽ không được lưu trên thiết bị Samsung Link , nhưng chúng có thể được lưu trong máy ảnh phù hợp với các yêu cầu về thông số kỹ thuật của thiết bị.
- Chuyển các hình ảnh và video lên thiết bị Samsung Link có thể mất nhiều thời gian do phụ thuộc vào kết nối mạng, số lượng tập tin được chia sẻ, hoặc dung lượng của tập tin.
- Nếu bạn tắt nguồn máy ảnh đột ngột khi đang xem ảnh hoặc video trên thiết bị Samsung Link (ví dụ, bằng cách tháo pin), thiết bị vẫn nhận diện máy ảnh được kết nối.
- Thứ tự của ảnh và video trên máy ảnh có thể khác so với trên thiết bị Samsung Link.
- Tuỳ thuộc vào số lượng hình ảnh hoặc video bạn muốn chia sẻ, có thể mất thời gian để tải hình ảnh hoặc video của bạn và hoàn tất trình tự cài đặt ban đầu.
- Trong khi đang xem hình ảnh hoặc video trên thiết bị Samsung Link , việc sử dụng liên tục điều khiển từ xa của thiết bị hoặc việc thực hiện thêm các thao tác lên thiết bị có thể khiến cho tính năng này hoạt động không đúng cách.
- Nếu bạn sắp xếp lại thứ tự hoặc phân loại các tập tin trên máy ảnh trong khi đang xem chúng trên thiết bị Samsung Link , bạn phải lặp lại trình tự cài đặt ban đầu để cập nhật danh sách tập tin trên thiết bị.
- Khi không có một tập tin nào trong bộ nhớ của máy ảnh, bạn không thể sử dụng tính năng này.
- Chúng tôi khuyến nghị bạn nên sử dụng cáp mạng để kết nối thiết bị Samsung Link với AP. Việc này sẽ giảm thiểu hiện tượng "Giật" video mà bạn có thể sẽ gặp phải khi đang chuyển dữ liệu.
- Để xem các tập tin trên thiết bị Samsung Link sử dụng tính năng **Các thiết bị ở gần** , cho phép chế độ phát đa điểm trên AP của bạn.

Chương 5
Menu cài đặt máy ảnh

Tìm hiểu cài đặt người dùng và menu cài đặt chung.
Bạn có thể điều chỉnh cài đặt để phù hợp với nhu cầu và sở thích của bạn.

Cài đặt người dùng

Bạn có thể cài đặt môi trường người dùng với những cài đặt này.

Cài đặt tùy chọn người dùng, Ở chế độ chụp, bấm [MENU] → ⍰ → một tuỳ chọn.

Những mục sẵn có và thứ tự của chúng có thể khác nhau tùy thuộc vào điều kiện chụp.

Tuỳ chỉnh ISO

Mở rộng ISO

Bạn có thể chọn ISO 100 và 25600.

Nấc ISO

Bạn có thể đặt kích thước cho độ nhạy ISO theo bước 1/3 hoặc 1.

Dải ISO Tự động

Bạn có thể cài đặt giá trị ISO lớn nhất theo đó mỗi bước EV được chọn khi bạn cài đặt ISO sang **Tự động**.

Chức năng Giảm Nhiễu

Sử dụng Giảm Nhiễu để giảm nhiễu ảnh.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
NR ISO Cao	Chức năng này giảm độ nhiễu có thể xảy ra khi bạn đặt độ nhạy sáng ISO cao. (**Tắt**, **Cao**, **Bình thường***, **Thấp**)
NR lâu dài	Chức năng này giảm độ nhiễu khi bạn đặt máy ảnh phơi sáng trong thời gian dài. (**Tắt**, **Bật***)

Thiết lập dự phòng lộ sáng

Bạn có thể cài đặt các tùy chọn cho mỗi phương pháp chụp bủa vây.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Cài đặt Bủa vây Phơi sáng Tự động	Cài đặt khoảng dừng phơi sáng. (**-/+0.3 EV***, **-/+0.7 EV**, **-/+1.0 EV**, **-/+1.3 EV**, **-/+1.7 EV**, **-/+2.0 EV**, **-/+2.3 EV**, **-/+2.7 EV**, **-/+3.0 EV**)
Cài đặt Bủa vây Cân bằng Trắng	Điều chỉnh khoảng dừng Cân bằng trắng của 3 ảnh được chụp theo phương pháp bủa vây. (**AB-/+3***, **AB-/+2**, **AB-/+1**, **MG-/+3**, **MG-/+2**, **MG-/+1**) Ví dụ, AB-/+3 điều chỉnh giá trị màu Vàng cộng hoặc trừ ba bước. MG-/+3 điều chỉnh giá trị Đỏ tươi cùng giá trị.
Cài đặt Bủa vây Thuật sỹ Hình ảnh	Chọn 3 cài đặt Thuật sĩ Hình ảnh mà máy ảnh sử dụng để chụp 3 ảnh bủa vây.
Cài đặt Bủa vây Độ sâu Trường ảnh	Cài đặt khoảng dừng trường ảnh. (**-/+0.3**, **-/+0.7**, **-/+1.0***, **-/+1.3**, **-/+1.7**, **-/+2.0**, **-/+2.3**, **-/+2.7**, **-/+3.0**)

Không gian Màu

Tùy chọn không gian màu cho phép bạn chọn các phương pháp thể hiện màu. Các thiết bị hình ảnh kỹ thuật số như máy ảnh kỹ thuật số, màn hình hiển thị, và máy in có các phương pháp thể hiện màu của riêng chúng, được gọi là không gian màu.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
sRGB*	sRGB (Tiêu chuẩn RGB) là một tiêu chuẩn quốc tế để xác định không gian màu được lập bởi IEC (Ủy Ban Kỹ thuật Điện tử Quốc tế). Nó được sử dụng rộng rãi để tạo màu sắc trên màn hình máy tính và cũng là không gian màu tiêu chuẩn cho Exif. sRGB được khuyên dùng cho hình ảnh và hình ảnh thông thường bạn muốn đưa lên Internet.
Adobe RGB	Adobe RGB được sử dụng cho việc in ấn thương mại và có dải màu lớn hơn sRGB. Dải màu rộng hơn của nó giúp bạn dễ dàng chỉnh sửa hình ảnh trên máy tính. Lưu ý rằng các chương trình cá nhân thường tương thích với một số không gian màu giới hạn.

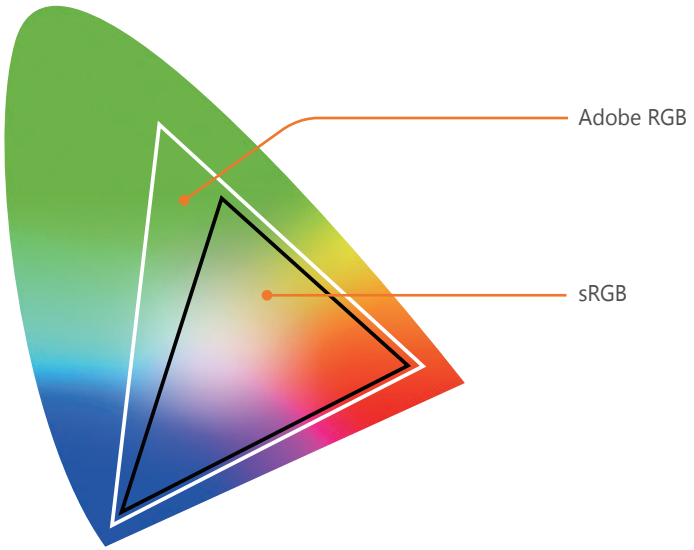

Khi không gian màu được cài đặt theo Adobe RGB, các ảnh sẽ được lưu dưới dạng "_SAMXXXX.JPG".

Hiệu chỉnh méo hình

Bạn có thể hiệu chỉnh méo hình ống kính có thể xảy ra từ các ống kính. Tính năng này chỉ khả dụng với loại ống kính có hỗ trợ.

Khởi động cảm ứng

Cài đặt để cho phép khởi động cảm ứng trong Chế độ chụp.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Tắt	Không sử dụng khởi động cảm ứng trong Chế độ chụp. (Bạn có thể sử dụng chế độ khởi động cảm ứng trong các tình huống khác.)
Bật*	Sử dụng chức năng khởi động cảm ứng trong Chế độ Chụp.

Tùy chỉnh iFn

Bạn có thể chọn các tùy chọn có thể điều chỉnh được khi bạn bấm [**i-Function**] trên ống kính i-Function.

Tùy chọn	Mô tả
Khẩu độ	Cài đặt để điều chỉnh giá trị khẩu độ.
Tốc độ màn trập	Cài đặt để điều chỉnh tốc độ màn trập.
Giá trị phơi sáng	Cài đặt để điều chỉnh giá trị phơi sáng.
ISO	Cài đặt để điều chỉnh độ nhạy ISO.
Cân bằng trắng	Cài đặt để điều chỉnh Cân bằng Trắng.

Màn hình hiển thị/ giao diện người dùng

Bạn có thể thêm hoặc bỏ bớt thông tin chụp trên màn hình hiển thị.

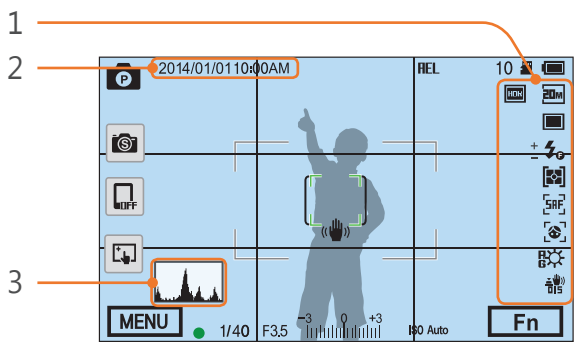

Số.	Mô tả
1	**Các biểu tượng** Cài đặt các biểu tượng hiển thị bên phải trong Chế độ chụp.
2	**Ngày & thời gian** Cài đặt hiển thị ngày tháng và thời gian.
3	**Biểu đồ** Cài đặt bật hoặc tắt biểu đồ trên màn hình. **Giới thiệu biểu đồ** Biểu đồ là một đồ thị hiển thị sự phân bố độ sáng của một tấm ảnh. Biểu đồ nghiêng bên trái nghĩa là một tấm ảnh tối. Biểu đồ nghiêng bên phải nghĩa là một tấm ảnh sáng. Độ cao của biểu đồ liên quan đến thông tin về màu sắc. Biểu đồ càng cao nếu một màu cụ thể thông dụng hơn. 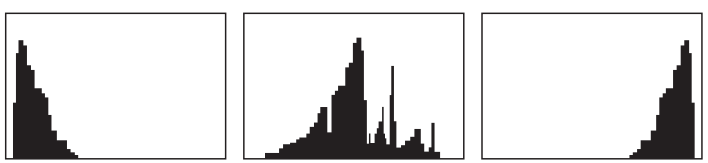 Phơi sáng thiếu Phơi sáng cân bằng Phơi sáng thừa

Định dạng tính năng cho phím

Bạn có thể thay đổi chức năng đối với phím Tùy chỉnh hoặc phím DIRECT LINK.

* Mặc định

Phím	Chức năng
Tùy chỉnh	Cài đặt chức năng của phím Tùy chỉnh. • **Xem Trước Quang học***: Thực hiện chức năng xem trước Độ sâu Trường ảnh đối với giá trị khẩu độ hiện tại. (tr. 22) • **WB Một Chạm** (Cân bằng Trắng): Thực hiện chức năng Cân bằng Trắng Tùy chỉnh. • **RAW Một Chạm +**: Lưu một tập tin dưới định dạng RAW+JPEG. Để lưu một tập tin dưới định dạng JPEG, bấm lại phím đó. • **Cài đặt lại**: Cài đặt lại một số cài đặt. • **AEL**: Thực hiện chức năng khoá phơi sáng tự động. (Bấm nửa chừng [**Nút chụp**] thực hiện chức năng khoá lấy nét tự động.) • **Giữ AEL**: Tiếp tục thực hiện chức năng khoá phơi sáng tự động sau khi chụp. (Độ phơi sáng vẫn khóa thậm chí sau khi bạn chụp ảnh.)
DIRECT LINK	Cài đặt chức năng của Phím DIRECT LINK. (**AutoShare**, **MobileLink**, **Remote Viewfinder**, **Group Share**, **Baby Monitor**, **Sao lưu Tự động**, **Email**, **SNS & Cloud**, **Samsung Link**)

NFC xem trực tiếp

Ở Chế độ chụp, bật tính năng NFC trên một smartphone tích hợp NFC và đặt ăngten NFC của smartphone tag NFC của máy ảnh để phát chức năng AutoShare hoặc Remote Viewfinder. Tính năng này được hỗ trợ bởi các dòng smartphone tích hợp NFC chạy hệ điều hành Android OS. Chúng tôi đề nghị bạn sử dụng phiên bản mới nhất. Tính năng này không có sẵn cho các thiết bị iOS.

Kích thước ảnh MobileLink/NFC

Cài đặt kích thước ảnh để chuyển sang smartphone bằng cách sử dụng chức năng MobileLink hoặc NFC.

* Mặc định

Tùy chọn	Mô tả
Thay đổi kích thước về 2M hoặc thấp hơn	Nếu kích thước ảnh lớn hơn 3M, bức ảnh đó chỉ có thể chuyển được sau khi thay đổi kích thước về 2M hoặc thấp hơn.
Gốc*	Ảnh sẽ được chuyển theo kích thước ban đầu của nó.

Đường Lưới

Chọn một hướng dẫn giúp bạn bố cục một cảnh chụp.
(**Tắt***, **4 X 4**, **3 X 3**, **Đường ngang**, **Đường chéo**)

Đèn AF

Khi chụp ảnh ở những nơi tối, bật đèn AF để lấy nét tự động tốt hơn. Chức năng Lấy nét Tự động chính xác hơn ở những nơi tối khi bật đèn AF.

Tự chụp

Cài đặt để bật máy ảnh và vào chế độ Tự chụp tự động khi bạn lật màn hình hiển thị lên trên. Ở chế độ Tự chụp, các tính năng đếm ngược chụp (3 giây), chụp một chạm, nhận diện khuôn mặt và chức năng nhận diện khuôn mặt đẹp tự động được kích hoạt.

Cài đặt tốc độ zoom

Cài đặt tốc độ thu phóng đối với các nút trên ống kính Power Zoom ở mức tốc độ nhanh, trung bình hoặc chậm. Ở mức tốc độ nhanh, tiếng ồn thu phóng lớn hơn và có thể bị thu lại vào video. Tính năng này chỉ khả dụng khi bạn gắn một ống kính có thể thu phóng / ống kính zoom (Zoom lens) sử dụng Bộ điều chỉnh ngàm.

Cài đặt

Tìm hiểu tạo cấu hình cài đặt của máy ảnh.

Để cài đặt tùy chọn Cài đặt, Ở chế độ Chụp hoặc chế độ Phát lại, bấm [MENU] → ⚙ → một tuỳ chọn.

* Mặc định

Mục	Mô tả
Âm thanh	• **Âm lượng Hệ thống**: Cài đặt âm lượng âm thanh hoặc tắt hoàn toàn tất cả âm thanh. (**Tắt**, **Thấp**, **Vừa***, **Cao**) Thậm chí nếu hệ thống âm lượng đã được tắt, máy ảnh vẫn phát ra âm thanh trong khi phát một đoạn video hoặc trình chiếu. • **Âm thanh AF**: Cài đặt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn bấm nửa chừng phím chụp tắt hoặc bật. (**Tắt**, **Bật***) • **Âm thanh nút**: Cài đặt âm thanh máy ảnh phát ra khi bạn bấm các phím hoặc chạm vào màn hình tắt hoặc bật. (**Tắt**, **Bật***)
Xem nhanh	Cài đặt thời gian Xem Nhanh–khoảng thời gian máy ảnh hiển thị một ảnh ngay sau khi được chụp. (**Tắt**, **1 giây***, **3 giây**, **5 giây**, **Giữ**)

* Mặc định

Mục	Mô tả
Điều chỉnh hiển thị	Điều chỉnh độ sáng màn hình, cài đặt độ sáng tự động, màu màn hình, hoặc máy đo mức độ. • **Hiển thị độ sáng**: Bạn có thể điều chỉnh độ sáng màn hình bằng tay. • **Độ sáng tự động**: Tắt hoặc bật độ sáng tự động. (**Tắt**, **Bật***) • **Hiển thị màu**: Bạn có thể điều chỉnh màu màn hình bằng tay. • **Cân chỉnh đường chân trời**: Cân chỉnh thước đo độ cân bằng. Nếu thước đo không cân bằng, hãy định vị máy ảnh trên bề mặt phẳng, và sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình. • Bạn không thể mở được tùy chọn **Cân chỉnh đường chân trời** trong Chế độ phát lại. • Bạn không thể cân chỉnh thước đo cân bằng theo hướng dọc.
Màn hình tự động tắt	Cài đặt thời gian tắt màn hình. Màn hình tắt nếu bạn không sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian cài đặt. (**Tắt**, **30 giây***, **1 phút**, **3 phút**, **5 phút**, **10 phút**)
Tự động tắt nguồn	Cài đặt thời gian tắt nguồn. Máy ảnh tắt nếu bạn không sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian cài đặt. (**Tắt**, **1 phút***, **3 phút**, **5 phút**, **10 phút**, **30 phút**) • Máy ảnh vẫn lưu cài đặt thời gian tắt nguồn ngay cả khi bạn thay pin. • Tự động tắt nguồn có thể không hoạt động nếu máy ảnh được kết nối với máy tính hoặc TV hoặc đang phát trình chiếu ảnh hoặc phim.

* Mặc định

Mục	Mô tả
Hiển thị hướng dẫn sử dụng	Cài đặt để hiển thị văn bản trợ giúp về các menu và các tính năng. (**Tắt**, **Bật***) Bấm [🗑] để ẩn văn bản trợ giúp.
Language	Cài đặt ngôn ngữ hiển thị trên máy ảnh.
Ngày & thời gian	Cài đặt ngày tháng, thời gian, định dạng ngày tháng, múi giờ và có chọn hiển thị ngày tháng trên ảnh hay không. (**Múi Giờ**, **Cài đặt ngày / thời gian**, **Kiểu Ngày**, **Loại thời gian**, **In**) • Ngày tháng xuất hiện ở cạnh bên phải phía dưới cùng của bức ảnh. • Khi bạn in ảnh, một số máy in có thể không in được ngày tháng chính xác.
Đầu ra video	Cài đặt đầu ra tín hiệu video phù hợp với quốc gia của bạn khi kết nối máy ảnh với thiết bị video ngoại vi như màn hình hoặc TV HD. • **NTSC**: Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Mê-xi-cô, v.v. • **PAL** (Chỉ hỗ trợ PAL B, D, G, H, hoặc I): Úc, Áo, Bỉ, Trung Quốc, Đan Mạch, Phần Lan, Pháp, Đức, Anh, Ý, Ku-Oát, Ma-lai-xia, New Zealand, Singapore, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan, Nauy, v.v.
Anynet+ (HDMI-CEC)	Khi bạn kết nối máy ảnh với một TV HD có hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC), bạn có thể kiểm soát chức năng phát của máy ảnh bằng điều khiển từ xa của TV. • **Tắt**: Bạn không thể kiểm soát được chức năng phát của máy ảnh bằng điều khiển từ xa của TV. • **Bật***: Bạn có thể kiểm soát được chức năng phát của máy ảnh bằng điều khiển từ xa của TV.

* Mặc định

Mục	Mô tả
Đầu ra HDMI	Khi bạn kết nối máy ảnh với một TV HD có cáp kết nối HDMI, bạn có thể thay đổi độ phân giải của hình ảnh. • **NTSC**: **Tự động***, **1080i**, **720p**, **480p**, **576p** (chỉ kích hoạt khi **PAL** được chọn) Nếu TV HD được kết nối không hỗ trợ độ phân giải mà bạn chọn, máy ảnh sẽ tự đặt ở mức có độ phân giải thấp hơn.
Số của tập tin	Cài đặt cách đánh số các tập tin và thư mục. • **Cài đặt lại**: Sau khi sử dụng chức năng cài đặt lại, tên tập tin kế tiếp sẽ được bắt đầu bằng số 0001. • **Sê ri***: Các số tập tin mới tiếp tục dãy số hiện tại, ngay cả khi bạn lắp một thẻ nhớ mới, xoá sạch thẻ nhớ, hoặc xóa toàn bộ ảnh. • Tên thư mục đầu tiên là 100PHOTO, nếu bạn chọn không gian màu sRGB và ghi tên tập tin Tiêu chuẩn, tên tập tin đầu tiên là SAM_0001. • Các số tên tập tin tăng lên 1 đơn vị từ SAM_0001 đến SAM_9999. • Số thư mục tăng lên 1 đơn vị từ 100PHOTO đến 999PHOTO. • Số tập tin tối đa có thể được lưu trong một thư mục là 9.999. • Số tập tin được quy định theo tiêu chuẩn DCF (Quy chuẩn thiết kế đối với Hệ thống Tập tin Máy ảnh). • Nếu bạn thay đổi tên một tập tin (ví dụ, trên một máy tính), máy ảnh sẽ không thể phát tập tin đó.

* Mặc định

Mục	Mô tả
Định dạng	Xoá hết thẻ nhớ. Xoá hết tất cả các tập tin hiện có kể cả các tập tin được bảo vệ. (**Không***, **Có**) Có thể xảy ra lỗi nếu bạn sử dụng thẻ nhớ đã được xoá bằng máy ảnh, đầu đọc thẻ nhớ, hoặc máy tính của nhà sản xuất khác. Hãy xoá các thẻ nhớ bằng chính máy ảnh này trước khi sử dụng để chụp ảnh.
Thông tin thiết bị	Xem phiên bản phần sụn của thân máy và ống kính, địa chỉ Mac, và số chứng nhận mạng hoặc nâng cấp phần mềm. • **Cập nhật phần mềm**: Cập nhật phần sụn của thân máy hoặc ống kính. (**Phần sụn Thân máy**, **Phần sụn Ống kính**) • Bạn cũng có thể cập nhật phần mềm bằng cách kết nối máy ảnh với máy vi tính và chạy i-Launcher. Để biết thêm thông tin chi tiết, hãy tham khảo trang 177. • Bạn không thể chạy chương trình nâng cấp phần sụn nếu không sạc đầy pin. Sạc đầy pin trước khi chạy chương trình nâng cấp phần sụn. • Nếu bạn nâng cấp phần sụn, cài đặt người dùng và các giá trị sẽ được cài đặt lại. (Ngày tháng, thời gian, ngôn ngữ, và cài đặt phát video sẽ không thay đổi.) • Không tắt máy ảnh trong khi đang thực hiện nâng cấp.

* Mặc định

Mục	Mô tả
Khóa bảo mật Wi-Fi	Đặt để yêu cầu mã PIN khi kết nối máy ảnh và điện thoại thông minh. • **PIN**: Nhập mã PIN trước khi kết nối. • **Không***: Cho phép kết nối mà không yêu cầu mã PIN. • Kết nối sẽ tự động được thực hiện mà không yêu cầu mã PIN khi sử dụng chức năng NFC. • PIN được tự động tạo và gia hạn chỉ khi bạn xác lập lại cài đặt máy ảnh hoặc cập nhật phần sụn. • Nếu trước đây bạn đã kết nối máy ảnh với một điện thoại thông minh qua mã PIN, chúng sẽ tự động kết nối.
Cài đặt lại	Cài đặt lại menu cài đặt và các tuỳ chọn chụp về mặc định của nhà sản xuất. (Ngày tháng, thời gian, ngôn ngữ và cài đặt đầu ra video không thay đổi.) (**Không***, **Có**)
Giấy phép mã nguồn mở	Xem các giấy phép nguồn mở.

Chương 6

Kết nối với các thiết bị ngoại vi

Tận dụng tối đa máy ảnh bằng cách kết nối với các thiết bị ngoại vi như máy tính hoặc TV HD.

Xem các tập tin trên một TV HD

Phát lại ảnh hoặc video bằng cách kết nối máy ảnh với TV HD sử dụng một cáp HDMI tùy chọn.

1 Ở chế độ Chụp hoặc chế độ Phát lại, bấm [MENU] → ⚙ → **Đầu ra HDMI** → một tuỳ chọn. (tr. 154)

2 Tắt máy ảnh và TV HD.

3 Kết nối máy ảnh với TV HD bằng cáp HDMI tùy chọn.

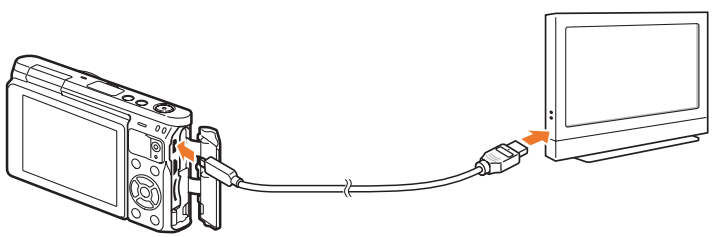

4 Bật TV HD, và sau đó chọn nguồn video HDMI.

5 Bật máy ảnh.

- Máy ảnh tự động nhập vào chế độ Phát lại khi bạn kết nối với TV HD.

6 Xem hình ảnh hoặc phát video sử dụng các phím trên máy ảnh.

- Khi sử dụng cáp kết nối HDMI, bạn có thể kết nối máy ảnh với TV HD sử dụng phương pháp Anynet+(CEC).
- Các chức năng Anynet+(CEC) cho phép bạn kiểm soát các thiết bị được kết nối bằng cách sử dụng điều khiển từ xa của TV.
- Nếu TV HD có hỗ trợ Anynet+(CEC), TV tự động bật khi được sử dụng trong tình trạng kết nối với máy ảnh. Tính năng này có thể không có ở một số TV HD.
- Khi được kết nối với một TV HD bằng cáp HDMI, máy ảnh không thể chụp ảnh hoặc ghi hình.
- Khi được kết nối với TV HD, có thể sẽ không có một số chức năng phát lại của máy ảnh.
- Khoảng thời gian sau khi máy ảnh và TV HD được kết nối có thể thay đổi tùy thuộc vào loại thẻ nhớ mà bạn đang sử dụng. Do đặc tính chính của thẻ nhớ là để tăng tốc độ đường truyền, nhưng không hoàn toàn đúng khi cho rằng một thẻ nhớ có tốc độ đường truyền nhanh hơn thì cũng sẽ chạy nhanh khi sử dụng chức năng HDMI.

Chuyển các tập tin sang máy tính của bạn

Chuyển các tập tin từ thẻ nhớ vào máy tính của bạn bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính.

Chuyển các tập tin sang máy tính chạy hệ điều hành Window OS

Kết nối máy ảnh với máy tính dưới dạng ổ đĩa tháo lắp được

Bạn có thể kết nối máy ảnh với máy tính dưới dạng ổ đĩa tháo lắp được. Mở ổ đĩa tháo lắp được và chuyển các tập tin vào máy tính.

1 Tắt máy ảnh.

2 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB.

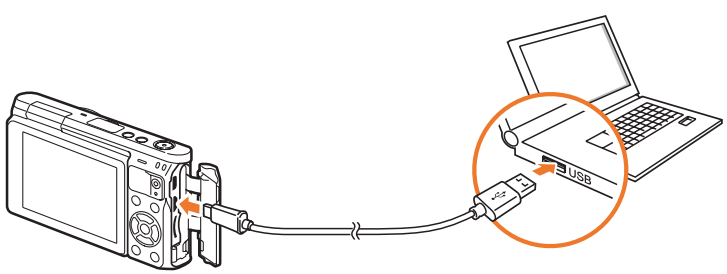

- Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn. Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.
- Nếu bạn cố cắm cáp USB vào cổng HDMI, máy ảnh có thể không hoạt động đúng cách.

3 Bật máy ảnh.

- Máy tính tự động nhận diện máy ảnh.

4 Trên máy tính của bạn, chọn **Máy tính của tôi** → **Ổ đĩa tháo lắp được** → **DCIM** → **100PHOTO**.

5 Chọn những tập tin bạn muốn, và sau đó kéo hoặc lưu chúng vào máy tính của bạn.

Ngắt kết nối máy ảnh (dùng cho hệ điều hành Windows XP)

Với Windows Vista, Windows 7, và Windows 8, các phương pháp ngắt kết nối cũng tương tự.

1 Đảm bảo rằng không có dữ liệu nào đang được truyền đi giữa máy ảnh và máy tính.

- Nếu đèn báo trạng thái trên máy ảnh nhấp nháy, nghĩa là dữ liệu đang được truyền đi. Hãy đợi cho đến khi đèn báo dừng nhấp nháy.

2 Nhấp chuột vào thanh công cụ ở phía dưới bên phải màn hình máy tính.

3 Chấp chuột vào thông báo hiển thị.

4 Nhấp vào hộp tin nhắn cho biết thiết bị đã được tháo ra an toàn.

5 Tháo cáp USB.

Chuyển các tập tin sang máy tính chạy hệ điều hành Mac OS

Hỗ trợ Mac OS 10.5 hoặc mới hơn.

1 Tắt máy ảnh.

2 Kết nối máy ảnh với một máy tính Macintosh bằng cáp USB.

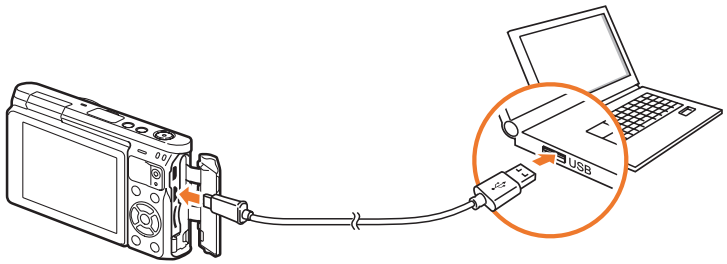

- Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn. Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.
- Nếu bạn cố cắm cáp USB vào cổng HDMI, máy ảnh có thể không hoạt động đúng cách.

3 Bật máy ảnh.

- Máy tính nhận diện máy ảnh tự động và hiển thị biểu tượng đĩa có thể tháo lắp.

4 Mở đĩa có thể tháo lắp.

5 Chuyển ảnh hoặc video sang một máy tính Mac OS.

Sử dụng các chương trình trên máy tính

Bạn có thể xem và chỉnh sửa các tập tin sử dụng chương trình được cấp. Bạn cũng có thể gửi các tập sang máy tính có kết nối mạng không dây.

Cài đặt các chương trình từ đĩa CD được cấp

1. Lắp đĩa CD cài đặt vào máy tính của bạn.
2. Chọn ngôn ngữ.
3. Chọn một chương trình cài đặt.
4. Thực hiện theo những hướng dẫn trên màn hình.
5. Nhấp chuột vào **Exit** để hoàn tất cài đặt.

Các chương trình có sẵn khi sử dụng i-Launcher

Mục	Mô tả
Firmware Upgrade	Bạn có thể tải về phần sụn của máy ảnh.
PC Auto Backup	i-Launcher cung cấp liên kết để tải chương trình PC Auto Backup khi bạn kết nối máy ảnh với một máy vi tính. Bạn có thể gửi ảnh hoặc video đã chụp bằng máy ảnh tới máy tính nối mạng không dây.

Sử dụng i-Launcher

i-Launcher cho phép bạn cập nhật phần sụn máy ảnh hoặc ống kính hoặc cung cấp một đường dẫn để tải về chương trình PC Auto Backup.

Các yêu cầu đối với hệ điều hành Windows OS

Mục	Các yêu cầu
CPU	Intel® Core™ 2 Duo 1,66 GHz hoặc cao hơn/ AMD Athlon X2 Dual-Core 2,2 GHz hoặc cao hơn
RAM	RAM 512 MB tối thiểu (1 GB hoặc lớn hơn)
OS*	Windows 7, Windows 8
Dung lượng ổ cứng	250 MB hoặc lớn hơn (1 GB và cao hơn)
Các mục khác	• Ổ đĩa CD-ROM • độ phân giải 1024X768 pixels, màn hình tương thích hiển thị màu 16-bit (1280X1024 pixels, hiển thị màu 32-bit được khuyến nghị sử dụng) • Cổng USB 2.0 • nVIDIA Geforce 7600GT hoặc cao hơn/ ATI X1600 sê-ri hoặc cao hơn • Microsoft DirectX 9.0c hoặc cao hơn

* Một phiên bản 32-bit của i-Launcher sẽ được cài đặt—thậm chí trên những phiên bản 64-bit của Windows 7 và Windows 8.

- Các yêu cầu ở trang sau chỉ mang tính khuyến nghị. i-Launcher có thể không hoạt động đúng cách ngay cả khi máy tính đáp ứng đủ những yêu cầu, tùy thuộc vào tình trạng của máy tính.
- Nếu máy tính của bạn không đáp ứng các yêu cầu, có thể sẽ không phát được video.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hỏng hóc nào gây ra do sử dụng các máy tính không đủ tiêu chuẩn chẳng hạn như máy tính do bạn tự lắp ráp.

Các yêu cầu đối với hệ điều hành Mac OS

Mục	Các yêu cầu
OS	Hỗ trợ Mac OS 10.5 hoặc cao hơn (ngoại trừ PowerPC)
RAM	Tối thiểu 256 MB RAM (512 MB hoặc cao hơn theo khuyến nghị)
Dung lượng ổ cứng	Tối thiểu 110 MB
Các mục khác	Cổng USB 2.0, ổ đĩa CD-ROM

Mở i-Launcher

Trên máy tính của bạn, chọn **Bắt đầu** → **Tất cả các chương trình** → **Samsung** → **i-Launcher** → **Samsung i-Launcher**. Hoặc, nhấp chuột **Ứng dụng** → **Samsung** → **i-Launcher** trên máy tính Mac OS của bạn.

Đang tải firmware

Từ màn hình Samsung i-Launcher, nhấp chuột **Firmware Upgrade**. Để biết thông tin về cập nhật firmware, hãy tham khảo trang 177.

Tải về chương trình PC Auto Backup

Từ màn hình Samsung i-Launcher, nhấp chuột **PC Auto Backup**. Để biết thông tin về cài đặt chương trình PC Auto Backup, hãy tham khảo trang 134.

Cài đặt Adobe Photoshop Lightroom

1. Chèn ổ đĩa DVD-ROM Adobe Photoshop Lightroom vào máy tính của bạn.
2. Chọn ngôn ngữ.
3. Thực hiện theo những hướng dẫn trên màn hình.

Sử dụng Adobe Photoshop Lightroom

Những ảnh được chụp bằng máy ảnh thường được chuyển sang định dạng JPEG và lưu trong bộ nhớ theo tùy chọn cài đặt của máy ảnh khi chụp. Các tập tin RAW không được chuyển sang định dạng JPEG và được lưu trong ổ nhớ mà không có thay đổi nào. Với Adobe Photoshop Lightroom, bạn có thể tinh chỉnh độ phơi sáng, Cân bằng trắng, âm sắc, độ tương phản, và màu sắc ảnh. Bạn cũng có thể chỉnh sửa các tập tin định dạng JPEG hoặc TIFF cũng như các tập tin RAW. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo hướng dẫn chương trình.

- Tùy thuộc vào phiên bản Adobe Photoshop Lightroom, có thể bạn sẽ không mở được các tập tin RAW. Trong trường hợp này, phải cập nhật chương trình từ trang web của Adobe.
- Trong Adobe Photoshop Lightroom, độ sáng, màu sắc và các hiệu ứng khác của ảnh có thể được hiển thị khác nhau. Điều này xảy ra do sử dụng cài đặt và tùy chọn máy ảnh ban đầu trong khi tháo chức năng chụp ảnh để được xử lý trong Adobe Photoshop Lightroom.

Chương 7
Phụ lục

Cung cấp thêm thông tin về các thông báo lỗi, bảo trì máy ảnh,
các hướng dẫn khắc phục sự cố khi chụp, các thông số kỹ thuật, và các phụ kiện thay thế.

Các thông báo lỗi

Khi thấy xuất hiện các thông báo lỗi sau, hãy thử các biện pháp khắc phục dưới đây.

Các thông báo lỗi	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Khóa ống kính	Ống kính bị khoá. Xoay ống kính ngược chiều kim đồng hồ. (tr. 48)
Lỗi Thẻ	• Tắt máy ảnh, và khởi động lại. • Tháo thẻ nhớ và lắp lại. • Xoá toàn bộ thẻ nhớ.
Pin Yếu	Lắp pin đã được sạc đầy hoặc sạc lại pin.
Không có ảnh	Chụp ảnh hoặc lắp một thẻ nhớ có ảnh.
Thiết bị ngắt kết nối.	Bị ngắt kết nối mạng trong khi đang truyền ảnh sang các thiết bị hỗ trợ. Chọn lại một thiết bị hỗ trợ.
Lỗi tập tin	Xóa tập tin hỏng hoặc liên hệ với trung tâm dịch vụ.
Bộ nhớ đầy	Xóa các tập tin không cần thiết hoặc lắp một thẻ nhớ mới.
Truyền thất bại.	• Máy ảnh đã không gửi được email hoặc các tập tin đến các thiết bị khác. Hãy thử gửi lại. • Hãy kiểm tra kết nối mạng và thử lại.
Không thể chụp ảnh vì số thư mục và số tập tin trên thẻ nhớ đã đạt đến giá trị tối đa. Cài đặt lại số thư mục?	Tên tập tin không phù hợp với tiêu chuẩn DCF. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để thiết lập lại số thư mục.
Error 00	Tắt máy ảnh và gắn lại ống kính. Nếu thông báo lỗi vẫn xuất hiện, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ.

Bảo trì máy ảnh

Lau sạch máy ảnh

Ống kính và màn hình hiển thị của máy ảnh

Sử dụng chổi để lau sạch bụi và lau ống kính nhẹ nhàng bằng vải mềm. Nếu vẫn còn bụi, nhỏ dung dịch làm sạch ống kính lên một miếng giấy lau ống kính và lau nhẹ nhàng.

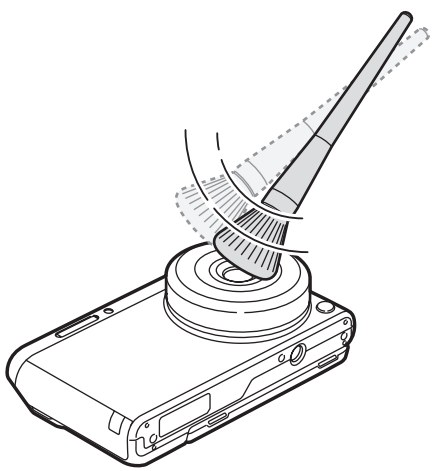

Bộ cảm biến ảnh

Tuỳ vào các điều kiện chụp khác nhau, bụi có thể xuất hiện trên ảnh do bộ cảm biến ảnh bị tiếp xúc với môi trường bên ngoài. Đây là vấn đề bình thường và việc bị bắt bụi xảy ra hàng ngày khi sử dụng máy ảnh. Tránh tiếp xúc với bộ cảm biến ảnh khi sử dụng quạt thổi.

Thân máy ảnh

Lau nhẹ bằng vải mềm, khô.

Không được sử dụng benzen, chất pha loãng, hay rượu để lau chùi thiết bị. Các dung dịch này có thể làm hỏng máy ảnh hoặc khiến nó bị trục trặc.

Sử dụng và bảo quản máy ảnh

Những nơi không phù hợp để sử dụng hoặc bảo quản máy ảnh

- Tránh để máy ảnh ở nơi có nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng.
- Tránh sử dụng máy ảnh ở những nơi có độ ẩm quá cao, hoặc những nơi có sự thay đổi độ ẩm nhanh chóng.
- Tránh để máy ảnh tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời và bảo quản máy ảnh ở những nơi nóng, không thông thoáng như trong xe hơi vào mùa hè.
- Bảo vệ máy ảnh và màn hình hiển thị khỏi những va đập, trầy xước, và sự rung lắc mạnh để tránh những hỏng hóc nghiêm trọng.
- Tránh sử dụng hoặc bảo quản máy ảnh ở những nơi nhiều bụi, bẩn, ẩm thấp hoặc không thông thoáng để tránh làm hư hại đến các bộ phận có thể tháo rời và các cấu kiện bên trong.
- Không sử dụng máy ảnh gần nơi có các nhiên liệu, chất đốt, hoặc các hóa chất dễ cháy. Không lưu trữ hoặc đựng các chất lỏng, chất khí dễ cháy hoặc các vật liệu dễ gây cháy nổ trong cùng ngăn với máy ảnh hoặc các phụ kiện máy ảnh.
- Không bảo quản máy ảnh ở những nơi có băng phiến.

Sử dụng trên bãi biển hoặc bờ biển

- Bảo vệ máy ảnh khỏi bị dính cát và bụi bẩn khi sử dụng trên bãi biển hoặc những nơi tương tự.
- Máy ảnh không có khả năng chống thấm nước. Không tiếp xúc bằng tay ướt với pin, bộ điều hợp, hoặc thẻ nhớ. Dùng tay ướt để sử dụng máy ảnh có thể gây ra các hỏng hóc cho máy.

Bảo quản máy trong khoảng thời gian dài

- Khi bảo quản máy ảnh trong một khoảng thời gian dài, hãy đặt máy trong hộp đựng kín có chất hút ẩm, như gel silica.
- Sau một thời gian, pin không được sử dụng sẽ hết và cần được sạc trước khi sử dụng.
- Ngày và giờ hiện tại có thể cần được khởi tạo khi bật máy sau một khoảng thời gian dài lấy pin ra khỏi máy.

Cần lưu ý khi sử dụng máy ảnh trong môi trường có độ ẩm cao

Khi di chuyển máy ảnh từ môi trường lạnh sang môi trường ấm, có thể hình thành nước ngưng tụ trên ống kính hoặc các cấu kiện bên trong máy ảnh. Trong trường hợp này, cần tắt máy ảnh và đợi trong vòng ít nhất 1 giờ. Nếu có nước ngưng tụ trên thẻ nhớ, cần tháo thẻ nhớ ra khỏi máy ảnh và đợi cho đến khi nước bốc hơi hết trước khi lắp lại thẻ nhớ.

Những lưu ý khác

- Không xoay máy ảnh bằng dây đeo. Việc này có thể gây thương tích cho chính bạn hoặc những người xung quanh, hoặc làm hỏng máy ảnh.
- Không được sơn máy ảnh, vì sơn có thể làm tắc các bộ phận có thể tháo rời và gây trở ngại cho quá trình sử dụng.
- Tắt máy ảnh khi không sử dụng.
- Máy ảnh của bạn bao gồm các bộ phận nhạy cảm. Tránh va đập mạnh vào máy ảnh.
- Bảo vệ màn hình khỏi tác động lực bên ngoài bằng cách để máy trong vỏ hộp khi không sử dụng. Bảo vệ không làm trầy xước máy ảnh bằng cách không để máy ảnh tiếp xúc với cát, các dụng cụ sắc nhọn, hoặc các đồng xu tiền lẻ.
- Không sử dụng máy ảnh nếu màn hình bị xước hoặc vỡ. Bề mặt kính bị vỡ hoặc axit acrilic có thể gây ra các thương tích ở tay hoặc ở mặt. Đem máy ảnh đến trung tâm dịch vụ của Samsung để được sửa chữa.
- Không được đặt máy ảnh, pin, bộ sạc, hoặc các phụ kiện gần, ở trên, hoặc trong các thiết bị làm nóng, như lò vi sóng, bếp lò, hoặc bộ tản nhiệt. Nhiệt có thể làm biến dạng hoặc làm những thiết bị này nóng quá mức, điều này có thể gây cháy hoặc nổ.
- Không để ống kính tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, vì việc này có thể làm mất màu bộ cảm biến ảnh hoặc làm cho nó trục trặc.
- Không để ống kính bị trầy xước hoặc dính dấu vân tay. Lau ống kính bằng vải lau ống kính mềm, sạch và không có các mảnh vụn.
- Nếu bị va đập từ bên ngoài, máy ảnh có thể bị tắt. Điều này nhằm bảo vệ thẻ nhớ. Bật máy ảnh lên và sử dụng lại.
- Trong khi sử dụng máy ảnh, máy có thể bị nóng lên. Đây là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến tuổi thọ hay hoạt động của máy.
- Khi sử dụng máy ảnh ở nhiệt độ thấp, có thể phải mất một lúc để khởi động máy, màu của màn hình có thể tạm thời thay đổi, hoặc có thể xuất hiện ảnh sau. Tình trạng này không phải là trục trặc và chúng có thể tự điều chỉnh khi sử dụng máy ảnh ở những nơi có nhiệt độ ấm hơn.
- Sơn hoặc kim loại bên ngoài máy ảnh có thể gây dị ứng, ngứa da, chàm hoặc sưng tấy ở những người có làn da nhạy cảm. Nếu bạn gặp phải những triệu chứng này, phải ngay lập tức dừng sử dụng máy ảnh và xin ý kiến bác sĩ.
- Không được nhét các vật thể lạ vào các khoang máy ảnh, khe cắm, hoặc các điểm truy cập. Những hỏng hóc do sử dụng không đúng cách sẽ không thuộc phạm vi được bảo hành.
- Không được để người không có trình độ sửa chữa máy ảnh hoặc cố tự mình sửa chữa máy. Mọi hỏng hóc do người không có trình độ gây ra đều không thuộc phạm vi được bảo hành.

Thẻ nhớ

Thẻ nhớ được hỗ trợ

Sản phẩm này hỗ trợ các loại thẻ nhớ microSD, microSDHC hoặc microSDXC.

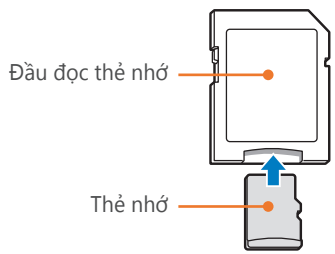

Để đọc dữ liệu trên máy tính hoặc bộ đọc thẻ nhớ, hãy lắp thẻ nhớ vào đầu đọc thẻ.

Dung lượng thẻ nhớ

Dung lượng thẻ nhớ có thể thay đổi tùy thuộc vào các chế độ chụp cảnh hoặc điều kiện chụp ảnh. Dung lượng này dựa trên một thẻ SD 2GB.

Kích thước		Chất lượng						
		Chất lượng cao	Chất lượng	Bình thường	RAW	RAW + Chất lượng cao	RAW + Chất lượng	RAW + Bình thường
Ảnh	20.0M (5472X3648)	160	290	398	55	35	44	48
	10.1M (3888X2592)	288	486	630	-	44	51	53
	5.9M (2976X1984)	435	679	835	-	49	54	56
	2.0M (1728X1152)	831	1.081	1.201	-	56	58	57
	Chớp sáng	489	743	899	-	-	-	-
	16.9M (5472X3080)	186	332	450	-	37	46	50
	7.8M (3712X2088)	355	577	730	-	48	52	55
	4.9M (2944X1656)	497	752	908	-	51	55	56
	2.1M (1920X1080)	1.546	2.804	3.847	-	60	62	63
	13.3M (3648X3648)	228	398	529	-	40	48	52
	7.0M (2640X2640)	385	616	771	-	48	53	55
	4.0M (2000X2000)	566	829	981	-	52	56	57
	1.1M (1024X1024)	2.779	4.690	6.085	-	62	63	64

Kích thước		Chất lượng	
		HQ	Bình thường
Video	1080 30P 1920X1080 (30 fps)	Khoảng 17'	Khoảng 19' 51"
	720 30P 1280X720 (30 fps)	Khoảng 23' 46"	Khoảng 29' 38"
	480 30P 640X480 (30 fps)	Khoảng 52' 57"	Khoảng 69' 43"
	240 WEB Để chia sẻ (30 fps)	-	Khoảng 235' 48"

- Các chỉ số bên trên được đo mà không sử dụng chức năng thu phóng.
- Thời gian ghi khả dụng có thể thay đổi nếu bạn sử dụng chức năng thu phóng.
- Một số đoạn video được ghi lại liên tiếp để xác định tổng thời gian ghi.
- Thời gian ghi tối đa là 29 phút 59 giây mỗi tập tin.
- Thời gian phát lại tối đa của Để chia sẻ là 30 giây mỗi tập tin.

Những lưu ý khi sử dụng thẻ nhớ

- Tránh để thẻ nhớ tiếp xúc với nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng (dưới 0 °C/32 °F hoặc trên 40 °C/104 °F). Nhiệt độ khắc nghiệt có thể khiến thẻ nhớ bị trục trặc.
- Lắp thẻ nhớ theo đúng hướng. Lắp thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh và thẻ nhớ.
- Không sử dụng thẻ nhớ đã bị xóa hết ở một máy tính hoặc máy ảnh khác. Xóa lại thẻ nhớ bằng máy ảnh của bạn.
- Tắt máy ảnh khi bạn tháo hoặc lắp thẻ nhớ.
- Không tháo thẻ nhớ hoặc tắt máy ảnh trong khi đèn đang nhấp nháy, vì việc này có thể làm hỏng dữ liệu của bạn.
- Khi tuổi thọ tối đa của thẻ nhớ đã hết, bạn không thể lưu thêm bất kỳ hình ảnh nào vào thẻ nhớ. Hãy sử dụng một thẻ nhớ mới.
- Không được bẻ, đánh rơi, hoặc để thẻ nhớ dưới tác động mạnh hoặc áp lực cao.
- Tránh sử dụng hoặc bảo quản thẻ nhớ ở những nơi có từ trường mạnh.
- Tránh sử dụng hoặc cất giữ thẻ nhớ ở những nơi có nhiệt độ cao, độ ẩm cao, hoặc có các chất ăn mòn.

- Không để thẻ nhớ tiếp xúc với các chất lỏng, bụi bẩn, hoặc các chất lạ. Nếu thẻ nhớ bị bẩn, dùng khăn mềm lau sạch thẻ nhớ trước khi lắp vào máy ảnh của bạn.
- Không để các chất lỏng, bụi bẩn, hoặc các chất lạ tiếp xúc với thẻ nhớ hoặc khe cắm thẻ nhớ. Làm như vậy có thể khiến cho thẻ nhớ hoặc máy ảnh bị trục trặc.
- Khi đem theo thẻ nhớ, hãy sử dụng vỏ bảo vệ để bảo vệ thẻ nhớ khỏi sự phóng tĩnh điện.
- Chuyển các dữ liệu quan trọng sang một thiết bị khác như ổ cứng, CD, hoặc DVD.
- Khi sử dụng máy ảnh trong một khoảng thời gian dài, thẻ nhớ có thể nóng lên. Đây là điều bình thường chứ không phải là trục trặc.
- Sử dụng loại thẻ nhớ đáp ứng được các yêu cầu tiêu chuẩn.

Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.

Giới thiệu về pin

Chỉ sử dụng các loại pin được Samsung chấp thuận.

Thông số kỹ thuật của pin

Mục	Mô tả
Mẫu*	B740AE/B740AC/B740AU/B740AK
Kiểu	Pin lithi-ion
Dung lượng pin	2.330 mAh
Điện áp	3,8 V
Thời gian sạc (Khi máy ảnh hết sạch pin)**	Khoảng 270 phút

* Các thông số hoặc mẫu pin có thể khác nhau tuỳ theo khu vực của bạn.
** Những hệ số trên căn cứ vào việc bạn sử dụng cáp USB và Bộ điều hợp AC được cấp. Sạc pin bằng cách kết nối pin với máy tính có thể mất nhiều thời gian hơn.

Nếu xử lý pin bất cẩn và không đúng cách có thể gây ra những thương tích cá nhân hoặc dẫn đến tử vong. Để đảm bảo an toàn, phải tuân thủ các chỉ dẫn về việc xử lý pin đúng cách:

- Pin có thể cháy hoặc phát nổ nếu không được xử lý đúng cách. Nếu phát hiện thấy pin có dấu hiệu biến dạng, rạn nứt hoặc bất kỳ dấu hiệu bất thường nào khác, cần ngay lập tức chấm dứt việc sử dụng pin và liên hệ với nhà sản xuất.
- Chỉ sử dụng các bộ sạc pin nguyên gốc do nhà sản xuất khuyến cáo và chỉ sạc pin theo phương pháp được mô tả trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này.
- Không đặt pin gần các thiết bị phát nhiệt hoặc để pin tiếp xúc với môi trường quá nóng, như bên trong xe hơi đóng kín cửa vào mùa hè.
- Không được cho pin vào lò vi sóng.
- Tránh sử dụng hoặc bảo quản pin ở những nơi nóng, ẩm, như phòng xông hơi hoặc nhà tắm.
- Không để máy ảnh trên những bề mặt dễ bắt lửa như giường, thảm, chăn điện trong khoảng thời gian dài.
- Khi bật máy ảnh, không được để máy ảnh ở những không gian hạn chế trong khoảng thời gian dài.
- Không để các cực của pin tiếp xúc với các vật thể bằng kim loại, như vòng cổ, đồng xu, chìa khóa, hoặc đồng hồ.
- Chỉ dùng các pin chính hãng, được nhà sản xuất khuyên dùng hoặc pin sạc lại lithi-ion.
- Không được dùng các vật sắc nhọn để tháo rời hoặc đâm vào pin.
- Không để pin tiếp xúc với những nơi có áp suất cao hoặc lực nghiền mạnh.
- Tránh để pin chịu tác động mạnh, như đánh rơi từ trên cao.
- Không để pin tiếp xúc với nhiệt độ 60 °C (140 °F) hoặc cao hơn.
- Không để pin tiếp xúc với môi trường có độ ẩm hoặc chất lỏng.
- Không để pin tiếp xúc với các nguồn nhiệt quá nóng như ánh nắng mặt trời, lửa hoặc các nguồn tương tự.

Hướng dẫn tiêu hủy

- Thận trọng khi tiêu hủy pin.
- Không được tiêu hủy pin bằng lửa.
- Các quy định về tiêu hủy pin có thể có sự khác biệt ở từng quốc gia và khu vực. Việc tiêu hủy pin phải tuân thủ mọi quy định của địa phương và liên bang.

Hướng dẫn sạc pin

Chỉ sạc pin theo các phương pháp mô tả trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này. Pin có thể cháy hoặc phát nổ nếu không được sạc đúng cách.

Tuổi thọ pin

Chế độ chụp	Thời gian chụp trung bình/Số lượng ảnh
Ảnh	• Khoảng 325 phút/Khoảng 650 ảnh (Khi bạn gắn ống kính 9 mm và sử dụng đèn flash trong) • Khoảng 265 phút/Khoảng 530 ảnh (Khi bạn gắn ống kính 9-27 mm và sử dụng đèn flash gắn ngoài)
Video	Khoảng 190 phút (Quay video ở độ phân giải 1920X1080 và 30 fps.)

- Các chỉ số bên trên dựa trên các tiêu chuẩn thử nghiệm CIPA. Kết quả của bạn có thể có sự khác đi tùy thuộc vào điều kiện sử dụng thực tế.
- Thời gian chụp có thể thay đổi tuỳ thuộc vào cảnh nền, khoảng dừng khi chụp, và điều kiện sử dụng.
- Một số đoạn video được ghi lại liên tiếp để xác định tổng thời gian ghi.

Thông báo pin yếu

Khi hết pin, biểu tượng pin sẽ chuyển sang màu đỏ và sẽ xuất hiện thông báo "**Pin Yếu**".

Những lưu ý khi sử dụng pin

- Tránh để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng (dưới 0 °C/32 °F hoặc trên 40 °C/104 °F). Nhiệt độ khắc nghiệt có thể làm giảm dung lượng sạc của pin.
- Khi sử dụng máy ảnh trong một khoảng thời gian dài, khu vực xung quanh vị trí pin có thể nóng lên. Điều này không ảnh hưởng đến việc sử dụng bình thường của máy ảnh.
- Không được kéo dây cấp điện để ngắt kết nối phích cắm khỏi ổ cắp điện, vì điều này có thể gây cháy hoặc giật điện.
- Ở những khu vực có nhiệt độ dưới 0 °C/32 °F, dung lượng hoặc tuổi thọ pin có thể bị suy giảm.
- Dung lượng pin có thể bị suy giảm ở những nơi có nhiệt độ thấp, nhưng sẽ trở lại bình thường ở những nơi có nhiệt độ ấm hơn.
- Tháo pin ra khỏi máy ảnh khi cất giữ trong một thời gian dài. Pin lắp trong máy ảnh có thể bị chảy hoặc ăn mòn theo thời gian và gây ra những hỏng hóc nghiêm trọng cho máy ảnh của bạn. Việc bảo quản máy ảnh trong một khoảng thời gian dài mà vẫn lắp pin có thể khiến pin bị cạn kiệt. Bạn có thể sẽ không thể sạc lại pin đã hết điện.
- Khi không sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian dài (từ 3 tháng trở lên), phải thường xuyên kiểm tra và sạc lại pin. Nếu để tình trạng pin hết điện kéo dài, dung lượng và tuổi thọ của pin có thể bị suy giảm, điều này có thể dẫn tới những trục trặc, cháy, hoặc nổ pin.

Những lưu ý khi sử dụng pin

Bảo vệ không làm hỏng hóc pin, bộ sạc, và thẻ nhớ.

Tránh để pin tiếp xúc với các vật thể bằng kim loại, vì điều này có thể tạo nên kết nối giữa cực + và cực - của pin và dẫn tới những hỏng hóc về pin tạm thời hoặc lâu dài và có thể gây cháy hoặc giật điện.

Những lưu ý khi sạc pin

- Nếu đèn báo trạng thái tắt, phải kiểm tra để đảm bảo chắc chắn đã lắp đúng pin.
- Nếu bật máy ảnh trong khi đang sạc pin, sẽ không thể sạc đầy pin. Hãy tắt máy ảnh trước khi sạc pin.
- Không sử dụng máy ảnh trong khi đang sạc pin. Việc này có thể gây hỏa hoạn hoặc giật điện.
- Không được kéo dây cấp điện để ngắt kết nối phích cắm khỏi ổ cắp điện, vì điều này có thể gây cháy hoặc giật điện.
- Phải sạc pin trong ít nhất 10 phút trước khi bật máy.
- Nếu bạn kết nối máy ảnh với nguồn điện bên ngoài khi pin đã cạn kiệt, việc sử dụng các chức năng tiêu thụ năng lượng cao có thể khiến máy ảnh bị tắt. Để sử dụng máy ảnh bình thường, hãy sạc lại pin.
- Nếu bạn kết nối lại với nguồn điện khi pin đã được sạc đầy, đèn báo trạng thái bật trong khoảng 30 phút.
- Việc sử dụng đèn flash hoặc chức năng quay video có thể làm cạn pin rất nhanh. Sạc pin cho đến khi đèn báo trạng thái màu đỏ tắt đi.
- Nếu đèn báo trạng thái nhấp nháy màu đỏ, hãy kết nối lại với nguồn điện, hoặc tháo pin và lắp lại.
- Nếu bạn sạc pin trong điều kiện dây điện quá nhiệt hoặc nhiệt độ quá cao, đèn báo trạng thái sẽ nhấp nháy màu đỏ. Quá trình sạc sẽ bắt đầu khi pin mát trở lại.
- Sạc pin quá lâu có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Sau khi sạc xong, ngắt kết nối nguồn điện ra khỏi máy ảnh.
- Không được bẻ cong hoặc đặt các vật nặng lên dây AC. Làm như vậy có thể làm hỏng dây điện.

Lưu ý khi sạc pin bằng cách kết nối với máy tính

- Chỉ sử dụng dây cắm USB được cung cấp.
- Sẽ không thể sạc được pin khi:
  - bạn sử dụng dây nối USB
  - các thiết bị USB khác đang được kết nối với máy tính của bạn
  - bạn kết nối dây với cổng trước của máy tính
  - cổng USB máy tính của bạn không hỗ trợ nguồn điện đầu ra tiêu chuẩn (5V, 500 mA)

Xử lý và tiêu hủy pin và bộ sạc một cách thận trọng

- Không được tiêu hủy pin bằng lửa. Tuân thủ mọi quy định của địa phương khi tiêu hủy các loại pin đã qua sử dụng.
- Không được đặt pin hoặc máy ảnh ở trên hoặc trong các thiết bị làm nóng, như lò vi sóng, bếp lò, hoặc bộ tản nhiệt. Khi quá nhiệt, pin có thể phát nổ.

Cập nhật phần sụn

Kết nối máy ảnh với máy tính và cập nhật phần sụn máy ảnh có ống kính.

- Bạn không thể chạy chương trình nâng cấp phần sụn nếu không sạc đầy pin. Sạc đầy pin trước khi chạy chương trình nâng cấp phần sụn.
- Nếu bạn nâng cấp phần sụn, cài đặt người dùng và các giá trị sẽ được cài đặt lại. (Ngày tháng, thời gian, ngôn ngữ, và cài đặt phát video sẽ không thay đổi.)
- Không tắt máy ảnh trong khi đang thực hiện nâng cấp.

1 Tắt máy ảnh.

2 Kết nối máy ảnh với máy tính bằng cáp USB.

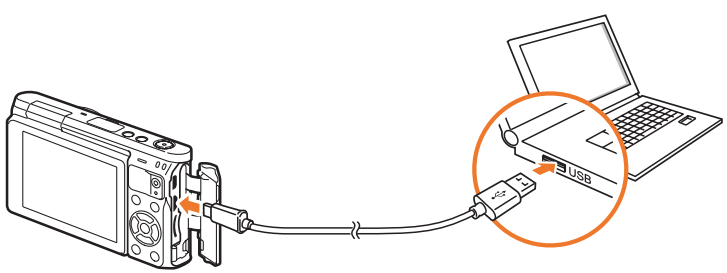

- Bạn phải cắm đầu nhỏ của cáp USB vào máy ảnh của bạn. Nếu cáp bị cắm ngược, nó có thể làm hỏng các tập tin của bạn. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm cho mọi mất mát dữ liệu.
- Nếu bạn cố cắm cáp USB vào cổng HDMI, máy ảnh có thể không hoạt động đúng cách.

3 Bật máy ảnh.

4 Trên máy tính, chọn **i-Launcher** → **Firmware Upgrade**.

5 Hãy tuân theo các hướng dẫn trên màn hình để tải về phần sụn cho máy ảnh.

- Bạn có thể tải phần sụn máy ảnh hoặc ống kính.

6 Tắt máy ảnh khi hoàn tất việc tải về.

7 Tháo cáp USB.

8 Bật máy ảnh.

9 Nhấn [MENU] → ⚙ → **Thông tin thiết bị** → **Cập Nhật Phần Mềm** → **Phần sụn Thân máy** hoặc **Phần sụn Ống kính**.

10 Chọn **Có** từ cửa sổ xuất hiện trên máy ảnh để cập nhật phần sụn.

Trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ

Nếu gặp bất kỳ vấn đề gì với máy ảnh của bạn, hãy thử các quy trình xử lý sự cố sau đây trước khi liên hệ với một trung tâm dịch vụ.

Khi để lại máy ảnh của bạn tại trung tâm dịch vụ, hãy đảm bảo cũng để lại cả các phụ kiện có thể gây ra những trục trặc cho máy, như thẻ nhớ và pin.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Không bật được máy ảnh	• Kiểm tra xem đã lắp pin chưa. • Kiểm tra xem pin đã được lắp đúng chưa. • Sạc pin.
Nguồn điện tắt đột ngột	• Sạc pin. • Máy ảnh của bạn có thể đang ở Chế độ tắt nguồn tự động hoặc màn hình hiển thị tắt tự động. (tr. 153) • Máy ảnh có thể tắt tự động để tránh không làm hỏng thẻ nhớ khi tiếp xúc với nguồn nhiệt quá nóng. Bật lại máy ảnh.
Pin máy ảnh yếu đi nhanh chóng	• Pin máy ảnh có thể yếu đi nhanh chóng trong môi trường có nhiệt độ thấp (dưới 0 °C/32 °F). Làm ấm pin bằng cách cho pin vào túi quần của bạn. • Việc sử dụng đèn flash hoặc chức năng quay video có thể làm cạn pin rất nhanh. Sạc lại nếu cần. • Pin là bộ phận có thể cạn kiệt và phải được sạc thường xuyên. Thay pin mới nếu tuổi thọ pin giảm nhanh.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Không thể chụp được ảnh	• Thẻ nhớ đầy. Xóa các tập tin không cần thiết hoặc lắp một thẻ nhớ mới. • Xoá hết thẻ nhớ. • Lỗi thẻ nhớ. Hãy sử dụng một thẻ nhớ mới. • Kiểm tra xem đã bật máy ảnh chưa. • Sạc pin. • Kiểm tra xem pin đã được lắp đúng chưa.
Máy ảnh bị treo	Tháo pin và lắp lại.
Máy ảnh quá nóng	Trong khi sử dụng máy ảnh, máy có thể bị nóng lên. Đây là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến tuổi thọ hay hoạt động của máy ảnh.
Đèn flash khởi động không chủ định	Đèn flash có thể khởi động do tĩnh điện. Máy ảnh không bị trục trặc.
Đèn flash không hoạt động	• Đèn flash có thể được cài đặt ở chế độ **Tắt**. (tr. 90) • Trong một số chế độ, bạn không thể sử dụng đèn flash.
Ngày tháng và thời gian không chính xác	Cài đặt ngày và giờ dưới ⚙ menu. (tr. 154)
Màn hình hiển thị hoặc các nút bấm không hoạt động	Tháo pin và lắp lại.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Lỗi thẻ nhớ	• Tắt máy ảnh, và khởi động lại. • Tháo thẻ nhớ, và lắp lại. • Xoá hết thẻ nhớ. Xem phần "Những lưu ý khi sử dụng thẻ nhớ" để biết thêm chi tiết. (tr. 171)
TV hoặc máy tính không thể hiển thị các ảnh hoặc video được lưu trong thẻ nhớ microSDXC.	Thẻ nhớ microSDXC sử dụng hệ thống tập tin exFAT. Đảm bảo rằng thiết bị ngoại vi tương thích với hệ thống tập tin exFAT trước khi kết nối máy ảnh với thiết bị đó.
Máy tính của bạn không nhận ra thẻ nhớ microSDXC.	Thẻ nhớ microSDXC sử dụng hệ thống tập tin exFAT. Để sử dụng thẻ nhớ microSDXC trên máy tính cài Windows XP, hãy tải về và cập nhật bộ cài hệ thống tập tin exFAT từ trang web của Microsoft.
Không thể hiển thị các tập tin	Nếu bạn đổi tên một tập tin, máy ảnh của bạn sẽ không thể phát lại tập tin đó (tên của tập tin phải đáp ứng tiêu chuẩn DCF). Nếu gặp phải tình huống này, hãy mở các tập tin trên máy tính của bạn.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Ảnh bị mờ	• Phải đảm bảo rằng lựa chọn lấy nét được cài đặt phù hợp với loại ảnh được chụp. • Sử dụng chân máy để tránh làm rung máy ảnh. • Đảm bảo ống kính luôn sạch. Nếu bẩn, hãy lau sạch ống kính. (tr. 166)
Màu sắc của bức ảnh không phù hợp với phong cảnh thực tế	Chế độ Cân bằng Trắng không đúng có thể tạo ra màu sắc không trung thực. Chọn đúng tùy chọn Cân bằng Trắng để phù hợp với nguồn sáng. (tr. 72)
Ảnh quá sáng hoặc quá tối.	Ảnh của bạn thừa hoặc thiếu sáng. • Điều chỉnh giá trị khẩu độ hoặc tốc độ màn trập. • Điều chỉnh độ nhạy ISO. (tr. 71) • Bật hoặc tắt đèn flash. (tr. 90) • Điều chỉnh giá trị phơi sáng. (tr. 97)
Ảnh bị biến dạng	Dòng máy ảnh này có thể làm biến dạng ảnh khi sử dụng một ống kính góc rộng để chụp được những bức ảnh có góc ngắm rộng. Đây là điều bình thường, và không gây ra bất kỳ hỏng hóc nào.
Các đường ngang xuất hiện trên ảnh	Điều này có thể xảy ra khi đối tượng chụp ở dưới nguồn sáng là đèn huỳnh quang hoặc đèn hơi thủy ngân. Chọn tốc độ màn trập chậm hoặc cài đặt chế độ chụp về Tự động.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Màn hình phát lại không xuất hiện trên thiết bị gắn ngoài được kết nối	• Đảm bảo đã gắn đúng cáp HDMI vào bộ giám sát gắn ngoài. • Đảm bảo đã ghi đúng thẻ nhớ.
Máy tính của bạn không nhận máy ảnh	• Kiểm tra xem cáp USB đã được kết nối đúng chưa. • Kiểm tra xem đã bật máy ảnh chưa. • Kiểm tra xem bạn có đang sử dụng hệ điều hành được hỗ trợ không.
Máy tính của bạn ngắt kết nối với máy ảnh khi đang chuyển tập tin	Việc chuyển tập tin có thể bị gián đoạn do tĩnh điện. Ngắt kết nối dây USB và kết nối lại.
i-Launcher không hoạt động đúng	• Tắt i-Launcher và khởi động lại chương trình. • Tùy thuộc vào thông số kỹ thuật và môi trường máy tính của bạn, chương trình không thể khởi động tự động được. Trong trường hợp này, nhấp chuột vào **Bắt đầu** → **Tất cả các chương trình** → **Samsung** → **i-Launcher** → **Samsung i-Launcher** trên Cửa sổ máy tính của bạn. (Đối với Windows 8, mở màn hình Bắt đầu, và chọn **Tất cả ứng dụng** → **Samsung i-Launcher**.) Hoặc, nhấp chuột vào **Ứng dụng** → **Samsung** → **i-Launcher** trên máy tính Mac OS của bạn.

Tình trạng	Các biện pháp khắc phục đề xuất
Chức năng Tự động Lấy nét không hoạt động	• Chủ thể chụp không được lấy nét. Khi chủ thể chụp nằm ngoài khu vực lấy nét tự động, hãy chụp ảnh bằng cách di chuyển đối tượng vào vùng lấy nét tự động và bấm nửa chừng [**Nút chụp**]. • Đối tượng quá gần. Bước lùi lại và chụp.
Ống kính không hoạt động	• Đảm bảo đã gắn đúng ống kính. • Tháo ống kính ra khỏi máy ảnh và gắn lại.
Đèn flash rời không hoạt động	Đảm bảo rằng đèn flash ngoài được gắn đúng cách trên cổng gắn đèn flash ngoài.
Màn hình cài đặt ngày và giờ xuất hiện khi bạn bật máy ảnh	• Cài đặt lại ngày tháng và thời gian. • Màn hình này xuất hiện khi nguồn điện bên trong máy ảnh hết hoàn toàn. Lắp pin đã được sạc đầy và đợi ít nhất 72 giờ trong tình trạng tắt nguồn điện để nguồn điện bên trong được sạc lại.

Thông số kỹ thuật máy ảnh

Bộ cảm biến ảnh	
Loại	BSI CMOS
Kích thước bộ cảm biến	13,2 X 8,8 mm
Điểm ảnh hiệu dụng	Khoảng 20,5 mega-pixels
Tổng số pixel	Khoảng 20,9 mega-pixels
Bộ lọc màu	Bộ lọc màu cơ bản RGB
Ngàm ống kính	
Kiểu	Ống nối Samsung NX-M
Ống kính	Ống kính Samsung NX-M
Bộ Chống rung ảnh	
Kiểu	Bộ chuyển ống kính (tuỳ thuộc vào ống kính)
Chế độ	Tắt/Chế độ 1/Chế độ 2
Hiệu chỉnh méo hình	
Tắt/Bật (tuỳ thuộc vào ống kính)	
i-Function	
Có hỗ trợ (tuỳ ống kính)	

Hiển thị	
Kiểu	TFT LCD với Bảng Điều khiển Cảm ứng (Kiểm soát Cảm ứng Loại C được Kích hoạt)
Kích thước	3,0" (Khoảng 75,2 mm)
Độ phân giải	HVGA (320X480) 460,8 k điểm
Trường ngắm	Khoảng 100 %
Góc	Lật ngược: 180°
Màn hình hiển thị/ giao diện người dùng	Đường Lưới, Icons, Biểu đồ, Máy đo mức
Lấy nét	
Kiểu	AF Tương phản
Điểm lấy nét	• Lựa chọn: 1 điểm (Chọn tự do) • Đa điểm: Bình thường 21 điểm, Cận cảnh 35 điểm • Nhận diện khuôn mặt: Tối đa 10 khuôn mặt • Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể
Chế độ	AF 1 điểm, Lấy nét tự động liên tục, Lấy nét bằng tay, Lấy nét tự động khi chạm màn hình & Màn trập
Đèn Hỗ trợ AF	Đèn LED Xanh lục

Màn trập	
Kiểu	Màn trập điện tử
Tốc độ	• Tự động: 1/16.000–1/4 giây. • Bằng tay: 1/16.000–30 giây. (1/3 EV bước) • Bulb (thời gian giới hạn: 4 phút.)
Độ phơi sáng	
Hệ thống đo sáng	TTL 221 (17X13) Phân khúc theo khối
	Đo sáng: Đa, Trung tâm, Điểm
	Phạm vi đo sáng: EV 0–18 (ISO160 · 9 mm, F3.5)
Bù sáng	±3 EV (1/3 EV bước)
Khoá AE	Phím tuỳ chỉnh
ISO tương đương	Tự động, 160, 200, 400, 800, 1600, 3200, 6400, 12800 (1 hoặc 1/3 EV bước) * Cài đặt ISO Tự động có thể chọn lên đến ISO 3200. Bạn có thể chọn ISO 100 và 25600.
Drive mode	
Chế độ	Một ảnh, Liên tiếp, Chớp sáng (chỉ 5M), Đếm ngược chụp, Dự phòng lộ sáng (Tự động Phơi sáng, Cân bằng trắng, Picture wizard, Độ sâu trường ảnh)
Chụp liên tiếp	6 fps * Tốc độ chụp tối đa là 6 khung hình trên giây. Tốc độ này giảm dần sau khoảng 11 lần chụp JPEG, 4 lần chụp RAW. (Có thể thay đổi tùy theo đặc điểm kỹ thuật thẻ nhớ.)
Chụp nhóm phơi sáng	Chụp bủa vây phơi sáng tự động (±3 EV), Nhóm cân bằng trắng, Chụp bủa vây Thuật sĩ hình ảnh, Dự phòng độ sâu trường ảnh
Tự đếm ngược thời gian chụp	2–30 giây (khoảng dừng là 1 giây)
Bấm phím chụp	qua cổng Micro USB (tùy chọn)
Flash	
Kiểu	Đèn flash gắn liền
Chế độ	Đèn Flash thông minh, Tự động, Mắt đỏ tự động, Lấp đầy, Lấp đầy đỏ, Màn ngăn đầu tiên, Màn ngăn thứ hai, Tắt
Số hiệu dẫn hướng	4,9 (dựa trên ISO 160, 24 mm), 4 (dựa trên ISO 100, 24 mm)
Góc ngắm	24 mm (tương đương phim 35 mm)
Tốc độ đồng bộ	Ít hơn 1/200 giây.
EV của đèn flash	-2–+2 EV (1/2 EV bước)
Đèn flash gắn ngoài	Có sẵn đèn flash gắn ngoài loại nhỏ Samsung NX (SEF7A) (tùy chọn) Số hiệu dẫn hướng: 8 (Dựa trên ISO 160, 24 mm), 7 (Dựa trên ISO 100, 24 mm)
Thiết bị đầu cuối đồng bộ	Cổng đèn flash gắn ngoài

Cân bằng Trắng	
Chế độ	Cân bằng trắng tự động, Ánh sáng ban ngày, Nhiều Mây, Trắng huỳnh quang, NW huỳnh quang, Ban ngày huỳnh quang, Vonfam, Cân bằng trắng flash, Cài đặt tùy biến, Nhiệt độ màu (Bằng tay)
Vi chỉnh	Màu hổ phách/Màu xanh dương/Màu xanh lục/Màu đỏ tươi 7 bước tương ứng
Dynamic Range	
Tắt/Dải nhạy sáng động thông minh+/HDR	
Thuật sĩ Hình ảnh	
Chế độ	Chuẩn, Sống động, Chân dung, Phong cảnh, Rừng cây, Hoài cổ, Mát mẻ, Êm Đềm, Cổ điển, Tùy chỉnh 1, Tùy chỉnh 2, Tùy chỉnh 3
Thông số	Color, Độ bão hòa, Độ sắc nét, Độ tương phản
Chụp	
Chế độ	Tự động, Thông minh, Chương trình, Ưu tiên khẩu độ, Ưu tiên tốc độ, Chỉnh bằng tay
Chế độ Thông minh	Chân dung đẹp, Khuôn mặt đẹp nhất, Chụp liên tục, Chụp Trẻ Em, Phong cảnh, Cận cảnh, Thức ăn, Tiệc và Trong Nhà, Cố định hành động, Màu tươi sáng, Toàn cảnh, Thác nước, Bóng, Hoàng hôn, Đêm, Pháo hoa, Vết ánh sáng
Lọc thông minh	Tối bốn góc ảnh, Thu nhỏ, Phác họa, Mắt Cá

Kích thước	• JPEG (3:2): 20.0M (5472X3648), 10.1M (3888X2592), 5.9M (2976X1984), 5.0M (2736X1824) (Chỉ áp dụng với chế độ chớp sáng), 2.0M (1728X1152) • JPEG (16:9): 16.9M (5472X3080), 7.8M (3712X2088), 4.9M (2944X1656), 2.1M (1920X1080) • JPEG (1:1): 13.3M (3648X3648), 7.0M (2640X2640), 4.0M (2000X2000), 1.1M (1024X1024) • RAW: 20.0M (5472X3648)
Chất lượng	Chất lượng cao, Chất lượng, Bình thường, RAW, RAW + Chất lượng cao, RAW + Chất lượng, RAW + Bình thường
Tiêu chuẩn RAW	SRW (ver.3.0.0)
Không gian Màu	sRGB, Adobe RGB
Video	
Kiểu	MP4 (H.264)
Định dạng	Phim: H.264, Âm thanh: AAC
Chế độ AE Phim	Chương trình, Ưu tiên khẩu độ, Ưu tiên tốc độ, Chỉnh bằng tay
Đoạn phim	Bật/tắt Âm thanh (Thời gian quay: Tối đa 29' 59'')

Lọc thông minh	Tối bốn góc ảnh, Thu nhỏ, Phác họa, Mắt Cá
Kích thước	1920X1080, 1280X720, 640X480, 320X240 (Để chia sẻ)
Tỷ lệ khung ảnh	30 fps
Đa chuyển động	x0.25 (chỉ với 640X480, 320X240), x1, x5, x10, x20
Chất lượng	HQ, Bình thường
Âm thanh	Đơn sắc
Chỉnh sửa	Chụp ảnh tĩnh, Thời gian tinh chỉnh
Phát lại	
Kiểu	Ảnh đơn, Thumbnails (15/28), Trình chiếu, Phim
Chỉnh sửa	Lọc thông minh, Cắt, Tái kích thước, Xoay, Sửa khuôn mặt, Độ sáng, Độ tương phản, Tự động điều chỉnh, Độ bão hoà, Điều chỉnh RGB, Nhiệt độ màu, Độ phơi sáng
Lọc thông minh	Tối bốn góc ảnh, Thu nhỏ, Tiêu điểm mềm, Phác họa, Mắt Cá, Cổ điển, Hoài cổ, Tranh sơn dầu, Hoạt hình, Tranh Thủy mặc, Bộ lọc Tỏa ánh sáng, Zoom Ảnh

Lưu trữ	
Media	Bộ nhớ ngoài (tuỳ chọn)*: microSD (2 GB được bảo hành), microSDHC (lên đến 32 GB được bảo hành), microSDXC (lên đến 64 GB được bảo hành) * Nên sử dụng loại 6 hoặc cao hơn
Định dạng tập tin	RAW (SRW (ver.3.0.0)), JPEG (EXIF 2.3), MP4 (Phim), DCF
Mạng Không dây	
Kiểu	IEEE 802.11b/g/n
Chức năng	AutoShare, Remote Viewfinder, MobileLink, Photo Beam, Sao lưu Tự động, Samsung Link, SNS & Cloud, Email, Baby Monitor, Group Share
NFC	
Có	
Giao diện	
Đầu ra dạng số	USB 2.0 (khe cắm USB nhỏ)
Đầu ra video	• NTSC, PAL (có thể chọn) • HDMI
Bộ phát gắn ngoài	Có
Nguồn điện DC	DC 5,0 V, 0,55 A qua micro USB

Nguồn Điện	
Kiểu	Pin có thể sạc lại được: B740AE/B740AC/ B740AU/B740AK (2.330 mAh, 3,8 V) * Các thông số hoặc mẫu pin có thể khác nhau tuỳ theo khu vực của bạn.
Kích thước (Rộng X Cao X Sâu)	
110,4 X 61,9 X 22,5 mm	
Trọng lượng	
158 g (khi chưa lắp pin và thẻ nhớ)	
Nhiệt độ	
0–40 °C	
Độ ẩm Làm việc	
5–85%	
Phần mềm	
i-Launcher, Adobe Photoshop Lightroom 5	

* Các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo nhằm nâng cao hiệu quả.
* Tên của các thương hiệu và các sản phẩm khác là nhãn hiệu thương mại của các nhà sản xuất tương ứng.

Bảng Thuật ngữ

AP (Điểm Truy cập)

Một điểm truy cập là một thiết bị cho phép các thiết bị không dây kết nối với một mạng có dây.

Mạng Ad-Hoc

Mạng ad-hoc là một kết nối tạm thời để chia sẻ các tập tin hoặc là sự kết nối internet giữa máy tính và thiết bị.

AdobeRGB

Adobe RGB được sử dụng cho việc in ấn thương mại và có dải màu lớn hơn sRGB. Dải màu rộng hơn của nó giúp bạn dễ dàng chỉnh sửa hình ảnh trên máy tính.

AEB (Dự phòng Phơi sáng Tự động)

Tính năng này tự động chụp một số bức ảnh ở những điểm phơi sáng khác nhau để giúp bạn chụp được hình ảnh có độ phơi sáng tốt nhất.

AEL (Khoá Phơi sáng Tự động)

Tính năng này giúp bạn khoá chức năng phơi sáng ở mức mà bạn muốn để tính toán mức độ phơi sáng.

AF (Lấy nét Tự động)

Một hệ thống tự động tập trung ống kính máy ảnh vào đối tượng. Máy ảnh của bạn sử dụng độ tương phản để lấy nét tự động.

AMOLED (Đi-ốt phát sáng hữu cơ ma trận hiệu dụng)/ LCD (Màn hình Tinh thể Lỏng)

AMOLED là màn hình hiểu thị hình ảnh rất mỏng và sáng, vì nó không cần chiếu sáng ngược. LCD là màn hình hiển thị hình ảnh thường được sử dụng trong điện tử gia dụng. Màn hình này cần một đèn nền riêng biệt, như CCFL hoặc LED, để tái tạo màu sắc.

Khẩu độ

Khẩu độ kiểm soát lượng ánh sáng tiếp xúc với bộ cảm biến của máy ảnh.

Rung máy (Mờ)

Nếu máy ảnh bị di chuyển trong khi màn trập đang mở, toàn bộ mức ảnh có thể sẽ bị mờ. Điều này xảy ra thường xuyên hơn khi tốc độ màn trập chậm. Tránh làm rung máy bằng cách tăng độ cảm biến sáng, sử dụng đèn chớp, hoặc sử dụng tốc độ màn trập nhanh hơn. Ngoài ra, có thể sử dụng chân máy hoặc chức năng OIS (Chống rung quang học) để cố định máy ảnh.

Điện toán Đám mây

Điện toán đám mây là một công nghệ cho phép bạn lưu dữ liệu trên máy chủ từ xa và sử dụng chúng từ thiết bị có điểm truy cập internet.

Không gian Màu

Dải màu mà máy ảnh có thể nhận diện được.

Nhiệt độ màu

Nhiệt độ Màu là một phép đo độ Kelvin (K) cho biết sắc độ của một loại nguồn sáng cụ thể. Khi nhiệt độ màu tăng lên, màu của nguồn sáng có màu xanh hơn. Khi nhiệt độ màu giảm xuống, màu của nguồn sáng có màu đỏ hơn. Ở độ Kelvin 5.500, màu của nguồn sáng tương tự như mặt trời vào giữa trưa.

Bố cục

Trong nhiếp ảnh bố cục nghĩa là việc sắp xếp các đối tượng trong một bức ảnh. Luôn tuân thủ quy tắc 1/3 để có được một bố cục đẹp.

DCF (Quy tắc thiết kế cho hệ thống Tập tin của Máy ảnh)

Một thông số để xác định một định dạng tập tin và hệ thống tập tin đối với dòng máy ảnh kỹ thuật số do Hiệp hội Công nghiệp Công nghệ Thông tin và Điện tử Nhật Bản (JEITA) đề ra.

Độ sâu trường ảnh

Khoảng cách giữa điểm gần nhất và điểm xa nhất mà có thể lấy nét được trong một bức ảnh. Độ sâu trường ảnh thay đổi theo khẩu độ ống kính, độ dài tiêu cự, và khoảng cách từ máy ảnh đến đối tượng. Ví dụ, lựa chọn khẩu độ nhỏ hơn sẽ làm tăng độ sâu trường ảnh và làm mờ hình nền của một bố cục ảnh.

EV (Giá trị phơi sáng)

Mọi sự kết hợp của tốc độ màn trập máy ảnh và khẩu độ ống kính đều đem lại độ phơi sáng như nhau.

Bù sáng

Tính năng này gúp bạn nhanh chóng điều chỉnh giá trị phơi sáng do máy ảnh đo được, theo gia số giới hạn, để cải thiện độ phơi sáng của bức ảnh của bạn.

Exif (Định dạng Tập tin Hình ảnh Có thể Thay đổi)

Một thông số để xác định một định dạng tập tin hình ảnh đối với dòng máy ảnh kỹ thuật số do Hiệp hội Công nghiệp Công nghệ Thông tin và Điện tử Nhật Bản (JEITA) đề ra.

Độ phơi sáng

Lượng ánh sáng được phép tiếp xúc với bộ cảm biến của máy ảnh. Có thể kiểm soát độ phơi sáng bằng cách kết hợp tốc độ màn trập, giá trị khẩu độ, và cảm biến sáng ISO.

Đèn flash

Một đèn tốc độ giúp tạo ra độ phơi sáng đầy đủ trong điều kiện ánh sáng yếu.

Tiêu cự

Khoảng cách từ giữa ống kính cho đến điểm lấy nét của nó (tính theo mm). Độ dài tiêu cự càng dài sẽ khiến góc ngắm càng hẹp và đối tượng chụp sẽ bị phóng to lên. Độ dài tiêu cự càng ngắn, góc ngắm càng rộng.

Biểu đồ

Một biểu đồ biểu thị độ sáng của một bức ảnh. Trục ngang thể hiện độ sáng và trục dọc thể hiện số pixel. Các điểm cao bên tay phải (quá tối) và bên trái (quá sáng) trên biểu đồ chỉ ra một bức ảnh được phơi sáng không đúng.

H.264/MPEG-4

Một định dạng video có độ nén cao được đề ra bởi các tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO-IEC và ITU-T. Bộ mã hoá này có khả năng cung cấp video chất lượng cao ở tốc độ truyền bít thấp do Joint Video Team (JVT) phát triển.

Bộ cảm biến ảnh

Phần vật lý của một máy ảnh kỹ thuật số có chứa một tế bào quang ảnh cho mỗi điểm ảnh trong bức ảnh. Mỗi tế bào quang ảnh ghi lại độ sáng của ánh sáng chiếu vào nó trong một lần phơi sáng. Các loại cảm biến thông thường là CCD (Thiết bị Tích điện Kép) và CMOS (Bán dẫn có Bổ sung Ôxít Kim loại).

Địa chỉ IP (Giao thức Internet)

Một địa chỉ IP là một số duy nhất được gán cho mỗi thiết bị được kết nối với internet.

Độ nhạy ISO

Độ nhạy sáng của máy ảnh dựa trên tốc độ phim tương đương được sử dụng trong máy ảnh dùng phim. Ở mức cài đặt độ nhạy ISO cao hơn, máy ảnh sử dụng tốc độ màn trập cao hơn, có thể làm giảm độ mờ do rung máy hoặc do ánh sáng yếu. Tuy nhiên, những bức ảnh có độ nhạy sáng cao thường dễ bị nhiễu.

JPEG (Liên hiệp nhóm các chuyên gia về ảnh)

Một phương pháp nén những bức ảnh kỹ thuật số. Những bức ảnh có định dạng JPEG được nén để làm giảm toàn bộ kích thước tập tin đồng thời tối thiểu hóa việc giảm độ phân giải hình ảnh.

Đo sáng

Đo sáng tức là cách máy ảnh đo chất lượng ánh sáng để thiết lập giá trị phơi sáng.

MF (Lấy nét Bằng tay)

Một hệ thống lấy nét bằng tay vật thể trên ống kính máy ảnh. Bạn có thể sử dụng vòng lấy nét để lấy nét đối tượng chụp.

MJPEG (JPEG Chuyển động)

Một định dạng video được nén giống như một hình ảnh JPEG.

Độ nhiễu

Các điểm ảnh được dịch sai trong một bức ảnh kỹ thuật số là các điểm ảnh sáng ở sai vị trí hoặc ngẫu nhiên. Nhiễu thường xuất hiện khi ảnh được chụp với độ nhạy sáng cao hoặc khi độ nhạy sáng được thiết lập tự động tại địa điểm chụp tối.

NFC (Công nghệ Giao tiếp tầm Ngắn)

NFC là một chuỗi các tiêu chuẩn về giao tiếp radio trong cự ly ngắn. Bạn có thể sử dụng các thiết bị có bật NFC để kích hoạt các tính năng hoặc trao đổi dữ liệu với những thiết bị khác.

NTSC (Uỷ ban Hệ thống TV Quốc gia)

Một tiêu chuẩn mã hóa màu sắc video được sử dụng phổ biến nhất tại Nhật Bản, Bắc Mỹ, Philippin, Nam Mỹ, Hàn Quốc, và Đài Loan.

Thu phóng quang

Đây là một chức năng thu phóng chung mà có thể phóng to hình ảnh bằng ống kính và không làm giảm chất lượng hình ảnh.

PAL (Dòng Đảo Pha)

Một tiêu chuẩn mã hóa màu sắc video được sử dụng tại nhiều quốc gia trên khắp Châu Phi, Châu Á, Châu Âu, và Trung Đông.

Chất lượng

Diễn tả tỷ lệ nén được sử dụng trong một bức ảnh kỹ thuật số. Những bức ảnh chất lượng cao có tỷ lệ độ nén thấp hơn, điều đó thường tạo ra kích thước tập tin lớn hơn.

RAW (Dữ liệu thô CCD)

Dữ liệu gốc, chưa được xử lý được thu thập trực tiếp từ bộ cảm biến ảnh của máy ảnh. Cân bằng Trắng, độ tương phản, độ bão hòa, độ sắc nét và các dữ liệu khác có thể được thao tác với phần mềm chỉnh sửa trước khi hình ảnh được nén vào một định dạng tập tin tiêu chuẩn.

Độ phân giải

Số điểm ảnh có trong một bức ảnh kỹ thuật số. Những bức ảnh có độ phân giải cao có nhiều điểm ảnh hơn và thông thường thể hiện nhiều chi tiết hơn so với những bức ảnh có độ phân giải thấp.

Tốc độ màn trập

Tốc độ màn trập chỉ lượng thời gian cần để mở và đóng cửa trập, và nó rất quan trọng đối với độ sáng của bức ảnh, vì nó kiểm soát lượng ánh sáng chiếu qua khẩu độ trước khi tiếp xúc với bộ cảm biến hình ảnh. Tốc độ màn trập nhanh làm ánh sáng có ít thời gian hơn để lọt vào và ảnh sẽ tối hơn và dễ dàng đóng băng những chủ thể vận động.

sRGB (RGB Tiêu chuẩn)

Tiêu chuẩn quốc tế về không gian màu được thiết lập bởi IEC (Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế). Tiêu chuẩn này được xác định từ không gian màu cho màn hình máy tính và cũng được sử dụng như không gian màu chuẩn cho Exif.

Làm tối bốn góc ảnh

Việc làm giảm độ sáng hoặc độ bão hòa của ảnh ở phần ngoại biên (các cạnh ngoài) so với khu vực trung tâm của bức ảnh. Việc làm mờ nét ảnh có thể tạo ra sự tập trung vào đối tượng ở phần trung tâm của bức ảnh.

Cân bằng Trắng (Cân bằng màu)

Một điều chỉnh cường độ màu trong một bức ảnh (thông thường là các màu cơ bản như màu đỏ, màu xanh lục, và màu xanh dương). Mục đích của việc điều chỉnh Cân bằng Trắng, hoặc cân bằng màu là để chỉnh sửa đúng màu sắc của bức ảnh.

Wi-Fi

Wi-Fi là một công nghệ cho phép các thiết bị điện tử trao đổi dữ liệu qua mạng không dây.

WPS (Cài đặt Wi-Fi Được bảo vệ)

WPS là một công nghệ bảo mật mạng gia đình không dây.

Phụ kiện tuỳ chọn

Bạn có thể mua các phụ kiện thay thế sau:

Ống kính, Đèn flash gắn Ngoài, Phím nhả Màn trập (loại micro USB), Pin có thể sạc lại được, Bộ sạc pin, Túi máy ảnh, Vỏ máy ảnh, Thẻ nhớ, Bộ lọc, Cáp USB, Cáp HDMI, Dây đeo máy

- Để biết thông tin về các dòng, hình ảnh, hoặc tính sẵn có của các phụ kiện, hãy ghé thăm trang web của Samsung.
- Trước khi mua các phụ kiện, cần đảm bảo rằng chúng tương thích với máy ảnh của bạn. GPS10 và EM10 không tương thích với máy ảnh này.
- Chỉ sử dụng các phụ kiện được Samsung chấp thuận. Samsung không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hỏng hóc nào gây ra do việc sử dụng các phụ kiện của nhà sản xuất khác.
- Các phụ kiện cung cấp cùng sản phẩm có thể khác nhau về chủng loại và số lượng.

Mục lục

A

Adobe Photoshop Lightroom 163

Ảnh
- Các tùy chọn chụp 69
- Chỉnh sửa 112
- Phóng to 107
- Xem trên máy ảnh 103

B

Baby Monitor 132

Bracketing 87

Bảng điều khiển thông minh 40

Bảo trì 166

C

Các biểu tượng
- Chế độ chụp 43
- Chế độ Phát lại 45

Các chế độ chụp
- Bằng tay 63
- Chương trình 59
- Ghi 65
- Thông minh 56
- Tự động 54
- Ưu tiên Khẩu độ 61
- Ưu tiên tốc độ 62

Các Tập tin
- Bảo vệ 105
- Kiểu ảnh 70
- Kiểu video 100
- Xóa 106

Cài đặt 153

Cân bằng trắng 72

Chạm màn hình 38

Chế độ chụp Toàn cảnh 58

Chế độ Khuôn mặt Đẹp nhất 57

Chế độ tiết kiệm năng lượng 153

Chống rung Ảnh Quang học (OIS) 84

Chuyển các tập tin
- Mac 159
- Windows 158

Chụp khi chạm 82

D

DIRECT LINK 30

Đầu ra video 154

Đèn flash
- Cường độ 91
- Số hiệu dẫn hướng 25
- Tuỳ chọn đèn flash 90

Đếm ngược chụp 87

Điều chỉnh ảnh
- Điều chỉnh các ảnh 114
- Sửa lại khuôn mặt 115

Đo sáng 92

Độ nhạy ISO 71

Độ phân giải
- Chế độ chụp (Ảnh) 69
- Chế độ Phát lại 113
- Chế độ quay (Phim) 99

Độ sáng màn hình 153

Độ sâu Trường ảnh (DOF) 16, 20

G

Giá trị Phơi sáng (EV) 15

H

Hiệu ứng mắt đỏ 91

I

i-Launcher 162

K

Khẩu độ 15, 19

Không gian Màu 148

Kiểu hiển thị 46

L

Lấy nét tự động 75

Lấy nét tự động khi chạm màn hình 81

Lọc thông minh
- Chế độ chụp 96
- Chế độ Phát lại 116

M

MobileLink 126

Máy ảnh
- Bố cục 28
- Kết nối dưới dạng ổ đĩa tháo lắp được 158
- Kết nối với máy tính 158
- Ngắt kết nối (Windows) 159

Mạng Không dây 118

Mở hộp 27

N

NFC (Tag & Go) 123

Ngày & Thời gian 154

O

Ống kính
- Bố cục 47
- Khoá 48
- Mở khoá 48
- Nhãn 49

P

Phông chuyển cảnh 101

Phóng to 107

Phụ kiện tùy chọn
- Bố trí đèn flash 50
- Gắn bộ điều chỉnh giá lắp 52
- Kết nối đèn flash 51
- Sơ đồ Bộ điều chỉnh Giá 52

Pin
- Lắp 32
- Lưu ý 172
- Sạc 35

Q

Quy tắc 1/3 23

R

Remote Viewfinder 130

S

Samsung Link 142

Sao lưu Tự động 134

Sạc 35

Số-F 15

Sửa lại khuôn mặt 115

T

Thumbnails 103

TV 157

Tiêu cự 20

Tốc độ màn trập 17, 19

Tự động lấy nét di chuyển theo chủ thể 81

Tư thế 13

Thẻ nhớ
- Lắp 32
- Lưu ý 169

Thông số kỹ thuật máy ảnh 181

Thuật sĩ Hình ảnh 74

Trình chiếu 107

Trung tâm dịch vụ 178

Truyền động 85

V

Video
- Chụp 111
- Ghi 65
- Tuỳ chọn 99
- Xem 109

X

Xoay 113

Tiêu huỷ Đúng cách Sản phẩm Này
(Phế thải Thiết bị Điện & Điện tử)

(Áp dụng tại các quốc gia có hệ thống thu thập rác riêng)

Dấu hiệu này trên sản phẩm, phụ kiện hoặc tài liệu cho biết không được loại bỏ sản phẩm và các phụ kiện điện tử này (như bộ sạc, bộ tai nghe, cáp USB) cùng với rác thải sinh hoạt khi đã hết tuổi thọ sử dụng. Để ngăn ngừa các nguy hại đối với môi trường hay sức khỏe của con người từ hành động loại bỏ rác thái không kiểm soát, vui lòng tách riêng các thành phần này khỏi các loại rác khác và tái sinh chúng một cách có trách nhiệm để tăng cường tái sử dụng lâu dài các tài nguyên vật liệu.

Người dùng là hộ gia đình nên liên hệ với nhà bán lẻ nơi họ đã mua sản phẩm này hoặc cơ quan chính phủ tại địa phương để biết thông tin chi tiết về nơi và cách thức họ có thể mang những vật phẩm này đi tái sinh một cách an toàn cho môi trường.

Người dùng là doanh nghiệp nên liên hệ với nhà cung cấp và kiểm tra các điều khoản và điều kiện trong hợp đồng mua. Không để lẫn sản phẩm này và các phụ kiện điện tử của nó với các rác thải thương mại khác khi vứt bỏ.

Loại thải đúng cách pin của sản phẩm này

(Áp dụng tại các quốc gia có hệ thống thu thập rác riêng)

Dấu hiệu này trên pin, tài liệu hướng dẫn sử dụng hoặc bao bì cho thấy không loại thải pin của sản phẩm này cùng các rác thải sinh hoạt khác khi hết vòng đời sử dụng. Khi được đánh dấu, các ký hiệu hóa học Hg, Cd hay Pb cho thấy loại pin đó có chứa thủy ngân, catmi hay chì trên mức chỉ dẫn quy định trong Chỉ thị EC 2006/66. Nếu pin không được loại thải đúng cách, các chất này có thể gây hại đến sức khỏe con người và môi trường.

Để bảo vệ nguồn nguyên liệu tự nhiên và để nâng cao khả năng tái sử dụng vật liệu, hãy phân loại pin riêng biệt với các loại phế thải khác và tái chế chúng tại hệ thống đổi pin miễn phí tại địa phương của bạn.

LƯU Ý

CÓ THỂ GẶP RỦI RO CHÁY NỔ NẾU THAY KHÔNG ĐÚNG LOẠI PIN.
LOẠI THẢI PIN ĐÃ SỬ DỤNG THEO HƯỚNG DẪN.

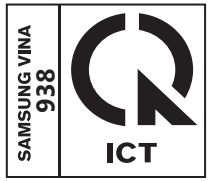

SAMSUNG

Hãy tham khảo thông tin bảo hành gửi kèm với máy ảnh của bạn hoặc ghé thăm trang web của chúng tôi tại www.samsung.com để biết hoặc yêu cầu dịch vụ hậu mãi.

CE 0678